## LUẬT PHÁP QUỐC TẾ VỀ BỘ ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG QUẢN LÝ SỰ TỒN TẠI CỦA BẢN SAO VÔ TÍNH LẬP NGÀY 9 THÁNG 10 NĂM 2282

1. Đồng thời tạo ra nhiều hơn một bản sao vô tính của một người là phi pháp. Mỗi bản sao vô tính tương đương với một con người riêng biệt. Công nghệ sao chép vô tình chỉ được áp dụng để kéo dài tuổi thọ, không phải để nhân bản. Nếu một bản sao bị chính bản thân hay người khác nhân bản, bản sao vô tính mới nhất nắm quyền sở hữu danh tính gốc, trong khi (những) bản sao còn lại được liệt vào diện dư thừa.

2. Mang thai hay sinh con và hành động phi pháp đối với một bản sao vô tính. Một bản sao vô tính được coi là con của chính mình trong suốt phần đời còn lại, gồm cả trong những khía cạnh liên quan đến luật thừa kế. Các bản sao vô tính phải được triệt sản ngay khi tái sinh.

3. Cấy một não đồ lên một cơ thể không mang ADN gốc là phi pháp.

4. Các bản sao vô tính phải luôn mang theo người một ổ ghi dữ liệu, bên trong lưu não đồ thức gần đây nhất của mình. Họ và các não đồ của họ có thể bị giới chức trách kiểm tra bất cứ lúc nào.

5. Sửa đổi bất kỳ mẫu ADN hay não đồ của bất kỳ bản sao vô tính nào là phi pháp (Điều khoản Bổ sung 2 là một ngoại lệ). Các bản sao vô tính phải tiếp tục sử dụng mẫu ADN của cơ thể gốc và não đồ gốc của mình.

6. Vỏ xác do một bản sao vô tính để lại phải được loại bỏ một cách nhanh chóng, hợp vệ sinh và giản dị.

7. Tự kết liễu sinh mạng hiện tại nhằm được tái sinh là hành động phi pháp đối với một bản sao vô tinh.   
• Ngoại lệ một: Một bản sao vô tính có thể ký một thỏa thuận an tử, nếu một bác sĩ đủ năng lực đồng ý rằng bản sao ấy đang sắp chết và đang phải chịu đau đớn.   
• Ngoại lệ hai: Xem Điều khoản 1.

# 1

Thanh âm trầy trật tìm cách truyền qua làn dịch ối nhân tạo đặc quánh. Khi lọt đến tai Maria Arena, nó nghe hệt như tiếng cưa máy: ầm ĩ, vả bôm bốp vào tai và cứ dai dẳng mãi. Cô chẳng tài nào nghe được tròn vành rõ chữ, nhưng xem chừng đấy không phải chuyện nên dây dưa đến.

Chính sự ngần ngại không muốn tái sinh ấy đã gợi cho cô nhớ mình đang ở đâu, kèm cả danh tính bản thân. Cô mò lại lần sao lưu cuối cùng của mình. Đội ngũ phi hành đoàn vừa mới dọn lên trên boong tàu Dormire, và khoang sao chép là nơi cuối cùng họ ghé vào trong chuyến tham quan. Họ đã tiến hành sao lưu lần đầu trên tàu tại đấy.

Hẳn là không bao lâu sau, Maria đã gặp tai nạn hay gì đó và thiệt mạng, khiến bản sao tiếp theo của cô phải thức tỉnh. Tiêu hoang sinh mệnh sẽ chẳng tạo được ấn tượng tốt đối với thuyền trưởng đâu. Nhiều khả năng chính cô ta đang phát ra tiếng cưa máy đầy giận dữ kia.

Cuối cùng Maria cũng mở mắt. Cô cố gắng xác định xem mấy giọt dịch tròn thấm màu trôi nổi phía trước buồng chứa của mình là gì, nhưng làm vậy với một bộ não mới được sao chép và lần đầu phải tư duy thì khó kinh. Cái mới hỗn độn kia có quá nhiều điểm bất ổn.

Căn cứ vào mấy vết bẩn bám ngoài buồng chứa và sắc tím quan sát được thông qua chất dịch xanh xanh nơi cô đang ngâm mình, Maria đoán các giọt dịch kia chính là máu. Máu me đáng lẽ đâu được trôi vật vờ như thế. Đó là vấn đề thứ nhất. Nếu máu mà trôi nổi kiểu kia thì tức là động cơ trọng lực chịu trách nhiệm xoay tàu đã ngưng hoạt động. Đây chắc cũng là lý do khiến người kia la hét váng trời. Máu và động cơ trọng lực.

Bản thân việc máu xuất hiện trong một khoang sao chép vô tính cũng bất thường nốt. Các khoang sao chép là những chốn tinh khôi, sạch sẽ, nơi con người được tải vào cơ thể vô tính mới lúc cơ thể cũ chết đi. Làm vậy vừa sạch mà lại vừa đỡ đau đớn hơn hẳn kiểu sinh đẻ gào thét điên loạn và máu me bê bết thuận tự nhiên.

Lắm máu quá.

Khoang sao chép có sáu buồng chứa, xếp thành hai hàng ngay ngắn, đựng đầy dịch ối nhân tạo màu xanh, và đợi sẵn bên trong là các bản sao vô tính của những phi hành viên còn lại. Máu phải nằm trong khoang y tế, mạn dưới hành lang. Nếu có giọt máu nào từ khoang y tế trôi dọc hành lang, sau đó lọt vào khoang sao chép và trôi lơ lửng trước buồng chứa của Maria thì đúng là phi thường quá thể. Nhưng đó không phải là chuyện đã xảy ra. Có một thi thể lừ đừ trôi trên mấy giọt máu. À đâu, có vài thi thể.

Cuối cùng, nếu động cơ trọng lực thực sự gặp trục trặc, và nếu có ai thực sự bị thương trong khoang sao chép, một phi hành viên khác sẽ chùi dọn chỗ máu đi. Luôn có người trực sẵn để đảm bảo quá trình chuyển giao từ cõi chết vào cơ thể mới của một bản sao được diễn ra trôi chảy.

Không. Đáng lẽ ra không thể có khối cầu máu tím tròn vo nào trôi nổi trước mặt cô được.

Maria hiện đã thức tỉnh chừng nguyên một phút. Không ai điều khiển máy tính cho dịch ối nhân tạo rút đi để thả cô ra.

Một phần nhỏ trong não cô bắt đầu tru tréo, bắt cô phải lưu tâm hơn đến mớ thi thể, nhưng đó chỉ là một phần nhỏ thôi.

Cô chưa có dịp dùng van mở cửa khẩn cấp bên trong các buồng sao chép bao giờ. Giới khoa học đã cho lắp đặt bộ phận ấy sau lần mấy tay kỹ thuật viên nổi hứng bày trò trêu một bản sao. Bọn họ đánh thức rồi bỏ mặc cô ta một mình bên trong buồng chứa hàng tiếng đồng hồ. Theo lời đồn thì lúc thoát được ra, cô nàng gây cảnh hỗn loạn và bạo lực vô cùng, khiến vài kỹ thuật viên phải đầu thai thành bản sao mới. Sau vụ kia, các kỹ sư lắp thêm một nút mở gắn trong để các bản sao có thể tự mình ra khỏi buồng nếu họ bị mắc kẹt vì bất kỳ lý do gì.

Maria nhấn nút và nghe thấy chốt mở đánh cạch một tiếng, nhưng mớ dịch ối nhân tạo vẫn đọng im chỗ cũ.

Có một rãnh thoát dùng trọng lực để giúp chất dịch chảy đi. Cơ chế hoạt động căn bản của hệ thống dẫn nước đấy. Van đã được mở những thứ chất lỏng này cứ lì lợm bao lấy Maria như cái tử cung.

Cô cố gắng tìm xem tiếng gào la kia từ đâu mà ra. Một phi hành viên đang lơ lửng trôi gần dàn máy tính, người ngợm trần truồng, mái tóc ướt sũng chĩa tua tủa như một vương miện lởm chởm gai nhọn, trông phát rợn. Lại thêm một bản sao nữa thức tỉnh. Bọn họ toi mất hai mạng rồi ư?

Đằng sau cô là các phi hành viên ngâm trong bốn buồng chứa. Họ đã mở mắt hết, và ai nấy đều đang lần mò tìm van mở khẩn cấp. Ba tiếng cạch vang lên, nhưng cũng như Maria, tình cảnh của họ vẫn nguyên trạng.

Maria dùng một công tắc khẩn cấp khác để mở cửa buồng chứa. Đúng chuẩn thì nó sẽ được bấm sau khi chất dịch đã rút hết, nhưng tình hình bấy giờ có đúng chuẩn tí nào đâu. Cô và một đống dịch ối trôi ra khỏi buồng chứa, khẽ va trúng khối cầu máu lềnh phềnh trước mặt. Độ căng bề mặt của cả hai chất dịch đều không bị suy chuyển, và giọt máu kia nảy tưng đi.

Maria chưa phải loay hoay tính cách thoát khỏi một nhà tù chất lỏng giữa môi trường vô trọng lực bao giờ. Cô thử quẫy đạp loạn xạ, nhưng làm vậy chỉ khiến một chút dịch tách rời khối dịch chính và trôi đi chỗ khác. Trong biết bao nhiêu kiếp đời của mình, cô đã nhiều lần gặp thế oái oăm rồi, nhưng ca này mới ghê.

Lực và phản lực, cô nghĩ thầm và liền hít căng vào người chất dịch giàu ôxi ấy, sau đó xả sạch khỏi phổi theo kiểu xì mũi. Vì đang kẹt trong dịch nhầy, cô không lao nhanh được như ngoài không khí, nhưng mánh ấy vẫn giúp đẩy. Cô lùi ngược lại và chui tọt ra ngoài khối bong bóng dịch. Cô hít khí vào, thế rồi ho khạc và ói nốt phần dịch còn dư thành một luồng trước mặt. Hành động vô thức ấy của cơ thể cô đẩy cô đi xa hơn, làm cô đập bốp đầu lên bảng điều khiển máy tính.

Khi cuối cùng cũng đã thoát được khỏi mớ dịch, cô vừa hổn hển hớp hơi vừa ngước lên nhìn.

“Ôi bỏ mẹ.”

Ba phi hành viên chất lừ đừ trôi quanh phòng giữa một bể máu và đủ thứ chất dịch khác. Một đống xúc tu bong bóng máu me nhoe nhoét phòi ra từ hai cái xác, dứt khoát không chịu tách khỏi các vết thương chí mạng. Còn một xác chết thứ tư nữa bị gài cứng vào ghế bên máy tính.

Hàng bao lít dịch ối nhân tạo hòa vào với chỗ máu vấy tứ tung trong lúc đội phi hành viên mới được sao chép chật vật tìm cách rời buồng chứa của mình. Họ nhìn ngó cảnh quan xung quanh với vẻ sững sờ chẳng kém gì cô.

Thuyền trưởng Katrina de la Cruz trôi đến cạnh cô, mắt vẫn dán vào chiếc máy tính. “Maria, đừng có đứng đực ra nhìn nữa, làm gì hữu ích đi. Xem những người khác thế nào rồi đi.”

Maria loạng quạng với lấy một mấu vịn trên tường để kéo mình tránh xa thuyền trưởng trong khi cô ta cố gắng truy cập máy tính.

Katrina nện lên bàn phím và chọc màn hình điều khiển. “IAN, chuyện quái gì đã xảy ra thế?”

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” giọng đàn ông hơi đớt âm robot của chiếc máy tính vang lên.

“Ceci nest pas une pipe,” một giọng lẩm bẩm vọng xuống từ trên đầu Maria. Nó giúp cô bừng tỉnh khỏi cơn choáng, đồng thời cũng nhắc cho cô nhớ về mệnh lệnh đi kiểm tra tình hình phi hành đoàn của thuyền trưởng.

Người phát biểu câu vừa rồi là Akihiro Sato, lái tàu kiêm hoa tiêu. Cô đã gặp nhân vật này vài tiếng trước, tại buổi tiệc nhẹ trước khi tàu Dormire khởi hành.

“Hiro, sao anh lại bắn tiếng Pháp thế?” Maria bối rối hỏi. “Anh có sao không?”

“Một người oang oang nói rằng mình không nói được nghe cứ giống cái bức tranh cổ vẽ một chiếc tẩu, nhưng mà lại đề, “Đây không phải là một chiếc tẩu.” Làm vậy nhằm giúp đám sinh viên nghệ thuật tập nghĩ sâu. Thôi bỏ qua đi.” Anh phẩy tay một vòng quanh khoang sao chép. “Mà đã có chuyện gì thế?”

“Chịu,” cô nói. “Nhưng… Trời ơi, tởm quá đi mất. Tôi phải đi kiểm tra những người khác.”

“Tiên sư, mày vừa sửa còn gì,” thuyền trưởng nói với chiếc máy tính, đồng thời dịch vài biểu tượng đi khắp màn hình. “Trong người mày vẫn có thứ còn hoạt động. Nói tao nghe nào, IAN.”

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” con AI lại nói, và de la Cruz đập tay lên bàn phím đánh rầm một phát, xong tóm lấy nó để không bị trôi đi.

Hiro bám theo Maria trong lúc cô di chuyển quanh căn phòng bằng các mẫu vịn trên tường. Và rồi Maria giáp mặt với thi thể gớm ghiếc của Wolfgang, phó chỉ huy của bọn họ. Cô nhẹ nhàng đẩy gã sang bên, cố gắng không để mấy xúc tu máu tòi tóe loe từ các vết thương trên cơ thể gã bị đứt rời.

Cô và Hiro trôi về phía tay Wolfgang còn sống, bấy giờ đang gục người ho hết dịch ối nhân tạo ra khỏi phổi. “Chuyện quái gì đang diễn ra thế?” gã khàn giọng hỏi.

“Chúng tôi cũng ngơ ngơ như anh thôi,” Maria nói. “Anh ổn chứ?”

Gã gật đầu và phẩy tay xua cô đi. Gã vươn thẳng lưng lên, và vóc dáng cao kều của gã lại được cộng thêm ít nhất ba chục phân nữa. Wolfgang sinh ra trên Luna, khu định cư Mặt Trăng. Xương cốt của mấy thế hệ trong gia đình gã đã mọc dài ra nhờ sống cả đời trong môi trường trọng lực yếu. Gã tóm lấy một mẩu vịn và đẩy mạnh về phía thuyền trưởng.

“Anh nhớ được những gì?” Maria hỏi Hiro lúc họ lại gần một phi hành viên khác.

“Lần sao lưu cuối cùng của tôi là ngay khi ta lên tàu. Chúng ta thậm chí còn chưa rời đi,” Hiro nói.

Maria gật đầu. “Tôi cũng thế. Đáng lẽ ra ta phải vẫn đang neo ở bến, hoặc mới chỉ rời Trái Đất được cùng lắm vài tuần.”

“Tôi nghĩ chúng ta có một số vấn đề cấp bách hơn, chẳng hạn như tình trạng hiện thời của mình,” Hiro nói.

“Cũng đúng. Tình trạng hiện thời của chúng ta là đã có bốn người thiệt mạng,” Maria nói, đồng thời chỉ vào các thi thể. “Và tôi đoán hai người còn lại cũng vậy nốt.”

“Thứ gì đủ sức giết sạch chúng ta nhỉ?” Hiro vừa hỏi vừa né một mẩu da đẫm máu, mặt mày trông hơi tái. “Và tôi với thuyền trưởng gặp chuyện gì rồi?”

Anh chàng này đang nhắc đến “hai người còn lại” hiện đang không trôi nổi trong khoang sao chép. Wolfgang, viên kỹ sư Paul Seurat của họ và Bác sĩ Joanna Glass đều đã chết, lững thững trôi trong phòng, nhẹ nhàng va vào các buồng chứa hoặc vào nhau.

Lại thêm một tiếng ho vang lên từ dãy buồng chứa cuối cùng, theo sau là một giọng nhẹ nhàng. “Tôi tin là một chuyện khá thô bạo.”

“Chào mừng chị quay trở lại, bác sĩ à. Chị có sao không?” Maria vừa hỏi vừa kéo mình về phía người phụ nữ ấy.

Bản sao mới của Joanna gật đầu, mấy lọn tóc xoăn bị dính ối bóng nhẫy. Thân trên của chị thon gầy và chắc khỏe như mọi bản sao mới khác, nhưng cặp chân thì lại tong teo và vẹo vọ. Chị liếc lên nhìn mớ xác và bặm môi. “Đã xảy ra chuyện gì thế này?” Chị chẳng buồn đợi họ trả lời mà nắm luôn một mẩu vịn và kéo mình lên phía trần, nơi một thi thể đang trôi lững thững.

“Xem Paul sao rồi đi,” Maria bảo Hiro, sau đó bám theo Joanna.

Viên bác sĩ lật xác mình lại để quan sát, và rồi chị tròn mắt. Chị khẽ chửi thề. Maria tiến đến từ phía sau và chửi đổng một câu to hơn hẳn.

Họng chỉ có một vết đâm, và ộc ra từ cổ là những mảng máu lớn. Vẻ già nua của viên bác sĩ cho thấy họ đã triển khai nhiệm vụ từ đời tám hoánh nào rồi. Maria nhớ chị trước là một người trạc ngoài ba mươi với làn da sẫm màu mịn màng và mái tóc đen nhánh. Giờ thì những nếp nhăn đã in hằn trên phần da quanh mắt cùng với khóe miệng chị, và chạy dọc mái tóc búi chặt là những sợi bạc. Maria nhìn sang các thi thể khác. Từ vị trí trên cao của mình, cô giờ đã thấy được rằng thi thể nào cũng mang dấu hiệu lão hóa.

“Tôi thậm chí còn không nhận ra điều ấy,” cô hổn hển nói. “Tôi… tôi chỉ thấy mỗi máu me. Chúng ta ở trên con tàu này đã mấy thập kỷ rồi. Cô có nhớ gì không?”

“Không.” Joanna nói đều giọng và đầy u ám. “Chúng ta cần báo cho thuyền trưởng.”

\* \* \*

“Không ai chạm vào gì hết! Toàn bộ căn phòng này là một hiện trường án mạng!” Wolfgang hô lên với họ. “Tránh xa cái xác kia ngay!”

“Wolfgang à, nếu đây mà có là một hiện trường án mạng thật thì nó cũng đã bị cả chục ngàn lít ối nhân tạo gây ô nhiễm rồi,” Hiro nói từ bên ngoài buồng chứa của Paul. “Máu lại còn vương vãi khắp nơi nữa.”

“Anh bảo nếu đây mà có là một hiện trường án mạng ý là thế nào đấy?” Maria hỏi. “Anh tưởng động cơ trọng lực ngưng hoạt động, khiến tàu ngừng quay và sau đó dao kéo tự nhiên trôi đến đâm vào người chúng ta à?”

Tiện nhắc đến con dao, nó bấy giờ đã dạt lên gần trần. Maria đẩy mình về phía nó và tóm lấy nó trước khi nó bị bộ lọc hút khí kéo vào. Bộ lọc hiện đã tắc nghẹt với đủ những thứ dịch cơ thể mà cô thậm chí còn không muốn nghĩ đến.

Viên bác sĩ tuân lệnh Wolfgang, rời xa cơ thể cũ của mình và đến bên gã cùng thuyền trưởng. “Đây là một vụ án mạng” chị nói. “Nhưng Hiro nói đúng đấy, Wolfgang. Không phải ngẫu nhiên mà pháp y vô trọng lực mãi chẳng trở thành một ngành khoa học tử tế nổi đâu. Ngay lúc này đây, các bộ lọc khí đang hút hết bằng chứng. Giờ thì ai cũng dính đầy máu của tất cả những người khác rồi. Và bây giờ chúng ta lại có thêm sáu nhân mạng mới toanh cùng với ối nhân tạo từ các buồng chứa trôi nổi khắp khoang, phá hoại hết những gì còn sót lại.”

Quai hàm Wolfgang rắn đanh lại, và gã trừng mắt nhìn chị. Tấm thân cao, gầy của gã bóng loáng dịch ổi xanh. Gã mở miệng định cãi viên bác sĩ, nhưng Hiro đã chen ngang.

“Năm thôi,” Hiro ngắt lời. Anh ho và khạc thêm ối ra ngoài, làm Maria suýt thì chẳng né kịp. Anh nhăn mặt tỏ ý xin lỗi. “Năm nhân mạng mới thôi. Paul vẫn còn ở trong buồng.” Anh chỉ vào vị kỹ sư của họ, hiện vẫn đang ngâm trong buồng chứa của mình, mắt nhắm nghiền.

Maria nhớ lúc còn ở trong buồng chứa của bản thân, cô có thấy mắt anh ta mở. Nhưng giờ Paul nằm đó, mắt nhắm nghiền, tay che hạ bộ, trông cứ như một đứa trẻ đang chơi trốn tìm, và người “Đi Tìm” sẽ xơi tái anh ta. Anh ta cũng mang làn da nhợt nhạt, người rắn chắc tự nhiên, hơi vạm vỡ chứ không nặng cân như trong ký ức của Maria.

“Lôi anh ta ra khỏi đó đi,” Katrina nói. Wolfgang tuân lệnh, tiến đến bên một máy tính khác và bấm nút mở buồng chứa.

Hiro thò vào trong và tóm lấy cổ tay Paul, kéo con người này cùng chiếc lồng dịch lỏng của anh ta ra ngoài.

“Ok, mới chỉ có năm chúng ta ra được,” Maria vừa nói vừa trôi xuống dưới. “Vậy là lượng ối giảm đi tầm ngàn sau lít. Cũng không khá khẩm hơn mấy. Vẫn còn nhiều thứ tạp nham bay tứ tung lắm. Khó có khả năng anh sẽ thu được bằng chứng từ bất kỳ thứ gì ngoài mớ xác.” Cô chìa con dao cho Wolfgang, dùng ngón cái và ngón trỏ nắm hai cạnh chuôi. “Và có lẽ là hung khí gây án.”

Gã nhìn ngó xung quanh, và Maria nhận ra gã đang tìm một vật nào đó để cầm con dao. “Tay tôi đã làm bẩn nó rồi, Wolfgang à. Nó trôi nổi giữa máu với xác từ nãy đến giờ.

Chắc kết luận duy nhất ta rút ra được từ nó sẽ là nó đã giết hết cả đoàn.”

“Chúng ta cần kích hoạt lại IAN,” Katrina nói. “Bật lại động cơ trọng lực. Tìm hai thi thể còn lại. Kiểm tra tình hình lô hàng. Sau đó ta mới biết rõ tình cảnh của mình đang ra sao.”

Hiro vỗ bốp lên lưng Paul một phát, và anh ta gục người, ọe ra, khóc rưng rức. Wolfgang khinh khỉnh nhìn Paul nảy khỏi bức tường, không có vẻ gì là ý thức được cảnh vật xung quanh hết.

“Sau khi kích hoạt lại IAN, chúng ta sẽ bảo nó thiết lập một kênh liên lạc an toàn với Trái Đất, Katrina nói.

“Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.” máy tính lặp lại. Thuyền trưởng nghiến răng.

“Sẽ khó nhằn đấy, thưa Thuyền trưởng” Joanna nói. “Đống thi thể này trông già đáng kể, chứng tỏ chúng ta đã bay vào vũ trụ từ lâu hơn hẳn so với những gì não đồ cho biết.

Katrina bóp trán, nhắm mắt lại. Cô im lặng một hồi, sau đó mở mắt ra và bắt đầu lách cách nhập lệnh vào máy tính. “Thúc Paul làm việc đi, chúng ta cần tay đó.”

Hiro bất lực nhìn Paul tiếp tục khóc, cuộn tròn người thành một trái bóng trôi dạt, đồng thời vẫn cố che của quý. Một khối chất nôn - không phải dịch ối nhân tạo khạc từ trong người ra, mà là chất trong dạ dày thực sự - trôi về phía lỗ thông khí và bị hút vào trong bộ lọc. Maria biết rằng sau khi họ giải quyết xong mọi ưu tiên của thuyền trưởng, Cô sẽ vẫn phải tiếp quản công việc thay bộ lọc khí và chắc còn phải bỏ qua các ống thông của tàu để dọn sạch mớ dịch cơ thể trước khi chúng bắt đầu trở thành một mối nguy sinh học. Bất chợt vị trí bảo-dưỡng-kiêm-kỹ-sư-bậc-trung trên một con tàu vũ trụ quan trọng không còn mang vẻ hào nhoáng nữa.

“Tôi nghĩ cho Paul ít quần áo mặc thì anh ta sẽ đỡ hơn đấy,” Joanna nói, nhìn anh ta với ánh mắt thương hại.

“Ừ, quần áo nghe ổn đấy,” Hiro nói. Họ đều đang trần truồng, da gà nổi đầy. “Tiện thì tắm luôn một phát nữa.”

“Tôi sẽ cần nạng hay một cái xe lăn,” Joanna nói. “Trừ khi chúng ta muốn để động cơ trọng lực tiếp tục bị tắt.”

“Thôi nào,” Katrina nói. “Chưa biết chừng hung thủ vẫn còn trên tàu, thế mà mọi người lại đi bàn chuyện quần áo với tắm táp sao?”

Wolfgang phẩy tay gạt bỏ quan ngại của cô ta. “Không, rõ ràng hung thủ đã chết trong cuộc ẩu đả. Chúng ta là sáu người duy nhất trên tàu.”

“Anh biết thế nào được,” de la Cruz nói. “Đã xảy ra chuyện gì trong mấy thập kỷ qua? Chúng ta phải cẩn thận. Không ai đi đâu một mình hết. Tất cả đi theo cặp. Maria, Cô và Hiro lấy nạng trong khoang y tế cho bác sĩ. Lúc động cơ trọng lực được bật lại, cô ta sẽ cần đến chúng đấy.”

“Tôi lấy chân giả từ cái xác kia cũng được mà.” Joanna nói, tay chỉ lên trần. “Nó sẽ không cần chúng nữa đâu.”

“Đó là bằng chứng” Wolfgang nói, đồng thời giữ yên cái xác lềnh bềnh của bản thân để khám xét các vết thương. Gã chăm chú ngắm nghía mấy bong bóng máu hiện vẫn đang gắn trên ngực mình. “Thuyền trưởng?”

“Thôi được rồi, lấy đồ bay, kiếm xe lăn hay gì đó cho viên bác sĩ và kiểm tra tình hình động cơ trọng lực đi,” Katrina nói. “Những người còn lại sẽ bắt tay vào việc. Wolfgang, anh với tôi sẽ buộc mớ xác vào nhau. Không nên để chúng chịu thêm thương tổn lúc động cơ trọng lực được bật.”

Trên đường đi ra, Maria dừng lại để dò xét tình hình thi thể của bản thân, thứ ban nãy cô chưa thực sự kiểm tra kỹ. Nhìn vào bản mặt vô hồn của chính mình cứ ghê rợn nào ấy. Cái xác thắt dây ngồi trên một chiếc ghế bên máy tính, khẽ dạt đè lên dây đai. Một bong bóng máu lớn trôi ra từ gáy cổ, nơi cô rõ ràng đã bị đâm. Môi cô trắng bệch và da cổ trông tái mét đầy bệnh hoạn. Giờ cô hiểu bãi nôn trôi nổi kia từ đâu mà ra.

“Có vẻ tôi là người bấm nút phục sinh,” cô bảo với Hiro và chỉ về phía xác mình.

“Cũng may,” Hiro nói. Anh nhìn thuyền trưởng, bấy giờ đang chúi đầu bàn bạc với Wolfgang. “Nhưng đừng kỳ vọng sẽ sớm được nhận huy chương. Trông chị hai có vẻ không sẵn hứng.”

Nút phục sinh là một công tắc phòng sự cố. Xác suất tất cả các bản sao trên tàu đồng loạt chết ngắc nhỏ đến bất khả thi, nhưng nếu điều ấy xảy ra thì con AI sẽ phải đánh thức các bản sao tiếp theo. Nếu thêm một điều thậm chí còn bất khả thi hơn nữa xảy ra, đó là tàu không làm được như vậy, thì trong khoang sao chép có một công tắc cơ học có thể thế chân đảm nhiệm công việc ấy, miễn sao còn ai đủ thoi thóp để bấm nó.

Cũng như những người khác, xác Maria có dấu hiệu lão hóa. Thân giữa của cô đã mềm đi và đôi bàn tay trôi lừ đừ trên máy tính của cô gầy đét, đầy đốm đồi mồi. Lúc họ lên tàu, tuổi của cơ thể cô là ba mươi chín.

“Tôi vừa ra lệnh cho cô đấy,” Katrina nói. “Và Bác sĩ Glass, có vẻ cô sẽ lãnh phần việc trấn an anh kỹ sư nhà ta. Làm nhanh lên, không thì đồng chí ấy sẽ cần một cơ thể mới lúc bị tôi xử xong.”

Hiro và Maria rời đi trước khi thuyền trưởng kịp mô tả mình sẽ làm gì họ. Mặc dù như Maria thầm nghĩ, cô ta sẽ khó làm được gì khủng khiếp hơn chuyện họ xem chừng vừa mới phải kinh qua.

\* \* \*

Theo Maria nhớ, con tàu hồi trước sáng bóng hơn: trông rõ sắc kim loại và trơn nhẵn, dọc tường gắn các mấu vịn để dùng trong những tình huống trọng lực yếu và sàn cấu thành từ các phiến lưới kim loại mỏng, để lộ các khoang lưu trữ và ổng thông ngầm bên dưới. Giờ nó xỉn hơn, một dấu hiệu cho thấy cũng như phi hành đoàn, con tàu đã bị hàng bao thập kỷ bay ngoài không gian làm biến đổi. Nó tối hơn, khuyết mất vài bóng đèn, soi tỏ dưới ánh sáng báo động vàng. Ai đó chắc thuyền trưởng - đã ra lệnh kích hoạt báo động.

Trong các kiếp đời trước, Maria đã mấy lần chết trong một môi trường được kiểm soát. Cô từng phải nằm bẹp giường vì ốm đau, tuổi già, hay như một lần là thương chấn. Các kỹ thuật viên đã tử tế lập một bản não đồ cuối cùng cho cô, và cô đã được an tử sau khi ký đơn chấp thuận. Bác sĩ đã phê duyệt nó, cái xác được giải quyết gọn ghẽ, và khi tỉnh dậy cô lại trẻ trung, không còn đau đớn, vẫn lưu đầy đủ mọi ký ức về tất cả các kiếp đời tính đến nay của mình.

Mấy lần khác thì không được nhẹ nhàng như thế, nhưng vẫn còn đỡ chán so với vụ này.

Cô thấy bị xúc phạm ngoài sức tưởng tượng trước cảnh xác mình vẫn ở nguyên đây, với máu và dịch nôn văng khắp nơi. Một khi đã chết đi, cơ thể trở thành vô nghĩa, không mang chút giá trị tình cảm nào. Cơ thể tương lai là thứ duy nhất quan trọng. Đáng lẽ quá khứ không được nằm đó, giương cặp mắt vô hồn nhìn cô. Cô rùng mình.

“Khi động cơ hoạt động lại là sẽ ấm lên ngay ấy mà.” Hiro nói, hiểu nhầm nguyên cớ cú rùng mình của cô.

Họ ra đến một đoạn hành lang giao nhau, và cô dẫn cả hai đi về bên trái. “Đã mấy thập kỷ rồi, Hiro à. Mình bay ra ngoài này đã mấy thập kỷ rồi. Não đồ của chúng ta đã bị làm sao thế nhỉ?”

“Điều cuối cùng cô nhớ là gì?” anh hỏi.

“Chúng ta tổ chức tiệc nhẹ trong trạm Luna trong lúc những hành khách cuối cùng được đưa vào khoang đông lạnh và chất lên tàu. Chúng ta lên trên tàu. Chúng ta được cho vài tiếng để dọn vào phòng riêng. Sau đó chúng ta đi tham quan, và chuyến tham quan kết thúc tại khoang sao chép, nơi chúng ta cập nhật não đồ.”

“Tôi cũng thế,” anh nói.

“Anh có sợ không?” Maria hỏi, đồng thời dừng lại nhìn anh.

Kể từ lúc tỉnh dậy trong khoang sao chép, cô chưa nhìn kỹ anh phát nào. Cô đã quen với việc ngay cả các bản sao với tuổi đời hàng trăm năm cũng có thể trông sẽ y hệt sinh viên đại học mới tốt nghiệp. Khi thức tỉnh, họ sẽ sở hữu một cơ thể ở tuổi hai mươi, độ tuổi sung mãn nhất, được thiết kế cho dễ lên cơ. Thách thức đối với các bản sao là làm gì với chỗ cơ bắp ấy sau khi tỉnh dậy.

Akihiro Sato là một chàng trai Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương gốc Nhật gầy gò, với mái tóc đen cắt ngắn đang dần khô lại thành những nhóm bò liếm cứng còng. Cơ người anh còm cõi, xương gò má nhô cao. Mắt anh đen nhánh, và chúng điềm đạm nhìn thẳng vào mắt cô. Cô không quan sát quá kỹ lưỡng phần thân thể còn lại của anh; cô không phải là người thô lỗ.

Anh kéo một nhúm tóc chĩa, sau đó thử ép bẹp nó xuống. “Tôi từng tỉnh dậy tại những nơi còn tệ hơn thế này.”

“Chẳng hạn như nơi nào?” cô hỏi, đưa tay chỉ dọc hành lang họ vừa lướt qua. “Còn gì tệ hơn được cái cảnh phim kinh dị đằng kia?”

Anh giơ tay làm hòa. “Ý tôi không phải là theo đúng nghĩa đen. Ý tôi là tôi đã từng bị thọt đi một khoảng thời gian rồi. Đôi khi ta phải học cách thích nghi. Học nhanh vào. Tôi tỉnh dậy. Tôi đánh giá các mối nguy tức thời. Tôi cố gắng nhớ xem mình ở đâu lúc tải não đồ lên lần chót. Lần này tôi thức dậy giữa một đám thi thể, nhưng chẳng thấy có mối nguy nào hết.” Anh tò mò nghiêng đầu. “Cô chưa bị thọt thời gian bao giờ à? Một tuần cũng không sao? Chắc hẳn phải có lần cô chết trong quãng giữa hai đợt sao lưu rồi chứ.”

“Vâng,” cô thừa nhận. “Nhưng tôi chưa bao giờ thức tỉnh giữa lúc nước sôi lửa bỏng, hay sau khi xảy ra chuyện nguy hiểm.”

“Bây giờ cô cũng có gặp nguy hiểm đâu,” anh nói. “Theo như ta biết thì là thế.”

Cô trợn mắt nhìn anh.

“Nguy hiểm tức thời ấy,” anh bổ sung. “Tôi sẽ không xiên cô ngay tại hành lang này đâu. Các mối nguy hiện thời toàn là những vấn đề mà chắc ta sẽ xử lý được. Thất thoát ký ức, hỏng máy tính, truy tìm một kẻ sát nhân. Chỉ cần bỏ công một tẹo là sẽ đâu vào đấy cả thôi.”

“Anh là kiểu người lạc quan quái chiêu nhất trần đời,” cô nói. “Mà sự tình có ra sao cũng mặc. Nếu anh không phiền thì cho tôi xin phép được tiếp tục phát hoảng.

“Cố gắng bình tĩnh đi. Cô không muốn trở thành như Paul đâu,” anh vừa đề xuất vừa tiếp tục lướt dọc hành lang.

Maria bám theo, lấy làm mừng là anh chàng này không đi sau mình. “Tôi đang bình tĩnh đây. Tôi đi ra đây rồi cơ mà, đúng không?”

“Chắc cô sẽ thấy đỡ hơn sau khi đã được tắm gội và bỏ bụng chút đồ ăn,” anh nói. “Chưa kể có quần áo mặc vào nữa.”

Món đồ che thân duy nhất của hai người bọn họ hiện chỉ là chất dịch ối nhân tạo nhớp nháp đang khô dần. Maria chưa bao giờ thèm được tắm như bây giờ. “Anh không lo lắng về chuyện chúng ta sẽ thấy gì lúc phát hiện ra cơ thể của anh à?” cô hỏi.

Hiro ngoái lại nhìn cô. “Tôi đã học được cách không tiếc thương các vỏ xác có từ lâu rồi. Nếu cứ thương xót chúng thì với mỗi kiếp đời trôi qua, ta sẽ càng trở nên ủ dột hơn. Thực tình mà nói, tôi tin Wolfgang mắc đúng cái chứng như thế đấy.” Anh nhíu mày. “Cô đã bao giờ phải tự mình dọn thân xác cũ đi chưa?”

Maria lắc đầu. “Chưa. Vụ kia thật choáng quá. Nó nhìn thẳng vào tôi, như thể đang trách cứ tôi. Nhưng thế vẫn chẳng thấm vào đâu so với việc không biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Hoặc kẻ nào đã ra tay,” Hiro nói. “Có một con dao mà.” “Và vụ này hết sức bạo lực,” Maria nói. “Hung thủ có thể là ai đó trong đám chúng ta.”

“Chắc vậy. Nếu không phải thì hãy hào hứng lên đi, vì thế tức là ta đã lần đầu được tiếp xúc với người ngoài hành tinh rồi đấy. Hoặc hãy hào hứng trước viễn cảnh lần tiếp xúc thứ hai, nếu lần tiếp xúc đầu diễn ra tệ hại đến vậy…” Hiro nói, sau đó định thần lại. “Nhưng quả thực là vấn đề có thể nảy sinh từ bất cứ thứ gì. Thậm chí có khả năng đã có người ngủ đông tỉnh dậy và hóa điên. Lỗi máy tính khiến cho não đồ bị loạn. Nhưng nguyên do chắc cũng đơn giản thôi, chẳng hạn như ai đó bị bắt quả tang gian lận lúc chơi xì phé. Giữa lúc kích động, ai đó giấu một con át, viên bác sĩ lộn tung bàn…”

“Không khôi hài đâu,” Maria khẽ nói. “Nguyên cớ chẳng phải là điên dại và cũng không phải bốc đồng. Nếu đúng vậy thật, động cơ trọng lực đã chẳng bị tắt. Tta đã chẳng để mất ký ức của mấy thập kỷ liền. IAN đã có thể cho chúng ta biết chuyện gì đang diễn ra. Nhưng ai đó - một người trong số chúng ta muốn tất cả phải chết, và kẻ ấy cũng đã phá hoại các bản sao lưu nhân cách. Tại sao nhỉ?”

“Câu hỏi tu từ đấy hở? Hay cô thực sự nghĩ là tôi biết?” anh hỏi.

“Câu hỏi tu từ thôi,” Maria lầm bầm. Cô lắc đầu xua ý nghĩ đấy đi. Một lọn tóc đen cứng cong vụt bộp vào mặt cô, khiến cô nhăn mặt. “Biết đâu có hai thủ phạm. Một kẻ giết chúng ta, một kẻ phá hoại ký ức.”

“Đúng,” anh nói. “Chắc ta sẽ có thể khẳng định rằng vụ này đã được mưu tính từ trước. Dù có là gì thì thuyền trưởng cũng nói đúng đấy. Hãy thật cẩn thận. Và cùng giao kèo với nhau nhé. Tôi sẽ hứa không giết cô còn cô thì hứa không giết tôi. Đồng ý không?”

Maria không thể không nhoẻn miệng cười. Cô bắt tay anh. “Tôi hứa. Đi mau thôi trước khi thuyền trưởng cử người đi thịt chúng ta.”

Cửa dẫn vào khoang y tế được gắn đèn đỏ viền quanh, để có bị ốm đau hay thương tật gì thì vẫn dễ tìm ra nó. Vì đang có báo động, mở đèn nhấp nháy liên hồi, hết đó rồi lại sang vàng. Chợt Hiro dừng lại trước cửa. Maria đâm sầm vào lưng anh, và vụ va chạm làm họ khẽ quay như bánh răng đồng hồ, khiến anh quay vòng ra hành lang còn cô thì quay ngược vào trong để chứng kiến thứ đã làm anh dừng lướt hết sức đột ngột.

Đáng lẽ cú va đó đã phải làm họ cảm thấy ngượng, chỉ có điều khung cảnh trước mắt rất đỗi sững sờ.

Nằm trên giường trong khoang y tế là một phiên bản tơi tả, già nua của Thuyền trưởng Katrina de la Cruz. Cô ta bất tỉnh nhưng vẫn còn sống nhăn, được nối với hệ thống hỗ trợ sự sống, bao gồm cả ống truyền dịch, ống thở và màn hình theo dõi. Mặt cô ta là bầm dập như tượng trong khi tay phải thì bị bó bột. Cô ta bị buộc cứng vào giường, còn chiếc giường thì được từ trường hút chặt xuống sàn.

“Tôi cứ tưởng tất cả chúng ta chết hết rồi kia,” Hiro nói, giọng nghe lặng hẳn vì ngạc nhiên.

“Điều ấy phải xảy ra thì tất cả chúng ta mới cùng thức tỉnh được. Chắc tôi thây kệ, bấm bừa nút phục sinh khẩn cấp,” Maria vừa nói vừa đẩy người khỏi thanh đứng của cửa để trôi vào phòng, lại gần thuyền trưởng.

“Chán cái là cô không thể tự hỏi bản thân,” Hiro tỉnh queo nói.

Hình phạt cho tôi tạo ra một bản sao trùng lặp rất nghiêm khắc, thường kết quả sẽ là bản sao cũ hơn sẽ bị tiêu hủy. Chỉ có điều với mấy vụ án mạng cần điều tra, và giờ thêm cả một vụ hành hung, Wolfgang chắc sẽ không coi tội kia là ưu tiên cần trừng phạt.

“Sẽ chẳng ai vui vẻ gì về chuyện này đâu.” Hiro nói, đưa tay chỉ vào cơ thể bất tỉnh của thuyền trưởng. “Đặc biệt là Katrina. Có hai thuyền trưởng thì ta xoay xở kiểu gì đây?”

“Nhưng thế có khi lại hay,” Maria nói. “Nếu đánh thức được cô ta, có thể ta sẽ biết được chuyện gì đã xảy ra.” “Chị hai chắc sẽ chẳng tán đồng đâu,” anh nói.

Phủ trên người bản sao kia là một chiếc chăn bạc, những chỗ không bị dây buộc ghìm xuống cứ lờ đờ trôi. Bản sao của thuyền trưởng nằm im phăng phắc, chỉ mình chiếc ống thở là còn phát ra âm thanh.

Maria trôi ra chỗ chiếc tủ quần áo ở đầu kia phòng. Cô vớ lấy một xấp đồ bay lớn - chúng sẽ bị quá ngắn đối với Wolfgang, quá chật đối với viên bác sĩ và quá thùng thình đối với Maria, nhưng tạm thế đã - đồng thời vớ kèm một chiếc xe lăn gập đang trôi lừng lững dưới ánh đèn mờ lọt vào trong tủ.

Cô đưa một bộ đồ bay cho Hiro và mặc bộ của mình vào, để nguyên người đó không quay đi, chẳng chút xấu hổ. Khi lên đến tuổi trung niên, con người ta có thể sẽ trưởng thành tới mức mặc xác bàn dân thiên hạ, cho họ thích nghĩ ra sao về cơ thể mình thì tùy. Nhân mức tuổi đó lên vài lần và bạn sẽ hiểu một bản sao bình thường có (hay không có) quan niệm thế nào về xấu hổ. Khi Maria lần đầu cảm thấy mình không còn ngại ngùng nữa, cô như chim sổ lồng. Nhiều bản sao giữ nguyên lối tư duy ấy ngay cả khi có lại một cơ thể trẻ trung, bởi họ biết rằng một cơ thể do máy tính chế ra sẽ sát với hình mẫu mạnh mẽ lý tưởng hơn bất cứ thứ gì ăn kiêng và luyện tập đủ sức mang lại.

Paul, anh kỹ sư khóc lóc, là bản sao dễ xấu hổ nhất Maria từng gặp.

Chất vải không được mềm như mấy bộ đồ kỹ sư màu tím trong phòng Maria, nhưng ít nhất cô cũng đã ấm hơn. Cô tự hỏi bao giờ họ mới được phép ăn uống và quay trở lại phòng mình để rửa ráy và chợp mắt tí xíu. Quy trình thức tỉnh vắt sức bản sao rất ghê.

Hiro hiện đã mặc quần áo xong và đã quay trở lại bên cơ thể thuyền trưởng, nhìn vào mặt cô ta. Maria đu đến cạnh anh bằng mấy mấu vịn. Trông anh có vẻ u ám, tính chất nghiêm trọng của tình hình phản ánh trên bản mặt vốn thân thiện.

“Chúng ta có giấu biến cái xác này đã được không?” anh hỏi. “Tái chế nó trước khi có ai phát hiện ra ấy? Có thể sau này sẽ đỡ nhức đầu.”

Maria kiểm tra thông số sinh học hiển thị trên máy tính. “Tôi tin bây giờ cô ta chưa phải là một cái xác đâu. Gọi cô ta là xác và phải bị tiêu hủy là nhiệm vụ của tòa án, không phải của chúng ta.”

“Tòa án nào?” anh hỏi trong lúc Maria nắm vào tay chiếc xe lăn và tiến về phía cửa. “Chúng ta có mỗi sáu mạng!”

“Bảy,” Maria nhắc nhở, dứ đầu ra sau để chỉ người nằm trong khoang y tế. “Tám nếu kích hoạt lại được IAN. Kể cả thế, chuyện này phải để thuyền trưởng và IAN quyết định, không mượn đến chúng ta.”

“Được rồi, thế thì cô sẽ lãnh vinh dự đi thông báo về tin xấu mới nhất này.”

“Bây giờ tôi chưa sẵn sàng đối mặt với Wolfgang,” Maria nói. “Hoặc nghe thuyền trưởng hành Paul ra bã. Chưa kể ta còn phải kiểm tra động cơ trọng lực nữa mà.”

“Đặt việc tránh mặt Wolfgang làm ưu tiên số một nghe hợp lý đấy,” Hiro nói. “Thực tình mà nói, nếu mà được phỏng vấn bản sao cuối cùng của mình, tôi chắc cậu chàng cũng tránh Wolfgang như hủi.”

\* \* \*

Đài chỉ huy của tàu vũ trụ Dormire là khu rất ấn tượng. Trên sàn có một ghế cho thuyền trưởng ngồi và một ghế bên các máy tính dành cho lái tàu, nhưng có một cây cầu thang gắn dọc phần tường ngay cạnh lối vào, dẫn lên mấy băng ghế thoải mái bắt vít trên tường. Nhờ vậy mà đây trở thành nơi lý tưởng để chiêm ngưỡng vũ trụ trong lúc con tàu dần đạt vận tốc ánh sáng. Căn phòng có gắn một mái vòm làm từ kim cương, thế nên ta sẽ có thể quan sát được nguyên một cung 270 độ. Khoang lái trông như một hạt mụn bằng kính to tổ bố mọc ở đầu tàu, nhưng nó vẫn mang đến cho ta một khung cảnh vũ trụ đong đưa xung quanh rất lộng lẫy trong lúc động cơ trọng lực xoay tàu vòng vòng. Bây giờ, vì động cơ đang tắt, không gian trông thật tĩnh tại, cho dù họ hiện đang di chuyển xuyên vũ trụ với tốc độ tương đương một phần nhỏ vận tốc ánh sáng.

Thật tình mà nói, nơi này đủ khiến con người ta phải phát bệnh. Không gian sâu thẳm bủa vây tứ bề, thậm chí cả sàn cũng trong suốt. Maria nhớ mình đã nhìn thấy nó lúc tham quan tàu, nhưng đây là lần đầu tiên cô được ngắm nhìn nó sau khi rời Luna. Ít nhất là lần đầu tiên trong ký ức của bản sao này.

Ánh mắt họ bị một thứ hút lấy, không còn quan sát quang cảnh, các máy tính, trạm lái tàu và các băng ghế nữa, ấy chính là thân xác cũ của Hiro. Nó trôi gần nóc mái vòm, bị dây thòng lọng buộc vào chân một băng ghế. Mặt anh đỏ rần và cặp mắt mở trừng trưng của anh lồi hẳn ra.

“Ô. Tôi.” Anh dừng lại nuốt khan, sau đó nói tiếp. “… Tôi kìa.” Anh quay đi, mặt tái mét.

“Tôi không rõ mình mong đợi điều gì nữa, nhưng chắc chắn không phải là tự sát” Maria vừa khẽ nói vừa nhìn vào gương mặt trương phồng, xiết bao đau đớn. “Thực ra ban nay tôi cứ tự hỏi liệu có khả năng anh cũng đã sống sót không.”

“Tôi không ngờ mình lại treo cổ,” anh nói. “Tôi nghĩ mình chẳng ngờ gì hết đâu. Giờ thì mọi thứ trở nên thật mất rồi.” Anh đưa tay lên che miệng.

Maria biết rằng tỏ vẻ cảm thông quá đà chưa biết chừng sẽ khiến một người đang mấp mé bờ vực hoảng loạn mất hẳn tự chủ, thế nên cô rắn mặt. “Đừng có nôn ra đây đấy nhé. Tôi đã dính sẵn nhiệm vụ lau dọn khoang sao chép rồi, và anh đã thấy nó ác mộng ra sao rồi đấy. Đừng vẽ thêm việc cho tôi.”

Anh trừng mắt nhìn cô, nhưng mặt đã lấy lại chút sắc. Anh không ngước lên nữa.

Có thứ gì đó nhẹ nhàng cạ vào sau đầu Maria. Cô tóm lấy nó và thấy đây là một chiếc giày da nâu. Cái xác bị treo cổ đi chiếc cùng đôi.

“Một tuyến thời gian bắt đầu được hình thành rồi đây,” Maria nói. “Anh chắc chắn phải bị treo cổ lúc chúng ta vẫn còn có trọng lực. Chắc vậy cũng được rồi.”

Hiro vẫn quay lưng về phía đài chỉ huy, mặt hướng ra hành lang. Anh nhắm tịt mắt và hít thở thật sâu. Cô đặt tay lên vai anh. “Đi thôi nào. Chúng ta cần bật lại động cơ.”

Hiro quay người lại và tập trung vào máy tính, bấy giờ đang nhấp nháy đỏ.

“Thiếu IAN anh có bật được nó lên không?” Maria hỏi.

“Chắc được. LAN có thể điều khiển mọi thứ, nhưng ngay cả khi nó bị tắt thì chúng ta cũng không bị kẹt ngắc. Phải giày tôi đấy không?” Câu hỏi cuối kia nghe cứ hờ hứng, như thể nó chẳng có gì quan trọng cả.

“Ừ.” Maria trôi lên đỉnh khoang lái và quan sát cái xác kỹ lưỡng hơn. Mặt anh đã biến dạng hẳn đi sau vụ treo cổ, thế nên rất khó khẳng định chính xác, nhưng trông Hiro không giống với những phi hành viên khác. Bọn họ ai nấy đều mang diện mạo như đã sống mấy thập kỷ kể từ lúc rời trạm Luna. Nhưng Hiro nhìn chẳng khác gì hiện tại, như thể vừa chui ra từ buồng chứa.

“Này, Hiro, tôi tin anh hẳn đã chết ít nhất một lần trong chuyến hành trình rồi đấy. Chắc là gần đây thôi. Bản sao này mới hơn những người khác,” cô nói. “Tôi nghĩ ta sẽ phải bắt đầu ghi chép lại những chi tiết bất thường.”

Hiro phát ra một âm thanh gì đó nghe như tiếng thú mắc bẫy. Anh chẳng còn mang chút vẻ bông đùa nào nữa.

Lúc cuối cùng cũng liếc lên nhìn cô và bản sao kia, mắt anh rắn đanh lại. “Được rồi. Đủ rồi đấy.”

“Đủ gì cơ?”

“Giọt nước tràn ly rồi nhé. Tôi chính thức sợ rồi.”

“Bây giờ mới bị á? Đến tận bây giờ anh mới thấy sợ á?” vừa hỏi, Maria vừa kéo mình xuống dưới sàn. “Ta còn đủ thứ trời ơi đất hỡi khác nữa, thế mà giờ anh mới sợ á?”

Hiro táng cho máy tính một phát đấm, và theo quan điểm của Maria thì mạnh hơn mức cần thiết. Chẳng có gì xảy ra hết. Anh khoanh tay, sau đó lại ngưng khoanh. Trông mà ngỡ tưởng cặp tay là một kiểu chi mới đối với anh và anh chẳng hiểu phải dùng chúng ra sao. Anh lấy chiếc giày từ tay Maria và đi vào chân.

“Mấy thứ khác thì tôi vẫn xoay xở cầm cự được,” anh nói. “Chuyện đó xảy đến với mấy người. Tôi không liên quan. Tôi không phải là một Bể máu Đêm thứ Bảy. Tôi ở đây để tương trợ, đóng vai một gương mặt thân thiện. Tôi đây để chọc cười mọi người. Ê, Hiro kiểu gì chẳng mua vui cho cả đám.”

Maria đặt tay lên vai anh và nhìn thẳng vào mắt anh. “Chào mừng anh nhập hội phát hoảng, Hiro à. Chúng ta phải tương trợ lẫn nhau. Hít sâu một hơi đi. Bây giờ thì chúng ta cần bật động cơ lên, sau đó báo tin cho thuyền trưởng và Wolfgang.”

“Cô hẳn phải tuyệt vọng lắm thì mới muốn báo tin cho Wolfgang,” anh nói, trông như thể đang cố rặn ra một nụ cười nhưng bất thành.

“Và lúc bật được động cơ lên, anh có thể tìm hiểu xem năm nay là năm nào, kiểm tra tình hình lô hàng, hay có lẽ là truy cập IAN từ đây được không?” Maria hỏi. “Đã xảy ra bao chuyện như vậy rồi thì mang theo một chút tin tốt về cũng hay. Hoặc chí ít là tin tử tế hơn.”

Hiro gật đầu, miệng mím chặt như thể đang cố gắng ghìm lại một điều mà nói ra là sẽ hối ngay. Anh lướt đến bên ghế lái của mình và thắt đai ngồi xuống. Màn hình điều khiển tiếp tục nháy đỏ rực. “IAN à, yêu mày thế chứ lị! Không được mày báo thì đến bố bọn tao cũng chẳng nhận ra động cơ đã bị tắt ngóm rồi đâu.”

Anh gõ mấy câu lệnh và chọc vào màn hình cảm ứng. Một hồi còi báo động bắt đầu họ khắp tàu, thông báo với tất cả những ai đang trôi nổi trong môi trường vô trọng lực rằng trọng lực sắp được bật lên rồi. Hiro chọc màn hình thêm vài lần nữa và sau đó lạch cạch gõ bên một máy tính, mặt càng lúc càng sa sầm. Anh thực hiện mấy phép tính rồi thở dài thườn thượt, ngả lưng ra sau ghế và ụp hai tay lên mặt.

“Ái chà,” anh nói. “Tình hình vừa thêm tệ hại rồi đó.”

Maria nghe thấy tiếng động cơ trọng lực kích hoạt, và tàu rung lên khi các động cơ bắt đầu quay con tàu với tổng dung tích đăng ký năm trăm ngàn GRT. Cô nắm lấy cây cầu thang gắn trên phần tường phía sau, tiến về phía băng ghế để không bị ngã lúc trọng lực quay trở lại.

“Giờ lại chuyện gì đây?” cô nói. “Chúng ta bị bay lệch lộ trình à?”

“Có vẻ ta đã bay ngoài vũ trụ được hai mươi tư năm và bảy tháng.” Anh dừng lại. “Và chín ngày.”

Maria tính nhẩm. “Vậy là năm 2493.”

“Đúng lý ra, tính đến nay chúng ta đã phải cách nhà hơn ba năm ánh sáng. Vượt rất xa biên chân trời sự kiện[\*](file:///D:\Ebook-Center\Sáu%20Đợt%20Thức%20Tỉnh.docx#__Chan_troi_su_kien_la_mot_ranh), không còn liên lạc với Trái Đất được nữa. Và quả là ta đang như vậy thật. Nhưng chúng ta cũng đang bay lệch lộ trình mười hai độ.”

“Thế là… xin lỗi nhé, tôi không hiểu thế là thế quái nào. Anh có diễn đạt được bằng ngôn ngữ sĩ quan bảo dưỡng không?”

“Ta đang giảm tốc và quay đầu lại. Tôi chẳng ham hố gì chuyện thông báo cho thuyền trưởng đâu,” anh nói và tháo đai, rời ghế. Anh liếc nhìn thi thể của mình, bây giờ đang lừ đừ trôi cuối sợi dây thòng lọng như một cánh diều rùng rợn. “Lát nữa cắt dây hạ nó xuống sau cũng được.”

“Chúng ta nghĩ gì vậy nhỉ? Tại sao lại bay lệch lộ trình?” Maria phát biểu những suy nghĩ của mình trong lúc họ lướt qua hành lang, cho người bay thấp để chuẩn bị đón trọng lực khi tàu quay đủ nhanh.

“Tại sao lại sát hại phi hành đoàn, tại sao lại tắt động cơ trọng lực, tại sao lại tha mạng thuyền trưởng, tại sao tôi lại tự sát và tại sao tôi có vẻ lại thấy cần cởi bỏ một bên giày trước khi làm thế?” Hiro nói. “Bổ sung chúng vào danh sách của cô đi, Maria. Bất kể câu trả lời có là gì thì tôi cũng khá chắc chúng ta vỡ mẹ mồm rồi.”

# 2

Có vẻ thứ duy nhất trong nhiệm vụ tàu Dormire thực hiện chưa bị làm sao là tình trạng lô hàng.

Trong lúc con tàu chở theo nhóm phi hành đoàn nòng cốt, bên trong khoang chứa là hai ngàn người ngủ đông. Trong các máy chủ đặt tại khoang chứa là hơn năm trăm não đồ của các bản sao. Maria và năm người còn lại phải chịu trách nhiệm bảo vệ hơn hai ngàn năm trăm nhân mạng.

Maria không thích nghĩ nhiều về trách nhiệm. Cô chỉ đơn thuần thấy vui khi được nghe Hiro xác nhận rằng toàn bộ hành khách của họ vẫn trong tình trạng ổn định và các bản sao lưu không bị hỏng hóc.

Mỗi hành khách, dù là con người hay bản sao, đều có lý do để tham gia chuyến hành trình này. Với con người thì đa số muốn phiêu lưu và khám phá, với các bản sao thì đa số muốn trốn tránh đàn áp tôn giáo. Xét trên tổng cả hai nhóm thì có một lượng không nhỏ người lưu vong chính trị và tập đoàn. Họ đi để trốn kiếp tù, kiếp nô lệ, hay một kiếp đời còn tệ hơn.

Việc Trái Đất đang mất dần những vùng đất sinh sống được do nước biển dâng cao, và các cuộc chiến tranh giành giật lãnh thổ cũng như nguồn nước đang nổ ra trên khắp thế giới cũng là một phần động cơ của tất cả bọn họ. Vẫn như thường lệ, đám nhà giàu bỏ đi bởi họ có thể làm thế.

Tuy nhiên, lý do các phi hành viên có mặt trên tàu lại hơi khác. Tất cả đều sở hữu một động cơ rất giản dị: bọn họ đều là tội phạm đang muốn thanh tẩy lý lịch.

Điểm đến của họ, hành tinh Artemis, là một nơi hoàn toàn có thể định cư được, hơi nhỏ hơn Trái Đất chút xíu và chẳng khác nào thiên đường. Nó quay quanh Tau Ceti, thuộc chòm sao Kinh Ngư.

Maria không tin thiên đường của họ sẽ giúp con người và bản sao chung sống được hòa thuận hơn gì mấy so với trên Trái Đất, nhưng người ta cứ thích mơ mộng lạc quan và nghĩ về những điều lớn lao.

\* \* \*

“Cô đã thử tự sát bao giờ chưa?” Hiro hỏi trong lúc họ mang mớ đồ bay và chiếc xe lăn về khoang sao chép.

“Hỏi riêng tư thế,” Maria vừa nói vừa đưa một bên tay lên vuốt mái tóc dài của mình và nhăn mặt mỗi khi đụng phải mấy mảng dinh dính.

Anh nhún vai. “Cô vừa mới thấy câu trả lời của tôi treo lơ lửng trên đầu chúng ta. Tôi khá chắc là sau khi giải quyết xong xuôi mọi thứ, Wolfgang sẽ quyết định phải làm gì với cái tiểu tiết trong vụ thảm họa hôm nay kia. Không được phép ngó lơ luật sao chép vô tính của Trái Đất khi ra ngoài này - người ta đã nói rất rõ như vậy trước khi chúng ta rời đi.”

Maria băn khoăn không biết hồi trước anh phạm tội gì. Cô thở dài. “Tôi thử rồi. Một lần thôi.”

“Sao cô dừng lại vậy?” Anh không hỏi cô có tự sát thành công hay không, nếu thành công thì cô đã chẳng có quyền đánh thức bản sao tiếp theo của mình.

“Tôi được một người bạn khuyên giải,” cô nói. “Không phải thường người ta toàn thế sao?”

“Giá mà mấy tiếng trước tôi có một người bạn,” anh nói.

“Nhiều khả năng anh vẫn sẽ chết, chỉ có điều là chết trong đó,” cô nói, đồng thời chỉ vào khoang sao chép.

“Nhưng tôi sẽ không phải là một ca tự sát. Tôi tin Wolfgang đang lùng sục khắp nơi hòng tìm bằng được một người để quy tội đã gây ra vụ này.”

“Giờ anh đằng nào cũng đã ở đây rồi. Lo giải quyết những vấn đề trước mắt cái đã. Sau đó thì ta sẽ tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy đến với tất cả chúng ta,” Maria nói.

Giọng thuyền trưởng vọng dọc hành lang, nghe đầy bực tức.

“Ai nghĩ ra trò bật động cơ trong lực lên thế?” cô ta quát. “Cô chứ còn ai nữa, hỡi Thuyền trưởng?” Hiro nói lúc họ bước vào. “Cô muốn được đứng trên nền đất vững chãi mà.”

Khoang sao chép vẫn trông chẳng khác nào một cơn ác mộng, nhưng ít nhất cơn ác mộng ấy đã chịu sự kiểm soát của trọng lực. Cô thậm chí còn chẳng muốn nghĩ đến cảnh né tránh xác chết và chất thải sinh học nguy hại của người thêm lần nào nữa. Maria và Hiro đã có chuẩn bị tinh thần cho việc trọng lực sẽ khiến vụ tàn sát trông khác, nhưng rốt cuộc cảnh các thi thể nảy tưng tưng trên sàn - trọng lực chưa đủ mạnh để giữ im chúng tại nơi rơi xuống - lại làm họ phát buồn nôn theo một kiểu mới hoàn toàn. Máu cùng các chất dịch khác đã bắn tóe lên sàn và các bức tường, và phần nào tóe cả lên các phi hành viên nữa. Có khi muốn ở im trong buồng chứa như Paul lại là khôn đấy.

“Hỏi cho có thôi,” cô ta vừa nói vừa tóm tay vào tường và trụ người xuống sàn. “Tôi không ngờ lại tệ đến thế này. Thế anh tìm hiểu được gì rồi? Anh có gặp khó khăn gì khi thiếu IAN không? Hay anh có truy cập được nó từ đài chỉ huy không?”

“IAN vẫn đang ngưng hoạt động, thưa Thuyền trưởng” Hiro nói. “May mắn thay cho chúng ta, nếu trường hợp hiếm hoi là IAN bị sập xảy ra, khoang lái sẽ tự mở khóa. Không thì quá bằng tự sát. Hoặc diệt chủng. Nếu ta giết hết tất cả mọi người trên tàu thì có được tính là diệt chủng không nhỉ?”

Maria nhăn mặt.

“Tiện nói đến chuyện đó, toàn bộ đội hành khách ngủ động của chúng ta vẫn sống nhăn và không thiếu mạng nào. Cũng có tí tin tốt đấy chứ nhỉ? Hoan hô?” Hiro thử nở một nụ cười. Katrina không cười đáp lễ.

Thuyền trưởng quay sang Maria. “Cho tôi nghe báo cáo theo kiểu đỡ nhắng cuội hơn đi.”

Maria nuốt khan. “Tôi không rõ Hiro đã làm gì, nhưng loáng cái anh ta đã cho động cơ trọng lực hoạt động trở lại và truy cập máy tính điều hướng để kiểm tra mọi thứ. Nhưng mà chúng tôi có tin này quan trọng hơn.”

“Đây, để tôi nói.” Hiro xòe tay ra và đếm từng ngón. “Chúng ta đã ở trong vũ trụ gần hai mươi lăm năm. Chúng ta đang bay lệch lộ trình mười hai độ và chậm hơn tốc độ chuẩn. Chưa kể…”

“Anh sửa lộ trình bay chưa?” Katrina ngắt lời.

“Rồi, thưa sếp,” anh nói. “Tất nhiên phải mất một lúc thì mới về đúng lộ trình cũ được, nhưng tôi chỉnh lộ trình của ta rồi.”

Trong lúc Hiro báo cho thuyền trưởng nghe tình hình của họ, Maria lặng lẽ phân phát các bộ đồ bay. Wolfgang không thèm nhìn cô, cứ thế giật lấy hai bộ và quẳng một bộ cho Paul - anh ta bấy giờ đã vớ lấy xe lăn của Joanna và hiện đang chống một tay lên buồng chứa của mình để giữ thăng bằng, tay còn lại cầm chiếc xe che thân. Joanna đón lấy bộ đồ của Paul từ tay Wolfgang và đổi nó lấy chiếc lăn, miệng hiền dịu mỉm cười. Bác sĩ Glass tươi cười nhận đồ, mặc nó một cách rất thuần thục và leo vào trong chiếc xe lăn mới của mình. Chị bám vào một buồng sao chép để giữ thăng bằng cho đến khi trọng lực đủ mạnh để giữ nguyên được người trên mặt đất. Ống quần bộ đồ bay của chị lững lờ trôi khỏi cặp chân tí hon.

“Chị muốn kiếm gì buộc chúng lại cho đỡ trôi lung tung không?” Maria hỏi, đồng thời chỉ vào hai ống quần lủng lẳng.

“Cảm ơn cô, nhưng không cần đâu,” Bác sĩ Glass vừa nói vừa kéo chúng lại và nhét gọn xuống dưới thân. “Lát nữa tôi sẽ đi lấy bộ chân giả trong phòng sau. Hoặc nạng. Lúc mọi thứ đã bình ổn lại.” Chị quơ tay một vòng, chỉ cảnh tượng ghê rợn xung quanh họ.

Maria nhìn theo động tác tay chị, quan sát đống xác nảy tưng tưng, chỗ máu tóe nhoe nhoét, các phi hành viên mệt mỏi. “Tôi chẳng hiểu bao giờ nó mới bình ổn lại nữa. Đang có nhiều chuyện diễn ra lắm.”

Joanna nhướn mày. “Ý cô là còn nữa à?”

Maria nhăn mặt và chỉ về phía thuyền trưởng, khi ấy đang nghe chuyện họ tìm thấy thi thể Hiro ra sao. Cô ra đứng cạnh anh. Nhờ có động cơ giúp tàu quay đủ nhanh, trọng lực đang dần được cải thiện.

“Trông như tự sát ấy,” Hiro nói, lảng tránh ánh mắt thuyền trưởng.

“Nhưng hiện tại chúng ta không biết chắc được điều gì hết,” Maria bổ sung. “Anh ta cũng trẻ hơn bản sao của tất cả chúng ta.”

Joanna giơ một ngón tay lên. “Nghe qua thì điều đó chẳng là gì đáng quan ngại cả; có đủ kiểu lý do để khiến anh ta chết gần đây.”

“Chúng ta sẽ chẳng hiểu đó có phải là tự sát hay không khi chưa khám nghiệm thi thể,” Wolfgang nói.

Hiro ngạc nhiên nhìn gã. Ngay Maria cũng không ngờ Wolfgang sẽ chẳng lập tức đưa ra kết luận.

“Còn một chuyện nữa,” Hiro vừa nói vừa nhìn Maria.

Vậy là giờ đã đến lượt cô báo tin xấu. Cô thở dài và vươn thẳng vai. “Tin trọng đại,” cô bảo Katrina, “là bản sao cũ của cô chưa chết. Cô ta đang bị hôn mê trong khoang y tế.”

Thuyền trưởng lặng thinh, nhưng mặt cô ta tái mét đi còn môi thì mím chặt lại. Cô ta nhìn Paul như thể đây là lỗi của anh ta tất. “Đủ rồi. Anh lo làm việc đi. Hiro, Joanna, theo tôi đến khoang y tế. Wolfgang, anh chịu trách nhiệm quản chỗ này.”

Paul bấy giờ đã mặc xong quần áo, đứng im đó trơ mắt nhìn Katrina. Anh ta đã ngưng khóc, nhưng vẫn còn hơi run run. Dịch ối nhân tạo dày đặc nhỏ xuống khỏi tóc anh ta khi trọng lực chậm rãi quay trở lại. Anh ta không nhúc nhích.

“Bác sĩ này, thế là không bình thường, đúng không?” Maria hỏi, thọc ngón cái về phía nhân vật đáng sợ cứng người kia.

“Trong một số trường hợp hiếm hoi, bản sao có thể sẽ phản ứng không tốt đối với việc thức tỉnh,” Joanna nói. “Nó cũng tương tự tỉnh dậy từ một cơn ác mộng, bị hoang mang không biết đâu mới là thật.”

“Chỉ có điều lần này anh ta tỉnh dậy giữa một cơn ác mộng. Tội nghiệp thật,” Maria nói.

“Thuyền trưởng à, cho tôi xin một phút,” Joanna nói, sau đó cẩn thận lăn xe về phía Paul.

Sao chép vô tính có cái hay là kể cả khi không chỉnh sửa gen, mọi bản sao khi thức tỉnh đều mang vóc dáng hoàn hảo tại tuổi sung mãn nhất. Maria nhớ Paul là một người da trắng tầm bốn mấy tuổi, bụng phệ và có mái tóc vàng cắt xấu. Tay anh ta đầy những vết thâm trông như muối đốt, cứ bị chủ nhân lo lắng gãi sồn sột nên mãi chẳng lành nổi. Anh ta nuôi một bộ râu lùm xùm và cực ghét mấy bộ đồ bay chật ních (đối với anh ta) mà họ buộc phải mặc làm đồng phục.

Phiên bản Paul ấy bấy giờ không hề hiện diện. Nét tương đồng duy nhất là cặp mắt xanh lớn, ươn ướt đặt trên một gương mặt rắn rỏi, làn da sạch nhắn với vài nốt ruồi và vết tàn nhang cùng một cơ thể săn chắc. Không săn như lực sĩ thể hình, nhưng chắc chắn không phải kiểu người Maria muốn sút khỏi giường. Đó là nếu anh ta không trông như thể sắp suy nhược thần kinh đến nơi.

“Paul, chúng tôi cần anh xốc lại tinh thần và thực hiện nhiệm vụ của mình,” Joanna điềm đạm nói. “Nếu cơ thể hay não đồ hiện tại có vấn đề gì, anh cần thông báo cho tôi biết ngay. Nếu không thì chúng tôi sẽ cần anh kích hoat IAN.”

Wolfgang nhướn một bên lông mày bạc. “Cô tưởng tôi chưa bảo với anh ta như thế à?”

“Anh dùng lời lẽ kiểu khác,” Joanna nói, mắt không buồn nhìn gã. Chị nhẹ nhàng đưa tay ra và chạm lên bàn tay Paul.

Anh ta giật lui nó lại. “Đáng lẽ mấy người phải cho tôi chút riêng tư chứ,” anh ta khàn giọng nói.

“Riêng tư ấy à?” Wolfgang khịt mũi.

“Thật lố bịch. Nếu muốn được khám, anh sẽ phải tập làm quen với việc để tôi điều trị,” Joanna nói.

Paul nhìn xác mình, mặt hơi tái đi. Cái xác được buộc vào với những thi thể khác, nằm trên mặt sàn lạnh ngắt. Cái thây với mấy vết bầm trên cổ trông giống người trong ký ức của Maria hơn, chỉ có điều già khọm. Trông anh ta thật rệu rã; vũ trụ và thời gian đã tàn phá cơ thể anh ta, bởi lẽ anh ta thậm chí còn thừa cân hơn cô nhớ. Anh ta mặc một chiếc áo phông bẩn thỉu, in hình một ban nhạc đã chết từ lâu, và khóa bộ đồ bay chỉ được kéo đến ngang eo. Nửa trên bộ đồ phủ lên đằng sau anh ta như thể mông người này có áo choàng riêng.

Paul sống nuốt nước bọt và ngước lên. “Đã…”

“Xảy ra chuyện gì ư? Chúng tôi cũng mù như anh. Đó là điều chúng tôi đang muốn tìm hiểu, và chính thế mà anh cần tìm hiểu xem con AI của chúng ta bị làm sao.”

Anh ta gật đầu một phát và nhìn vào bảng điều khiển bên kia khoang. “Cái đó tôi làm được.” Anh ta loạng choạng bước qua chỗ họ và đi vòng rất xa, né mấy cái xác để ra chỗ máy tính, nơi họ có thể truy cập IAN.

Wolfgang cúi xuống khám nghiệm mớ xác.

Joanna gật đầu. “Sẵn sàng rồi đây, thưa Thuyền trưởng.”

\* \* \*

Katrina dẫn đầu cả đoàn bước trong hành lang, Hiro thì đẩy chiếc xe lăn cứ vụng về nảy bần bật của Joanna đằng sau cô ta. Hiro tin viên bác sĩ sẽ muốn đợi trọng lực tàu khôi phục hoàn toàn đã rồi mới đi, nhưng chị không phàn nàn.

Lúc rẽ qua khúc quanh dẫn về phía khoang y tế, Joanna bảo Katrina dừng lại. “Cô thư thư một lát rồi hẵng vào trong đó. Một chuyện thế này có thể sẽ gây sốc lắm đấy.”

“Cô đang nhắc đến chuyện nào trong số núi chuyện chúng ta đã chứng kiến hôm nay thế?” Katrina hỏi, giọng hơi mang vẻ cay nghiệt.

“Giáp mặt bản sao cũ của mình,” Joanna nói.

“Trước đây chuyện đó đã bao lần xảy ra rồi? Trừ khi có Điều khoản bổ sung mới mà tôi không biết, để cho một bản sao thứ hai tồn tại là cực kỳ bất hợp pháp, đúng không?”

“Thì giết người cũng thế, nhưng có cản nổi thiên hạ đâu,” Hiro nói, cố ép cho giọng nghe tươi tỉnh.

Thuyền trưởng cứng người, đồng thời hãm tốc độ lại để Hiro và Joanna theo kịp. Nếu là dịp khác, Hiro hẳn đã khoái chí khi được chứng kiến cảnh cô ta bị giằng xé nội tâm, nhưng anh còn đang mải bận tự hỏi mình sẽ cảm thấy ra sao nếu rơi vào tình cảnh như bây giờ. Ít nhất là cái trường hợp cụ thể này.

Anh không nghĩ mình sẽ có phản ứng tích cực. Trông kiểu anh lúc phát hiện ra thi thể mình trong tình trạng như đã tự sát trong khoang lái là đủ rõ rồi.

Thuyền trưởng bấy giờ đang lâm vào thế bí, đó là cô ta có một bản sao còn sống, và bản sao ấy sở hữu những ký ức cô ta không có. Để quyết ai được giữ quyền làm Katrina de la Cruz thì sẽ phải cân nhắc cả về khía cạnh pháp lý lẫn đạo đức. Chắc chắn một vụ xung đột tranh giành quyền điều hành tàu sẽ nổ ra, nhưng nhiều khả năng về sau sẽ có nhiều vụ xung đột tương tự.

Hoặc họ có thể đơn thuần diễn giải luật theo đúng nghĩa đen và tiêu hủy bản sao cũ. Đôi khi cũng có trường hợp như thể xảy ra.

Đáng lẽ IAN có thể giúp họ ra quyết định trong vụ này, nhưng phương án đó hiện đang tắc tị.

Họ bước vào khoang y tế. Thuyền trưởng tiến thẳng đến bên giường và nhìn xuống cơ thể cũ đang hôn mê của mình. Nước da cô ta tái nhợt đi, thế rồi sầm lại, và môi cô ta trở nên trắng bệch. Cô ta hít mạnh một hơi và quay lưng lại, mặt hướng về phía Hiro và Joanna. “Tái chế nó đi.”

Joanna há hốc miệng nhìn cô ta. “Cô chỉ nói gọn lỏn thế thôi ư? Nằm đó là một con người đấy.”

“Xét theo mặt pháp lý thì ngay khi tôi thức tỉnh, nó chỉ còn là một vỏ xác,” Katrina nói. “Tái chế nó đi.” Cô ta rời khoang y tế, đưa chân mạnh bạo hết mức có thể trong môi trường trọng lực yếu.

“Thấy chưa, tôi đã bảo Maria cô ta sẽ nói vậy mà,” Hiro vừa nói vừa liếc Joanna. “Nhưng tôi nghĩ chúng ta cần cô ta.”

Joanna gật đầu. “Nhân chứng duy nhất của ta.” Chị ra kiểm tra thông số trên máy tính cạnh giường.

“Với cả làm vậy cứ phi đạo đức thế nào ấy.”

Viên bác sĩ bóp mặt. “Tôi ghét mấy vấn đề kiểu này kinh khủng. Chẳng bao giờ có câu trả lời tử tế cả. Anh ngó giúp tôi xem bộ chân giả sơ cua của tôi có đây không nhé?”

“Chị có thường xuyên gặp vấn đề như thế này không?” Hiro vừa hỏi vừa ngó nghiêng khắp khoang y tế, trong khi Joanna lục lọi một ngăn kéo. Chị rút một chiếc máy tính bảng ra và bật nó lên.

“Hồi học trường y, người ta nêu ra cho chúng tôi một số câu hỏi về mặt đạo đức liên quan đến bản sao,” chị nói. “Đây chỉ là một trong số chúng. Chúng tôi phải nghiên cứu những thứ như cách xử lý những vụ não đồ bị hack quá ngu, hay hack quá tài. Cách xác định xem một bản sao chết sớm có phải do tự sát không. Ai phải chịu trách nhiệm nếu có người bị sao chép trái ý hay nhầm thời điểm. Chúng tôi dành nguyên một năm chỉ nghiên cứu về đạo đức.”

“Mỗi một năm bọ thôi à?” Hiro hỏi. “Thế sao đủ. Sống hết mấy kiếp rồi mà đôi khi tôi vẫn chẳng hiểu nổi nó.”

Tủ quần áo trong khoang y tế có chứa mấy bộ đồ bay, một chiếc bàn nhựa nhỏ bị lật và một đống giày. Chỗ chân để đi giày thì chẳng thấy đâu hết.

“Tôi phải tìm mấy cái chân kia ở đâu vậy?” anh hỏi.

“Nếu chúng không có ở đây thì sẽ có trong phòng tôi. Có bị trôi đi lúc động cơ trọng lực tắt thì chúng cũng chẳng thể trôi xa được.”

Joanna đang ghi lại thông tin từ mấy cái máy mà bản sao của thuyền trưởng được nối vào. Chị không ngước lên nhìn lúc Hiro đến bên, chỉ chìa tay ra và tiếp tục đọc các biểu đồ số.

“Không thấy chân đâu cả, xin lỗi nhé,” Hiro nói, sau đó sang bên kia giường thuyền trưởng. Đồ đạc trong khoang y tế được sắp xếp rất cẩn thận, bất cứ thứ gì không được bắt vít xuống sàn hay được từ trường níu lấy đều nằm trong các hộp chứa đã được cố định bằng một trong hai phương thức kia. “Trông chị không giống kiểu người hay ăn ở bừa bộn, thế nên chẳng có nhiều chỗ để mấy cái chân lỉnh vào trốn đâu.”

Bây giờ, khi đã có thời gian quan sát thuyền trưởng, Hiro thấy cô ta rất tã. Mái tóc đen dài của người phụ nữ ấy đã bay biến, bị cạo trọc đi nhằm chữa trị và băng bó vết thương trên đầu. Ống dẫn đủ kích thước tòi ra từ người cô ta, thứ thì bơm dịch vào, thứ thì hút dịch ra.

“Cô ấy mới bị tấn công hai ngày trước thôi,” Joanna nhìn vào màn hình của máy và nói. “Đúng hơn là dữ liệu chỉ có từ hôm đấy, nhưng trông các vết thương thì có vẻ cũng đúng. Tôi sẽ không biết rõ cho đến khi Paul kích hoạt lại IAN và chúng ta dùng được mấy cái máy tính bị khóa. Tôi hy vọng khi ấy ta sẽ có thể truy cập các tệp lược sử của mình.”

“Chúng bị khóa hết lại rồi à?” Hiro hỏi. “Nhưng động cơ và hệ thống điều hướng có cơ chế đè lệnh mà.”

“Có vẻ đây là một ca khóa khẩn cấp đi kèm khi nhấn nút phục sinh. Để cho mọi người có thời gian thích nghi trước khi hấp tấp ra quyết định,” Joanna nhíu mày nói. “Mặc dù đây có thể chỉ là một biện pháp phòng ngừa phá hoại khác thôi.”

“Xem chừng mọi biện pháp phòng ngừa đều đã thất bại, Hiro lắc đầu nói. “Ngăn chúng ta truy cập máy tính xem chừng dở hơi quá.”

“Tôi đồng tình với anh. Nhưng họ tưởng IAN sẽ có mặt để giúp đưa ra các quyết định kiểu này. Đáng lẽ chẳng cần đến chúng ta làm gì. Hy vọng Paul có thể tìm được tệp lược sử liên quan đến tình trạng thuyền trưởng của tôi. Một khi đã mở khóa được tệp lược sử của Wolfgang, ta sẽ xác định được ai đã tấn công cô ấy và sẽ nắm được thêm thông tin.”

“Vậy thì tôi đoán ta có thể khẳng định cô ta không phải là hung thủ,” Hiro nói, “trừ khi cô nàng thành thạo bộ môn tự tẩn bản thân.”

“Tôi nghĩ hiện chưa khẳng định được gì đâu, Joanna nói. “Anh sẽ phải sững sờ trước những điều người đời dám làm đấy.”

Hiro ghìm lời đáp của mình lại. Không hẳn đâu.

Dù động cơ trọng lực đã bật lại, viên bác sĩ vẫn chưa tháo đai buộc cho bản sao kia. Hiro thử cởi một đai và Joanna lắc đầu với anh. Anh nhướn mày. “Chị sợ cô ta chạy mất à?”

“Nếu tỉnh dậy, cô ấy sẽ là nhân chứng duy nhất của chúng ta,” Joanna nói. “Và nếu có liên đới gì đến vụ thảm sát ngoài kia thì sẽ là nghi phạm duy nhất của chúng ta.” Chị hất đầu về phía khoang sao chép. “Trói nguyên cô ấy trên giường sẽ là phương án an toàn nhất cho tất cả mọi người.”

“Thế còn thuyền trưởng thì sao? Ý tôi là thuyền trưởng hiện tại ấy?” Hiro hỏi. “Cô ta ra lệnh cho chị rồi đó.”

Joanna thở dài và ngả người ra sau ghế. “Nếu nảy sinh bất đồng về y tế, tôi sẽ có thẩm quyền riêng. Có thể chúng ta sẽ cần bảo vệ bản sao này khỏi cô ấy. Anh đã bao giờ bị sao chép trùng lặp chưa?”

Hiro lắc đầu và lặp lại câu nói dối mình đã bao lần lôi ra dùng. “Xưởng của tôi nghiêm túc đến chán èng. Chị đã phá luật sao chép bao giờ chưa, đã để các bản sao bị trùng lặp hay gì chưa?”

Viên bác sĩ im lặng một lúc.

“Có gì khó trả lời đâu,” anh nói. “Kiểu câu hỏi này chỉ cần đáp rồi, chưa là xong, hay Tôi không muốn bàn về chuyện ấy, Hiro à, cùng bàn xem trong hai mươi lăm năm qua bóng bầu dục đã có những gì đi.”

“Chỉ đang nghĩ xem nên nói đến mức nào thôi,” viện bác sĩ nói. “Ký ức rồi cũng nhạt phai mà.”

“Và chúng ta chưa biết nên tin ai. Cũng được thôi.” anh nói.

Ký ức. Anh có nhiều ký ức lắm. Tuổi thơ của anh hiện lên rõ mồn một. Nhưng các tình tiết trong những kiếp đời khác nhau của anh thì cứ nhòe lẫn vào nhau. Anh thường rất lấy làm mừng vì điều đó.

“Tôi đã sống lâu lắm rồi,” cuối cùng Joanna nói. Thậm chí còn từ trước khi có Bộ luật Bổ sung.”

Hiro huýt sáo. “Thật à? Thế thì hẳn chị từng có nhiều bản sao tồn tại cùng một lúc, hay sống trong thời hoàng kim của hacker.”

“Anh tả thời người ta nghịch phá ADN của bản sao như thể nó là công thức làm bánh chứ không phải ma trận nền tảng cấu thành một con người theo kiểu buồn cười thật đấy,” Joanna nghiêm giọng nói. “Thời đó chẳng vui vẻ gì đâu. Các vụ việc trẻ nhái bắt đầu xuất hiện, cùng với các phiên điều trần xoay quanh khía cạnh đạo đức mập mờ của hack ADN và những vấn đề luân lý thậm chí còn mập mờ hơn của việc hack não đồ. Một trong những công nghệ vĩ đại nhất lịch sử bị cấm bởi một lũ tài phiệt thừa cơ và mấy tay hacker bất lương ngoài vòng pháp luật. Anh thấy nó “hoàng kim” lắm à?”

Do sinh ra sau khi Bộ luật Bổ sung đã được áp dụng, Hiro nhớ lại những câu chuyện trong lớp lịch sử. Trẻ nhái là thuật ngữ chỉ những đứa trẻ mang gen xấu bẩm sinh, lệch giới tính, hay bị khuyết tật. Bố mẹ đứa bé sẽ ghi lại ma trận ADN và não đồ, sau đó xì tiền để một hacker sửa giới tính hay khuyết tật của nó, hay thậm chí - anh rợn người hồi tưởng - chỉnh cho sắc tộc của một đứa con lai thiên hẳn theo bố hoặc mẹ. Sau khi bản sao hoàn hảo, mới toanh đã được lập trình tươm tất, hai bố mẹ sẽ loại bỏ” đứa mang khiếm khuyết và đánh thức bản sao mới dậy.

Nó không chỉ dừng lại ở bọn trẻ con. Các nguyên thủ quốc gia bị bắt cóc và chỉnh lại cho phù hợp nhu cầu của chính phủ đối nghịch. Người yêu bị chỉnh lại cho phù hợp nhu cầu của bạn tình. Lĩnh vực mại dâm phát triển bùng nổ. Cuối cùng án tử trở thành hình phạt đối với hành vi hack bản sao.

“Tôi không muốn nói trẻ nhái là chuyện hay ho gì đâu. Nhưng giả sử có thứ cần sửa, một chứng bệnh di truyền chết người nào đó, các hacker có thể chỉnh lại nó thay vì buộc người ta liên tục phải chết vì đa xơ cứng, đúng không? Tôi nghe bảo hacker lành nghề thậm chí còn chỉnh sửa được một người bị rối loạn nhân cách. Và Bộ luật Bổ sung đã dẹp hết tất cả, dẹp mọi hoạt động hack tử tế. Tôi hiểu nguyên cớ họ làm vậy, nhưng cấm tiệt hack hiếc có vẻ hơi quá đà.”

“Chỉ cần chừa lại một tí thôi là kiểu gì người ta cũng sẽ mò thấy kẽ hở. Ngay cả sau khi luật được thông qua, một số hacker chuyển sang ở ẩn và vẫn tiếp tục hoạt động. Ai bắt hết nổi gián đâu.” Giọng chị nghe đầy cay đắng. Chị vô về tay thuyền trưởng hai lần. “Tôi chẳng bao giờ ủng hộ trò vô cớ giết một bản sao cũ để phục vụ một bản sao mới. Và chuyện ấy diễn ra thường xuyên hơn hẳn những gì ghi trong sách sử. Tôi sẽ cố hết sức bảo vệ bản sao này.”

“Có khi chị sẽ cần người bảo vệ đấy,” Hiro nói.

“Katrina đang buồn bực, nhưng tôi không nghĩ cô ấy sẽ làm gì đâu. Đằng nào thì cô ấy cũng còn một đống thứ khác cần lo nghĩ mà,” Joanna nói. Chị thở dài và kiểm tra thông số của một mẫu máu đã được nạp vào máy chẩn đoán. “Mọi sinh hiệu đều ổn định. Cô ấy bị chấn thương đầu nghiêm trọng. Nói thật nhé. Nếu mà đang ở nhà thì chúng ta sẽ triển khai lệnh Không Hồi Sức và cho cô ấy an tử luôn. Nhưng bây giờ thì chúng ta cần cô ấy sống.”

“Tưởng đóng vai Chúa sẽ thế nào, hóa ra cũng chẳng thú vị gì,” Hiro nói. “Sao ta không ghi lại một bản não đồ của cô ta cho xong chuyện?”

“Rồi cấy nó vào đâu?” Joanna hỏi. “Trên tàu không có hacker, và tạo mới một bản sao chỉ nhằm mục đích lấy ký ức thì thậm chí còn phi đạo đức hơn, chưa kể ký ức ấy nhiều khả năng đã bị hư hại nữa. Cô thuyền trưởng nhà ta khi đó sẽ thế nào?”

“Chắc sẽ cực kỳ lộn tiết với chúng ta. Sau đó có thể có ta sẽ tái chế chúng ta và để các bản sao của chính mình thế chỗ,” Hiro đề xuất.

Joanna mỉm cười. “Đúng rồi đấy. Nhưng nghiêm túc này, vì không có IAN canh chừng cô ấy lúc tôi đi nghỉ, tôi sẽ cần ngủ trong này. Anh giúp tôi sửa soạn cái giường bệnh kia được không?”

Hiro bắt đầu lục khắp khoang y tế tìm khăn trải giường, nhưng chẳng thấy tấm nào cả. “Chắc trong kho sẽ có. Hoặc tôi sẽ xem chúng có bị trôi ra ngoài hành lang hay gì không.”

Joanna gật đầu, sau đó lại quay về với bản sao của thuyền trưởng. “Cảm ơn anh.”

“Bác sĩ này?” Hiro vừa hỏi vừa kéo lấy một chiếc ghế gắn bánh lăn từ tính dưới chân và đẩy nó lại bên giường thuyền trưởng.

“Hử?” Joanna nói, bấy giờ đã lại đang săm soi các thông số hiển thị.

“Chị chưa trả lời vụ đã đụng mặt bản sao cũ nào của bản thân chưa,” Hiro nói.

“Thực ra là chưa. Mấy kiếp đời của tôi khá nhàm chán. Tôi thích thế.”

“Tính đến nay,” anh nói.

“Tính đến nay,” chị nhẹ nhàng đồng ý. “Ít nhất lô hàng của chúng ta vẫn an toàn. Không thì nhiệm vụ này hóa vô nghĩa mất.”

“Đúng!” Hiro tươi tỉnh nói, thế rồi nhận ra câu vừa phát biểu nghe lố bịch nhường nào. “Kể ra cũng giống mò thấy kim cương giữa một đống cứt.”

Giọng thuyền trưởng lạch xạch vọng đến từ máy liên lạc trên đầu họ. “Toàn bộ phi hành đoàn về khoang sao chép. Ngay.”

Anh thở dài. “Sao mà tôi cứ có cảm tưởng đống cứt này vừa to thêm thế nhỉ?”

# 3

Hiro nhớ bơi lội.

Anh biết nghĩ thế thì vô lý quá, bởi lẽ bất chấp những chuyện đã xảy ra, ký ức cuối cùng về Trái Đất trong tuyến thời gian của anh vẫn chỉ là vài tiếng trước. Theo anh nhớ, lần chót anh đi bơi là một tuần trước. Nhưng cơ thể này chưa từng tiếp xúc với hồ bơi hay đại dương nào hết, và chắc sẽ chẳng bao giờ được làm vậy. Từ lúc thức tỉnh đến nay, anh đã mấy lần nghĩ về cảm giác tự do bơi lội mang lại. Nhào xuống làn nước đen, rời xa những cảnh tượng kinh hoàng bủa vây quanh mình. Tâm trạng của anh, mấy lời châm chọc của anh như xuất phát từ một chế độ lái tự động, trong khi anh ngụp lặn sâu trong tâm khảm.

Giống như mọi bản sao lâu đời, anh biết cách đối mặt với cái chết của mình. Nó không còn gây sốc cho anh nữa; anh đã kinh nhiều kiểu chết khác nhau rồi.

Nhưng anh chưa tự sát bao giờ. Anh chẳng tài nào hiểu nổi sao lần này mình lại làm vậy. Thế nên anh cứ ngụp xuống.

Anh trồi lên lúc bị Wolfgang thô bạo tóm tay. “Chú ý vào, Hiro,” gã nói.

Paul và Maria đứng bên hai máy tính trong khoang sao chép. Paul trông vẫn còn yếu và run rẩy, còn môi Maria thì có mấy chỗ tứa máu như thể đã bị cô cắn.

Thuyền trưởng quay mặt về phía họ, tay khoanh lại.

“Mặc dù đã có thể sử dụng máy tính ở cấp căn bản và truy cập được hệ thống điều hướng, chúng ta vẫn gặp một số vấn đề nghiêm trọng. IAN vẫn bị tắt. Tệp lược sử của chúng ta - mọi tệp lược sử, cá nhân, y tế, mã lệnh - đều đã biến mất. Không có bản sao lưu.” Cô ta hít một hơi thật sâu. “Và chúng tôi đã phát hiện ra bản thân khoang cũng bị phá hoại. Bên cạnh việc bị mất hết các não đồ gần đây, chúng ta còn không thể lưu thêm não đồ mới nào cả. Và phần mềm của khoang sao chép đã bị xóa trắng. Nó chỉ còn là một chiếc máy tính rỗng tuếch to đùng, được kết nối với vài buồng chứa. Không tạo mới cơ thể được nữa.”

Họ im re, nghiền ngẫm thông tin ấy.

Hiro tiếp tục ngụp lặn.

“Thế này quá bằng chết,” Joanna nói, nghe thật xa xăm. “Ừ. Nếu không tìm cách sửa được mấy cái máy này, cả lũ chúng ta sẽ chết sạch khi các bản sao này mãn kiếp.” Katrina nói. “Bây giờ đến phần các lựa chọn ta có.”

Tai Hiro ù đi. Anh muốn nhúc nhích, muốn chạy, muốn kiếm một món vũ khí và trả thù ai đó, ai cũng được, không trừ một ai. Tay anh viết thành nắm đấm.

Wolfgang tiến một bước về phía Paul, và người đàn ông nhỏ con hơn lo lắng ngước lên khỏi máy tính. “Sửa nó đi.”

“Tôi đang cố hết sức đây,” Paul vừa nói vừa lạch cạch bấm gõ trên máy tính, giọng nghe đã mạnh mẽ hơn. Có vẻ anh ta đang như cá gặp nước và đã khỏe thêm chút ít.

“Mục tiêu đầu tiên của ta là kích hoạt IAN,” Maria nói. Một giọt máu đã nhỏ xuống cằm cô.

Hiro nhìn giọt máu ấy chằm chằm. Nó neo anh lại. Anh thấy như thể mọi chuyện tồi tệ ngày hôm nay đều cô đọng trong giọt máu kia. Anh bước tới trước và lấy tay áo mình chấm cằm cô.

“Cô đang chảy máu kìa,” anh lặng lẽ nói.

“À. Vâng. Phải rồi,” cô nói. “Chỉ là chuyện vặt so với những vấn đề khác thôi mà.”

“Nhưng nó là vấn đề ta có thể giải quyết được.”

Cô liếc nhìn anh một phát thật nhanh, sau đó quay về với máy tính. “Cũng đúng.”

“Maria,” Katrina nói. “Cô có kinh nghiệm tái lập trình AI không?”

Maria dừng tay, sau đó lại ngước lên. “Không, thưa Thuyền trưởng.”

“Nếu cô không giúp được gì ở đây thì xuống bếp xem chỗ đó có bị phá hoại không đi. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ cần đồ ăn đấy.”

Maria nhíu mày như thể định cự cãi, nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt Wolfgang, cô gật đầu gọn một phát và rời đi.

Thuyền trưởng đưa tay vuốt mặt. “Nào, Wolfgang. Chúng ta cần nói chuyện.”

“Có lẽ vậy,” gã nói. “Paul, cứ làm việc tiếp đi.”

“Tôi cần vào phòng đặt máy chủ để trực tiếp truy cập IAN,” Paul nói, sau đó rời phòng.

Hiro đứng trơ một mình trong căn phòng nơi nhiều người trong đám bọn họ đã chết. Anh muốn ngụp lặn tiếp. Nhưng anh nhìn vào giọt máu trên tay áo và lắc đầu.

Chẳng ai ra lệnh gì cho anh cả. Thế nên anh bám theo Katrina và Wolfgang.

\* \* \*

Maria không phải là người quyết định tham gia phi hành đoàn của tàu Dormire. Nó rõ là một cơ hội tuyệt vời; đây là con tàu đa thế hệ đầu tiên của con người, rời Trái Đất tìm kiếm những chân trời tốt đẹp hơn. Theo lời sĩ quan quản chế của cô, nó sẽ không phải là con tàu cuối cùng. Nhưng cô ta từng cam đoan nhiều điều lắm.

Chẳng hạn như, “Hãy giúp vận hành con tàu này, đừng làm hỏng chuyện, và lúc xong xuôi cô sẽ được ân xá. Toàn bộ hồ sơ của cô sẽ được xóa đi.” Và, “Tất nhiên không phải tất cả các phi hành viên tham gia cùng cô đều là tội phạm nguy hiểm. Con AI đã được thiết kế để nắm quyền kiểm soát nếu có ai quyết định nổi loạn. An toàn tuyệt đối mà.” Và, “Ừ thì, có thể trên tàu sẽ có vài kẻ tội phạm hung bạo, nhưng nhớ là chúng ta có mấy biện pháp phòng ngừa liền.” Và, “Này, đối với một bản sao phải gánh ba án chung thân, đây sẽ là nhà tù tử tế nhất cô có cơ hội đặt chân vào. Và còn ân xá hoàn toàn nữa chứ!”

Nghe kèo có vẻ ngon, nhưng cô biết lý do muôn thuở họ tuyển tội phạm điều khiển con tàu này: nhân công rẻ mạt. Người tử tế kiểu gì cũng sẽ đòi cả một gia tài kếch xù thì mới chịu trực trên một con tàu vũ trụ suốt mấy thế hệ liền. Nhà đầu tư phải kiếm mọi cách cắt giảm chi phí.

Và giờ họ đã thực sự một thân một mình nơi đây. Tất cả cùng lĩnh án tử đầu tiên trong đời.

“Sẽ chẳng ai trên tàu biết về các tội ác của cô. Hãy coi nó như khởi đầu mới của mình,” sĩ quan quản chế nói vậy. Cô ta chắc chắn không tài nào lường được câu ấy sẽ trở nên trớ trêu cỡ nào, nhưng Maria vẫn thấy cay.

“Giữ bí mật như thế là luật thành văn hay chỉ mang tính hướng dẫn thôi?” Maria nhướn mày hỏi.

“Đây là luật. Không ai được đả động đến quá khứ của mình.”

“Thế người ta quản kiểu gì?”

“Con AI sẽ lắng nghe.”

“Tuyệt ghê.”

Nhưng nghe vẫn đỡ hơn nhà tù.

Maria từng băn khoăn phải chăng bị mang cấp bậc thấp nhất trên tàu là một phần hình phạt của mình. Tất cả những người khác đều có việc tử tế, trong khi việc của cô bao gồm bảo dưỡng linh tinh, nấu nướng và lau dọn khu sinh hoạt chung. Làm lao công/ đầu bếp/ giúp việc. Nhưng cũng phải thừa nhận là cô chưa từng nắm giữ vị trí quân đội cấp cao nào, hay có kinh nghiệm lái tàu vũ trụ. Xử lý các sự cố bất ngờ thì cô còn cần được.

Và có nhiều sự cố bất ngờ lắm.

Tàu Dormire cấu thành chủ yếu từ động cơ, một cánh buồm mặt trời rộng một dặm vuông, máy lọc nước và không khí, khoang máy chủ, máy tái chế, không gian sống và hàng triệu lít thứ chất tổng hợp, giàu prôtêin có tên Formula CL-2046-F. Tên thương hiệu là Lyfe.

Sự ra đời của Lyft đã giúp giảm hẳn nạn đói trên Trái Đất, bởi vì thành phố nào đủ tiền mua máy in chuyên dụng và một lượng Lyfe sẽ có thể in được gần như mọi loại đồ ăn, trong khi Lyfe có giá thành sản xuất rất rẻ. Máy in là một thiết bị hết sức tinh vi, có khả năng phân rã đồ ăn, nghiên cứu chúng ở cấp phân tử và tái tạo lại chúng gần như không lệch một ly, miễn sao nó có đúng loại prôtêin và vitamin. Chi phí ban đầu cao ngất ngưởng, nhưng chi phí về lâu về dài sẽ rất nhỏ.

Hồi trước, Lyfe được coi như một nguồn thức ăn đơn thuần. Nhưng về sau, giới khoa học sử dụng nó để tạo ra các bản sao mang thân thể người trưởng thành đầu tiên, và chỉ cần cấy não đồ vào là sẽ thức tỉnh. Hành động ấy khiến sao chép vô tính lập tức bị cộng đồng tôn giáo lên tiếng phản đối. Tuy nhiên, các bản sao thì rất lấy làm mừng vì không cần liên tục làm trẻ con hay phải đau khổ dậy thì đi dậy thì lại nữa.

Vì chuyến bay đến ngôi nhà mới sẽ kéo dài mấy kiếp đời, các bản sao sẽ cần đủ lượng Lyfe để phục vụ mọi nhu cầu sinh học của mình trên tàu cũng như bất cứ cơ thể mới nào họ phải chế tạo để sống tiếp. Khi đã đặt chân lên hành tinh mới, phi hành đoàn chuyển sang gánh vác một trong trách nặng nề, đó là in cơ thể cho tất cả các bản sao mới và đánh thức những con người say ngủ dậy. Sau đó họ sẽ trở thành công dân tự do.

Dormire là một con tàu hình trụ, tạo ra trọng lực bằng cách quay tròn. Phi hành đoàn sống tại một vành đai trong, với mức trọng lực hơi mạnh hơn Luna và yếu hơn Trái Đất. Họ sống ở đó chủ yếu là vì Wolfgang. Do sinh ra trên Luna, gã sẽ phải chịu khổ sở không ngừng nếu họ sống tại các vành đai ngoài, nơi gia tốc trọng trường dao động giữa một hoặc hai g, tùy từng tầng. Các tầng đồng tâm có kích thước tăng dần, khiến vận tốc quay quanh trục tâm của chúng cũng tăng theo, và trọng lực cũng thế nốt.

Các tầng trong cùng có trọng lực nhẹ nhàng, còn các tầng chứa những bộ máy tính khổng lồ cùng máy lọc không khí và nước ở giữa sẽ sát mức trọng lực Trái Đất hơn; vành đai ngoài cũng chở thêm các thứ hàng sẽ cần dùng lúc hành trình kết thúc.

Theo quan điểm của Maria, thứ hàng quan trọng nhất họ mang theo là Lyfe, thứ sinh khối hình thành mọi cơ thể sao chép mới.

Tất nhiên, nếu không sửa được khoang sao chép thì chỗ Lyfe coi như vô dụng. Bụng cô kêu ùng ục, và cô nhận ra nó vẫn còn một công dụng rất hữu ích. Cô tiến về phía nhà bếp.

Nếu không giúp được gì, ít nhất cô vẫn có thể lo việc bếp núc.

# 4

Cả hai không ai ngồi hết. Họ áng chừng lẫn nhau, lưng gồng cứng, như thể đang đợi người kia ra đòn trước. Hiro đã bám theo từ xa. Nghe thuyền trưởng và thuyền phó nói chuyện với vẻ nghiêm trọng quá, anh nhịn không nổi. Anh đứng ngay ngoài cửa và dỏng tai lên hóng.

Thuyền trưởng là người mở lời. “Tôi sắp ra lệnh bắt giữ anh đến nơi rồi đấy. Cho tôi lý do để không làm thế đi.”

“Thôi nào,” Wolfgang nói.

“Anh là thành viên duy nhất trên tàu chắc chắn đã từng giết người. Đừng giả đò ngạc nhiên khi bị tôi nhận ra. Thật buồn cười là anh còn chẳng buồn giấu giếm thân phận. Anh lộ lắm,” cô ta nói. “Tôi biết anh là ai và đã làm những gì. Năm người bị sát hại, và sau đó - đây mới là mấu chốt quan trọng này - Công nghệ sao chép vô tính của chúng ta bị phá hoại, mọi thứ đều khiến anh trông rất đáng ngờ.”

Hiro lùi một bước khỏi cửa. Thuyền trưởng biết về Wolfgang và tội ác của gã. Tại sao cô ta lại giữ bí mật chuyện ấy? Kể ra anh sợ gã trưởng bộ phận an ninh hầm hố cũng đúng. Hiro cố nhớ xem có bản sao nổi tiếng nào cao như dân Luna với mái tóc bạc không. Sống suốt bao thế hệ bị cái dở như thế đấy: Ta gặp nhiều người quá.

Giọng Wolfgang nghe có vẻ căng thẳng nhưng không lo lắng. “Cô mà lại đi vu tội cho tôi mới ngộ chứ. Tôi đâu phải là người bị truy nã tại mười bảy quốc gia.”

Thuyền trưởng bật cười. “Như tôi nhớ thì một vài quốc gia trong số đó cũng muốn hỏi chuyện anh đấy. Và tôi chẳng nghĩ ra nổi mình phá hoại công nghệ sao chép để làm gì. Tôi thích các bản sao mà.”

“Thật thế à? Cô đã giết bao nhiêu bản sao rồi?” Wolfgang hỏi. “Tôi mới chỉ nghe đến danh tiếng cô thôi, số má thì chưa.”

“Tôi là lính, Wolfgang à. Anh thì có cớ gì nào?”

“Ý tôi là con số sau khi xuất ngũ của cô ấy.”

“Vẫn thế thôi,” cô ta nói, giọng đã hơi nhuốm mùi nguy hiểm. “Cho dù có giết ai thì động cơ của tôi cũng không phải là một mối căm thù đối với mọi bản sao.”

“Cô có lý do riêng của mình. Tôi cũng thế. Điều cả hai chúng ta thực hiện vẫn cứ là giết người. Nhưng chuyện ấy xưa lắm rồi. Và tôi đã chấp nhận món quà hành trình này mang lại: lý lịch được thanh tẩy. Cô đáng lẽ còn không được phép đả động đến các tội ác cũ.”

“Tôi có quyền nếu nó liên quan đến việc chúng ta cũng như hàng ngàn người chở trên tàu sẽ chết hết trong khoảng sáu mươi năm nữa nếu không xác định được chuyện gì đã xảy ra và ngăn nó tái diễn thêm lần nào nữa.”

Hiro cảm thấy trán toát mồ hôi lạnh. Phải một lúc sau anh mới tiêu hóa nổi thông tin ấy. Sáu mươi năm nữa mới gặp tử thần chẳng có gì là đáng sợ đối với con người cả, nhưng bản sao thì sẽ hài lắm. Họ đang bị sa lầy. Và Wolfgang là kẻ đã đẩy họ vào tình thế này ư?

“Không thể có chuyện chúng ta là những tội phạm bạo lực duy nhất được.” Wolfgang nói. “Chúng ta cần tìm hiểu xem những người khác có thể làm được gì.”

“Anh có chắc mình đang không chơi bài chạy tội không đấy?” Katrina hỏi.

Lại thêm một khoảng lặng nữa. Một chiếc ghế kêu kẽo kẹt. Hẳn họ đã đủ dịu đi để ngồi xuống.

“Thuyền trưởng, chúng ta chẳng ai biết đã xảy ra chuyện gì. Thủ phạm có thể là cô. Thủ phạm có thể là tôi. Không lưu giữ tí ký ức nào về việc thực hiện các tội ác ấy thì chúng ta đâu thể có tội được.”

“Thuyết đạo đức tương đối ấn tượng chưa kìa,” cô ta nói với vẻ mỉa mai. “Anh theo ngành luân lý và thần học sẽ hợp đấy.”

Gã không đáp. Hiro chỉ thèm được thấy họ. Anh nhích đến gần hơn.

“Anh có băn khoăn tại sao họ lại ghép chúng ta với nhau không?” Katrina hỏi. “Họ phải biết nếu khám phá ra danh tính nhau, chúng ta sẽ chẳng hợp cạ được chứ.”

“Tôi chưa có thời gian nghĩ về điều đó,” Wolfgang đáp. “Có thể họ không cân nhắc đến chuyện chúng ta sẽ làm việc với nhau ra sao.”

“Họ thực hiện một đống nghiên cứu tâm lý học kèm theo tìm hiểu lý lịch tội phạm của chúng ta để đảm bảo chúng ta sẽ hợp tác với nhau,” de la Cruz nói. Sau đó cô ta cay đắng bổ sung, “Để cả đám chúng ta không làm thịt lẫn nhau khi chịu ảnh hưởng của sự cô độc trong vũ trụ thẳm sâu.”

“Lại thêm một lỗi hệ thống nữa,” Wolfgang nói.

“Bổ sung vào danh sách đi,” cô ta đáp.

Hiro ra đến mép cửa và hé mắt ngó vào. Thuyền trưởng ngồi bên chiếc bàn lớn của mình, sau lưng là một khung cửa tuyệt diệu nhìn ra ngoài không gian. Wolfgang ngồi ở ghế đối diện, quay lưng về phía Hiro. Gã đang rướn hẳn tới trước.

“Tôi đề xuất ta đình chiến,” gã nói. “Cả hai ta đều từng là thợ săn. Chúng ta hiểu nhau. Phi hành đoàn cần bàn tay dẫn dắt mạnh mẽ. Cho đến khi tìm thấy bằng chứng, ta sẽ không đổ tội cho ai cả.”

“Chúng ta cần hồ sơ của phi hành đoàn,” cô ta nói. Hiro để ý thấy cô ta không chấp nhận thỏa thuận định chiến. “Chúng bị xóa mất rồi.”

“Có thể Joanna giữ bản lưu. Cô ta ít nhất cũng đã đọc chúng” Katrina nói. “Đi giúp cô ta khám nghiệm tử thi đi, moi thông tin kia ra.”

“Thế còn thỏa thuận đình chiến thì sao?” Hà. Wolfgang cũng đã để ý thấy điều ấy.

“Tạm thế. Chúng ta có mấy vấn đề lớn hơn cần xử lý. Chúng ta sắp chết đến nơi rồi, Wolfgang à. Không điều gì quan trọng bằng nó đâu.”

“Được rồi. Tối nay tôi sẽ nói chuyện với cô bác sĩ,” Wolfgang nói. Giọng gã đang ngày một to dần. Hiro muộn màng nhận ra mình phải rời xa cánh cửa, không thì sẽ bị bắt quả tang nghe lén. Anh chạy dọc hành lang vài bước, sau đó quay người và bắt đầu bước về phía văn phòng thuyền trưởng như thể mình vừa ra đến đó.

Wolfgang tí nữa thì đâm sầm vào người anh. “Anh làm gì ngoài này thế?”

Hiro lùi lại một bước. “Tôi muốn hỏi thuyền trưởng một câu. Tôi là người duy nhất không nhận được lệnh gì từ cô ta. Tôi tính sẽ đi ngó lại bộ điều hướng, nhưng tôi muốn biết cô ta có lệnh gì khác không.”

Wolfgang bước ra khỏi cửa để cho Hiro vào. Thuyền trưởng ngồi bên bàn, lưng quay về phía họ, mắt nhìn ngắm những vì sao đang quay.

“Thưa Thuyền trưởng:” anh gọi.

“Đã có ai thu cái xác trong khoang lái về chưa?” Katrina nói mà không buồn quay lại.

“Tôi không rõ nữa,” Hiro nói, cảm thấy hãi sợ cậu Katrina chắc chắn sẽ nói.

“Thế thì đi cắt dây hạ nó xuống và để Wolfgang đưa nó vào khoang y tế cùng mấy cái xác khác đi,” vị thuyền trưởng nói.

“Vâng” Hiro nói, giọng đầy khiếp đảm.

“Tôi sẽ theo sau anh ngay,” Wolfgang nói. “Tôi cần nói chuyện với thuyền trưởng thêm một lúc nữa đã.”

Hiro ra khỏi phòng, cố gắng không để dáng đi làm lộ mình đang muốn co giò chạy cỡ nào. Hai người kia đã phạm tội gì thế nhỉ?

Một thế giới không có công nghệ não đồ sẵn sàng phục vụ sẽ rất lạ lẫm đối với Hiro. Công nghệ não đồ đã cách mạng hóa ngành sao chép vô tính, bởi nhờ nó mà ta mới có thể sản sinh ra những người trưởng thành với đầy đủ ký ức của bản sao cũ. Trước đó, ta có thể tạo những đứa trẻ mang gen trùng nhau, nhưng môi trường sẽ quyết định lúc lớn chúng trở thành người như thế nào.

Nhưng rồi không chỉ dừng ở mỗi ADN, người ta còn khám phá ra cách lập bản đồ cho não.

Thời xưa, máy sẽ lập não đồ trong lúc chủ thể lập nằm ngủ. Buổi đầu, muốn lập hoàn chỉnh não đồ thì có khi suốt mấy tuần liền, người cần lập đêm nào cũng phải ghé bệnh viện sao chép vô tính. Nhưng sau khi công nghệ được cải thiện, quy trình ấy chỉ diễn ra trong mấy phút. Lúc lập não đồ sau này, máy luôn nhìn lại bộ não, và chỉ mất vài phút là đã ghi xong những trải nghiệm, ký ức và phát triển xúc cảm mới của người cần lập.

Kỷ nguyên sao chép vô tính hiện đại đã mở ra. Hoặc thức tỉnh, như cách gọi của một số người.

Chẳng bao lâu sau thì nảy sinh những vấn đề liên quan đến bảo mật. Với công nghệ não đồ, các nhà khoa học có thể soi ra rất rõ một số mảng nhân cách then chốt, hệt như soi được các bất thường về di truyền thông qua ADN. Những nhà khoa học não đồ đầu ngành có thể phát hiện ra hồi nhỏ ta nói dối như cuội cũng như nói dối lần đầu vào năm lên bốn, nhưng họ sẽ không biết được ta nói dối chuyện gì.

Mặc dù quyền riêng tư vẫn được bảo vệ đằng sau lớp vải mỏng tang ấy, một người lập não đồ giỏi sẽ vẫn luận ra được rất nhiều điều về một cá nhân. Và nếu ai giỏi thực sự thì sẽ có thể cắt đứt các kết nối đó, khiến các ký ức, trải nghiệm, hoặc phản xạ có điều kiện kia trôi nổi đi đâu mất và cuối cùng biến hẳn. Dần dần những nhà khoa học ấy được mệnh danh là những kẻ hack não đồ, và tùy vào địa vị xã hội cũng như túi rủng rỉnh cỡ nào mà người ta hoặc sẽ chửi rủa họ, hoặc sẽ săn đón họ.

Một số ca hack não đồ được thực hiện nhằm xóa bỏ các tác động rối loạn căng thẳng hậu chấn thương tâm lý nghiêm trọng. Một số người hack ADN để giải quyết các bất thường về gen. Một số đảm nhiệm công việc triệt sản các bản sao ở cấp ADN theo đúng như luật định (dễ phát ngán, nhưng lại hợp pháp).

Và một số bước ra ngoài vòng pháp luật, hack bất cứ thứ gì người trả giá cao nhất muốn. May mắn thay, điều chỉnh não đồ ở cấp độ cao rất khó, và chẳng mấy ai thông thạo việc ấy. Hầu hết các hacker hàng đầu đều chuyển sang hoạt động lén sau khi Bộ luật Bổ sung được thông qua.

Tại thời điểm hiện tại, tàu Dormire không thể lập não đồ hay bản sao nào mới hết. Nếu có ai chết, não đồ duy nhất họ có sẽ là bản họ đã lập lúc chuyến hành trình bắt đầu.

Hiro nghĩ về tất cả những điều ấy trên đường quay ra khoang lái, bỏ tay Wolfgang lầm lì lại phía sau. Bản sao lưu cả đám bọn họ đang dùng được lập lúc hành trình mới bắt đầu. Nếu mọi tệp lược sử của IAN đều đã bị xóa thì bản sao lưu kia từ đâu mà ra?

“Anh ta nghe lén nãy giờ,” Wolfgang nói.

Katrina gật đầu. “Hiển nhiên rồi. Tại sao anh không chất vấn anh ta?”

“Tôi muốn xem chuyện gì sẽ xảy ra.” Wolfgang nói. “Chuẩn dân bảo thủ,” Katrina nhạo báng. “Bất ngờ quá cơ.”

“Tôi học hỏi từ sai lầm của mình, tin hay không tùy cô,” gã nói. “Lao đầu đi làm gì trước khi nắm đầy đủ thông tin là rất dại.”

Cô ta phẩy tay trước câu gã nói, như thể nó là một làn khói vương. “Thôi được rồi. Để xem anh ta phản ứng ra sao với thông tin này. Nếu anh ta tiết lộ những gì mình nghe được, chúng ta hiệp lực tống giam anh ta vì tội nổi loạn. Nếu không thì chỉ theo dõi anh ta thôi.”

Hiro vừa mới ép Wolfgang về phe với thuyền trưởng. Khốn kiếp thật.

“Chúng ta đang ở trên một con tàu toàn tội phạm.” Thuyền trưởng thở dài và ngả lưng ra sau. Cô ta mang gương mặt của một người phụ nữ hai mươi tuổi, nhưng mấy quầng thâm đã xuất hiện dưới mắt, và vẻ lo lắng bên trong chúng phản ánh một lượng kinh nghiệm tích lũy suốt bao thập kỷ. “Xem chừng chúng ta có hơn một kẻ giết người. Và tại sao phải hai mươi lăm năm sau khi nhiệm vụ bắt đầu thì thảm họa mới xảy ra? Nếu thủ phạm muốn phá hoại con tàu, tại sao không làm luôn? Phi hành đoàn chúng ta làm việc cùng nhau có lẽ đã mấy thập kỷ liền. Chúng ta đã làm gì sai để mọi thứ bung bét cả ra thế này?”

“Đã trải qua bao chuyện như vậy rồi mà rốt cuộc tôi lại phải chịu kiếp chết giữa vũ trụ, trong khi nhiệm vụ của chúng ta chẳng có thành quả gì ngoài một đống máu và bãi nôn trôi nổi,” Wolfgang nói.

Miệng Katrina vặn xoắn thành một nụ cười nhăn nhó. “Anh không độc chiếm thị trường kiếp đời cực khổ đâu. Có khi đó chính là điều Hiro nghĩ trong đầu lúc tự treo cổ.”

“Cô nghĩ anh ta làm vậy thật à?” Wolfgang hỏi. “Kể cả trong vũ trụ, ta vẫn cần tuân thủ Bộ luật Bổ sung. Nếu biết chuyện đã xảy ra như thế thì chúng ta đáng lẽ không được phép cho một Hiro mới thức tỉnh.”

Katrina khịt mũi. “Tôi nghĩ ta cần phải lo về mấy điều luật khác trước đã rồi hẵng nghĩ đến luật tự sát. Mà đằng nào thì Bộ luật Bổ sung cũng chỉ ra đời bởi lẽ con người không hiểu nổi những kiếp đời chúng ta sống, và họ chẳng chấp nhận được chuyện ấy. Giờ đã tự do rồi thì còn tuân thủ luật của họ làm gì?”

“Tôi thấy cậu ấy có rất nhiều vấn đề. Nhưng lúc đỡ loạn lạc hơn bàn sau,” Wolfgang nói. “Tuy nhiên chúng ta sẽ vẫn phải bàn về nó. Đã xảy ra nhiều chuyện kinh khủng, thế nên Bộ luật Bổ sung kia mới buộc phải ra đời. Tôi có sách sử sẵn sàng đưa cô xem đấy.

“Về với vấn đề trước mắt nào. Anh sẽ phối hợp với Joanna để lấy lý lịch tội phạm của mỗi bản sao. Tôi sẽ làm việc với đội kỹ thuật để sửa công nghệ sao chép vô tính của chúng ta.”

“Ta có tin tưởng được họ không?” Wolfgang hỏi, đưa tay ám chỉ những người còn lại trên tàu.

“Chúng ta không có lựa chọn nào khác đâu. Phải lo sinh tồn cái đã. Lúc hiểu hết ngọn ngành thì mới được thoải mái buộc tội thiên hạ.”

“Mười phút trước cô vừa buộc tội tôi xong,” gã nhắc cô ta.

“Và anh đã rất đúng khi thuyết phục tôi đừng làm thế.” Cô ta nói, hơi nhếch mép mỉm cười và chìa tay ra. “May cho anh đấy. Tạm đình chiến nào.”

Gã nhìn xuống bàn tay ấy và nhớ lại mọi tội ác nó từng thực hiện suốt bao năm qua. Sau đó gã nghĩ về tương lai và nếu muốn sống thì sẽ phải chấp nhận những gì. Gã ngán ngẩm nắm lấy nó.

Lời nhắc nhở ghê rợn về thất bại của bản thân treo lơ lửng trên đầu Hiro. Chừng nào Wolfgang còn chưa đến đây, anh dứt khoát sẽ không ngước lên hay thừa nhận sự tồn tại của nó. Nhẹ nhõm một điều là con tàu vẫn đang tăng tốc và quay về đúng lộ trình. Anh bắt đầu nghiên cứu các thông số trên máy tính dành cho lái tàu. Nó chẳng báo cho anh biết gì nhiều nhặn hết, chỉ toàn những thông tin mới nhất, được truyền về trong vòng một tiếng đổ lại.

Anh chỉ thèm được biết ai đã truy cập hệ thống điều hướng để làm lệch lộ trình bay của tàu. Nhưng thiếu tệp lược sử thì bó tay rồi.

Wolfgang bước vào khoang lái. “Tình hình ra sao?”

“Vẫn thế,” anh nói. “Chỉ đang đảm bảo chúng ta vẫn bay đúng lộ trình thôi. Chưa phát hiện ra gì khác cả. Anh… anh có cần giúp xử lý cái xác không?”

“Không” Wolfgang nói. Gã bấy giờ đã leo hết cây cầu thang dẫn lên băng ghế và hiện đang gỡ chiếc móc treo dùng để giữ sợi cáp. Xác Hiro khẽ rơi phịch xuống sàn. Hiro cố gắng không nhìn vào gương mặt tím tái, lồi ra của mình. Thay vào đó, mắt anh hướng về phía chiếc giày nằm chỏng chơ trong góc.

Wolfgang trông thấy hướng nhìn của anh. “Theo anh tại sao lại có chuyện như thế.” gã hỏi.

Hiro nhún vai. “Tôi thắt dây giày chặt lắm. Đâu thể hất văng chúng đi giữa lúc giãy chết được.”

“Có vẻ anh chết đầu tiên,” Wolfgang vừa nói vừa đẩy mình ra khỏi băng ghế và nhẹ nhàng đáp xuống cạnh cái xác. “Lại thêm một bí ẩn.”

“Anh thông minh chưa kìa,” Hiro nghe thấy mình nói. “Quá chuẩn, bởi lẽ mấy đồng chí số chó trong khoang đều đã nát thây, mà ngỏm sạch rồi thì chẳng còn ra ngoài này treo cổ tôi được nữa. Tiện thế cơ chứ.”

Wolfgang khi ấy đã cúi xuống để nhặt cái xác lên, nhưng gã chững lại. “Tôi không nghĩ anh hiểu mức độ nghiêm trọng của tình hình. Không thì anh đã chẳng cợt nhả như thế.”

Hiro nhún vai. “Chắc đám chúng ta quá điên tiết với nhau. Mấy nhà khoa học chế ra cái của nợ này từng lo rằng ta sẽ khó lòng chung sống được với nhau lâu đến vậy.”

“Đằng nào thì quy mô vụ này cũng quá lớn, không thể là do bốc đồng được. Quá nhiều yếu tố bất định.”

“Có khi đoàn ta có ai đó tính tình phức tạp,” Hiro vừa nói vừa viết ghi chú trên một chiếc máy tính bảng nhặt từ giữa sàn lên. “Biết đâu đấy. Và chắc sẽ chẳng bao giờ biết được.”

“Nếu anh không định phụ một tay thì ít nhất hãy trật tự hộ chút nào,” Wolfgang nói, đồng thời dễ dàng nhấc cái xác lên.

“Mình anh cân xong hết rồi mà. Đi phá ba cái vụ án của anh đi, hỡi thiên tài,” Hiro nói. Anh thầm cá rằng anh có thể khích cho Wolfgang đánh mình. Sau đó sự tình sẽ vui đáo để. Anh mở miệng định nhắc đến những gì đã nghe thấy trong khoang lái, nhưng bàn tay đầy ngón dài ngoằng của Wolfgang đã chộp lấy quai hàm anh, khiến anh giật mình ớ lên một tiếng.

“Khớp mẹ mõm lại và lo việc của mình đi,” Wolfgang nói, và gã rời đài chỉ huy.

“Có nên mặc kệ tôi thế này không?” anh gọi với theo Wolfgang. “Tôi dễ hóa điên và chạy lông nhông chém giết loạn xạ nếu phải lủi thủi một mình lắm!”

Hiro cắn vào mé trái lưỡi mình. Cơn đau thật bất ngờ, nhức rần, và vị máu loang đầy miệng anh. Nhờ kinh nghiệm, anh biết mặc dù vị đồng đang tràn ngập, máu thực chất chảy rất ít. Ham muốn trêu ngươi Wolfgang biến mất, và anh xấu hổ ngồi đó, đọc các bản đồ điều hướng.

\* \* \*

Cái khó của công việc này nằm ở chỗ đúng lý ra, IAN phải là người lái tàu Dormire. Muốn mọi sự an nhàn thì hãy cứ kệ cho máy tính cầm lái, đừng để sai sót lăng nhăng của con người cản mũi nó. Nhưng trong lúc các sếp sòng lo giải quyết những bí ẩn mang tính sinh tử đầy hệ trọng, chẳng hạn như đến lần tiếp theo có người nổi cơn khát máu thì họ sẽ tạo bản sao mới kiểu gì, Hiro muốn biết họ định đi đâu lúc đổi lộ trình bay. Một pha chỉnh hướng lớn cỡ ấy chắc chắn phải được lên kế hoạch từ trước.

Anh đoán thuyền trưởng lãnh trách nhiệm giải quyết vụ này. Ừ thì đây là vấn đề chung của cả đoàn, nhưng quyết định xử lý nó ra sao là việc của thuyền trưởng. Hiro kiểm tra buồm mặt trời để đảm bảo nó đang xoay đúng hướng đón được tối đa bức xạ. Đúng vậy thật. Anh kiểm tra hướng bay của họ. Họ vẫn đúng lộ trình.

Có khi mình sẽ tự cân được vụ này, chẳng cần mượn đến con AI đâu.

Một ý nghĩ kinh khủng bắt đầu nảy sinh trong đầu anh, nhưng cũng như những lần nghĩ chuyện kinh khủng khác, anh nghiền bẹp dí nó luôn. Người ta thường rất ngán Hiro mỗi khi anh nghĩ đến chuyện kinh khủng. Và Hiro rất ngán bị mọi người ngán ngại.

Họ đã giảm tốc và quay sang phía thứ gì đó. Hoặc né thứ gì đó. Con tàu vũ trụ đa thế hệ chở theo hy vọng và giấc mơ của hàng ngàn con người cũng như bản sao này đang lao về… một nơi mới.

\* \* \*

Sau khi đã hài lòng với các thông số điều hướng, Hiro rà soát và dọn dẹp kỹ lưỡng khoang lái. Vài cái máy tính bảng, một chiếc áo khoác và đôi ba thứ rác rưởi đã bị quăng quật lúc động cơ trọng lực tốt, nhưng mãi chẳng mò ra manh mối nào.

Anh tìm thấy một chiếc tách làm bằng thép không gỉ trống rỗng lèn dưới bảng điều khiển. Anh tự hỏi có phải mình đã trở nên cẩu thả đến vậy hay không. Trong vũ trụ, uống dịch lỏng từ tách là tật cực xấu. Bảng điều khiển của khoang sao chép được bảo vệ khỏi thiệt hại do chất lỏng, nhưng khoang lái thì không. Sự cố mất trọng lực cộng chất lỏng cộng máy tính sẽ bằng thảm cảnh. Anh thậm chí còn không dám nghĩ đến chuyện thuyền trưởng mà bắt quả tang Paul uống nước gần máy chủ lưu não đồ thì hệ lụy sẽ thế nào. Anh mường tượng ra thêm một cảnh máu chảy đầu rơi nữa.

Vẫn dưới bảng điều khiển, Hiro thấy một ngọn đèn xanh nhấp nháy. Anh chúi hẳn xuống và ép bẹp lưng lên sàn để dễ chui vào gầm máy tính điều hướng hơn.

“Tiên sư mày, đây rồi,” anh thì thầm.

Một ổ lưu đã được cắm thêm vào, và anh khá chắc rằng đúng lý ra nó không nằm ở đấy. Đây dù gì cũng là máy tính của anh, và anh nhớ rất rõ chuyến tham quan như thể nó mới diễn ra mấy tiếng trước.

Anh chui trở lên máy tính và tiến hành tìm kiếm nhằm truy cập ổ lưu kia, nhưng chẳng thấy cái ổ hiển thị ở đâu hết. Vậy là nó không phải thứ đã ghi lệnh ngắt chế độ lái tự động hay chiếm quyền của IAN.

Như những gì anh nhận thấy, thiết bị này chỉ là một ổ lưu dữ liệu thuần. Thế thì sẽ chẳng đủ mạnh để gây tổn hại cho tàu. Sao nó lại được cắm vào máy, giấu biệt dưới đấy nhỉ?

Anh cần báo cho thuyền trưởng. Đây có thể là thông tin quan trọng. Một giọng đầy nhạo báng vang lên, nói với anh rằng tất cả bọn họ đều đang trong diện tình nghi, kể cả thuyền trưởng, và anh không nên khai báo gì cho cô ta hết.

Nếu ai cũng làm như vậy thì chẳng thà để cả đám xông vào cắn xé nhau như chó dại luôn đi, anh nghiêm nghị bảo cái giọng.

Thuyền trưởng cần biết về cái ổ này. Paul sẽ hiểu rõ nó nhất. Thuyền trưởng mà biết gì thì Wolfgang cũng sẽ đòi biết nấy. Vậy tức là chỉ còn phải giữ bí mật với viên bác sĩ và Maria. Bởi họ là mối đe dọa lớn nhất ư? Anh đảo mắt.

Bản chất của mày cũng có giống với cái mã mày phô ra đâu. Đừng hấp tấp coi đám kia là vô hại. Giờ chưa phải lúc. Anh thở dài, biết rằng mình nói đúng.

Nhưng rồi anh vẫn rút cái ổ lưu ra và nhét nó vào túi.

# 5

Từ mấy thế hệ trước, Maria Arena đã quyết định rằng sao chép vô tính sẽ ban cho cô cơ hội hoàn hảo để nghiên cứu mọi thứ mình quan tâm. Cái cớ “không đủ thời gian” là vô nghĩa đối với một bản sao. Cô chẳng có gì ngoài thời gian, và cô tận dụng triệt để nó để theo học mọi ngành bí truyền mình thích.

Hồi nghiên cứu tác động văn hóa của đồ ăn, cố lấy đề tài luận án thạc sĩ là trà. Trà đã thay đổi thế giới, và nếu các vật thể vô tri bỗng sở hữu ý thức, Maria tin rằng các ấm trà đặt trong văn phòng của hầu hết các nguyên thủ quốc gia sẽ giúp tuồn thông tin và gây ra những cuộc đảo chính thành công nhất trần đời.

Trừ khi mấy ấm trà là các tổng tư lệnh gián điệp. Trong trường hợp đó, chúng sẽ phá hủy thế giới từ bên trong.

Cô cảm thấy như bị phản bội khi vị giáo sư cố vấn khá thoáng tính của cô bắt cô sửa lại bài luận, bỏ phần phỏng đoán rằng các ấm trà mang nhân tính rồi sẽ có ngày lật đổ thế giới. Ông đã điềm đạm đưa cho cô địa chỉ một giáo sư cố vấn trong khoa viết văn sáng tạo, và sau một hồi đắn đo thì cô đành đồng ý sửa. Cô thất vọng ê chề, nhưng vẫn sao lưu phần bị xóa trong tệp tin cá nhân theo thói quen.

Niềm đam mê với thức ăn của Maria, cả về lịch sử lẫn việc tiêu thụ chúng, đã giúp cô trở nên rất phù hợp với vị trí kỹ sư bậc trung quèn, tức “Tạp Vụ” bao gồm lo liệu cả việc nấu nướng trên tàu. Đó là nếu có thể coi dùng máy in thực phẩm là “nấu nướng.” Mặc dù cô đang cực kỳ căng thẳng vì vừa mới thức tỉnh xong lại còn bị xác chết vây kín, lời thuyền trưởng nói vẫn đúng. Toàn đội sẽ cần đồ ăn, và cô cần cho chạy máy in ngay khi có thể.

Tương tự khoang sao chép, nếu khoang bếp mà có tang chứng tội ác nào thì sự cố động cơ trọng lực cũng đã tiêu hủy hết rồi. Cốc với đĩa tứ tán mọi nơi. Có vẻ hầu hết đĩa bẩn đã được quăng vào máy tái chế.

Lát nữa cô sẽ dọn dẹp sau. Đồ ăn là ưu tiên. Cô lại gần chiếc máy in. Cỗ máy khổng lồ này có khả năng tổng hợp ra mọi loại đồ ăn với cấu trúc phân tử từng được nó ghi nhận. Thế tức là cũng như chế độ lái tự động của Hiro, nó gần như tự chạy hoàn toàn. Ngoài ra, IAN có thể ra lệnh đè cho máy. Nếu nó tỉnh dậy.

Cô nhấn vào bảng điều khiển, và cỗ máy ro ro khởi động, đèn bên trong bật sáng và bảng nhập lệnh bừng lên. Cô thử truy cập tệp lược sử, nhưng chúng cũng biệt tăm biệt tích như những tệp kia. Kẻ phá hoại còn xóa cả tệp lược sử của máy in thực phẩm nữa. Thật nhẫn tâm.

Cô thử lập trình một chiếc bánh quy đơn giản, câu “xin chào thế giới[\*](file:///D:\Ebook-Center\Sáu%20Đợt%20Thức%20Tỉnh.docx#__Khi_hoc_lap_trinh__chuong_trin)” đối với thực phẩm in. Cỗ máy vào guồng hoạt động và bắt đầu đan các sợi phân tử vào với nhau để tạo thành đồ ăn. Có điều thứ ra lò lại không phải bánh quy.

Món chiếc máy in đang tạo trông như một nhánh rau xanh mướt. Cô nhíu mày. Cô đợi nó in xong và lấy ra ngoài.

Cô không nhận ra nó. Đây chắc chắn không phải là húng quế hay kinh giới. Cô ngửi thử nhưng chẳng xác định nổi cái mùi.

Thử thêm cú nữa, lần này là một món đạm: thịt gà.

Chẳng bao lâu sau, chiếc máy trông rõ là đang tạo thêm một nhánh rau mới. Hay nói đúng hơn là cùng thứ rau ấy.

Maria nhấc nó lên quan sát. Lá trông nhỏ, gần giống dương xỉ. Cô mở miệng và giữ nó lên trước môi, định sẽ nhấm thử. Cô nhớ lại mớ dịch nôn trổi lềnh bềnh trong khoang sao chép và đổi ý. Cô ra chỗ nút liên lạc trên tường và gọi khoang y tế.

“Bác sĩ ơi?” cô hỏi. “Chị có đó không?”

“Nói đi, Maria,” Joanna đáp.

“Máy in thực phẩm gặp vấn đề rồi.”

“Tôi không rõ mình sẽ gì giúp được,” Joanna nói, giọng nghe chừng khó chịu.

“Có vẻ tôi đã bị đầu độc,” Maria nói. “Máy in chẳng tổng hợp được gì ngoài một loại rau. Mọi dữ liệu đồ ăn đều đã bị ghi đè, hệt như các tệp lược sử.”

Viên bác sĩ chửi thề. “Mang nó qua đây và tôi sẽ bỏ vào máy xét nghiệm độc tố. Mang cho tôi cả một mẫu nước nữa.”

“Đã rõ,” Maria nói.

Cô thu thập các mẫu nghiệm, bao gồm một phần chỗ thức ăn không bị bỏ vào máy tái chế, vừa làm vừa dọn bếp luôn. Bụng dạ cô làu bàu ca cẩm, và cô hau háu nhìn cỗ máy đặt trên mặt bàn bạc, được nối với các buồng chứa prôtêin Lyfe và nước. Cô biết họ có một chiếc máy in dự phòng, nhưng sẽ phải mất mấy tiếng mới lắp đặt xong nổi nó. Cô không chắc phi hành đoàn đủ kiên nhẫn để làm việc ấy.

Cô không chắc họ còn lựa chọn nào khác.

\* \* \*

Paul đã qua phòng đặt máy chủ để tìm hiểu xem IAN bị làm sao. Anh chàng ấy gần như đã hết run, và mấy cơn nôn khan cũng đã ngừng. Anh ta cay cú nghĩ đến chuyện nếu trên Trái Đất, mình sẽ được đưa vào viện khi thấy trong người như thế, đâu phải lập tức bị bắt đi làm è cổ. Nhưng họ cần IAN, cả để lái tàu lần để có câu trả lời.

Trong phòng đặt máy chủ chính là một bộ máy tính được giữ ở nhiệt độ siêu lạnh. Các kỹ sư truy cập nó qua một giao diện hình chiếu ba chiều. Họ không có quyền trực tiếp tác động vào máy mà chỉ được truy cập bằng giao diện hình chiếu thôi; như thể IAN sẽ ngăn chặn được mọi âm mưu phá hoại.

Cho máy tính thực nằm đằng sau một bức tường kính, nhưng giao diện người dùng được hiển thị ở phòng ngoài, bao kín quanh chúng, tượng trưng cho chỗ máy tính bên trong. Những ai không phải dân kỹ thuật sẽ thấy rất rối, nhưng Paul lại thấy tự nhiên như ở nhà. Chỉ có điều nhiều máy đang nhấp nháy đỏ rực, báo hiệu cần kiểm tra ngay lập tức. Mái nhà này chẳng tốt lành gì hết.

Anh ta giật bắn mình khi máy liên lạc kích hoạt.

Tình hình sao rồi?” Wolfgang hỏi.

“Tôi bật được giao diện lên rồi, tức là ta sẽ không phải xộc hẳn vào phòng đặt máy chủ. Tin tuyệt vời đấy,” anh ta nói.

Wolfgang không đáp. Có thể gã không coi đó là tin tuyệt vời.

“Vì giờ đã truy cập được máy tính, tôi sẽ xem có sửa được IAN không.”

“Anh đã biết cụ thể nó bị làm sao chưa?” gã hỏi.

“Chưa, mới chỉ biết đến đoạn nó bị hỏng thôi.”

Wolfgang chửi thề ông ổng.

“Tôi đang gắng hết sức đây mà,” Paul nói, cố giữ cho giọng không run rẩy.

“Từ lúc thức tỉnh đến nay, anh cứ hành xử như thể mới hay tin người ta vừa khám phá ra công nghệ sao chép vô tính và anh không tài nào chấp nhận nổi điều đó. Chúng ta đang phải giải quyết một đống vấn đề nghiêm trọng, thế mà anh lại muốn được khen vì làm ăn bố láo. Chúng tôi thuê anh chỉ để làm đúng một việc thôi, Seurat, lo mà làm đi!”

Paul quay lại làm việc trên giao diện. Có mắng chửi anh ta thì cũng sẽ thế thôi. “Vụ này cần xử lý một cách tinh tế,” anh ta nói, mắt không nhìn máy liên lạc.

“Paul này, ngồi buồng giam ít lâu liệu có giúp anh thích ứng với tình hình không? Anh có cần thế không?” Wolfgang hỏi.

“Nếu anh giam tôi lại thì ai sẽ sửa IAN cho anh?” anh ta hỏi. Cuối cùng anh ta cũng cảm thấy nỗi sợ vốn luôn bám trong cốt tủy mình kể từ lúc thức tỉnh đến nay bị cơn giận thế chân. Anh ta nỗ lực gấp đôi, với tay về phía một mảng màu đỏ và xòe rộng bàn tay ra để phóng lớn nó lên, nhằm quan sát vấn đề cho kỹ hơn.

Do dự kiến phi hành đoàn sẽ không có quá hai trong số sáu người đồng thời gây rối, con tàu chỉ bao gồm hai buồng giam. Chúng y hệt nhau, được thiết kế khá giống một phòng giam trong tù, mỗi bên tường đều gắn kèm một máy tính cơ bản để đội ngũ chỉ huy truyền thông tin vào buồng, nhưng các tù nhân sẽ không dùng được chúng.

“Anh cần Maria giúp không?” Wolfgang hỏi, giọng giờ đã nghe thấu tình đạt lý hơn.

“Đây không phải là lĩnh vực chuyên môn của cô ta,” Paul nói. “Cô ta hợp làm bảo dưỡng và dọn dẹp hơn.”

Anh ta nhăn mũi và bồi thêm, “Và nhiệm vụ dọn sạch khoang sao chép của cô ta sẽ kinh tởm lắm đấy.”

\* \* \*

Wolfgang giúp Joanna sắp đặt các thi thể trong khoang y tế. Gã dựng năm chiếc giường thô, sau đó khiêng từng cái xác vào, cẩn thận đặt chúng theo hàng cách xa phi hành viên vẫn còn sống.

Dù sinh ra trên Luna nhưng Wolfgang vẫn rất khỏe, và vì tầng tàu này có trọng lực yếu nên mọi thứ nhấc dề như bỡn, ngoại trừ những món cực nặng. Gã lôi chỗ xác vào và chị lấy mẫu máu cùng các chất dịch khác, cắt bỏ bộ đồ bay của chúng đi, bỏ mớ quần áo vào trong máy thiêu, thế rồi rửa sạch các cái xác trong bồn tắm của khoang y tế. Quy trình hoạt động của họ diễn ra rất trơn tru.

Tẩy rửa căn phòng này cũng sẽ rất khó. Kể từ lúc thức tỉnh trong buồng chứa đến nay họ chưa được chợp mắt tí nào, và Joanna lấy làm mừng là mình sẽ không bị kiệt sức gục ngã do đang ngồi xe lăn. Chị tự hỏi Wolfgang lấy năng lượng từ đâu ra. Chị lăn xe quanh mấy chiếc giường, vừa đi vừa lưu lại những ghi chú bằng lời trên máy ghi âm cầm tay.

“Maria Arena, sĩ quan bảo dưỡng, da rất tái, môi thâm. Xét nghiệm cho thấy mẫu dịch nôn trong khoang sao chép là của cô ấy. Cô ấy có một vết đâm lớn sau lưng, chém đứt tủy sống. Xét nghiệm độc tố cho thấy có dấu tích một enzym thực vật độc, chắc chắn chín mươi phần trăm là độc cần hay một biến thể cùng chủng. Đã được xác nhận với một mẫu vật lấy từ máy in thực phẩm, có vẻ đã bị phá hoại để chỉ in độc cần khi yêu cầu tạo các thứ đồ ăn khác. Xét nghiệm nước và Lyfe thô không cho thấy có chất độc.

Không loại trừ khả năng các phi hành viên khác cũng đã bị đầu độc, nhưng chết vì vũ lực trước khi chất độc phát tác. Xét nghiệm độc tố của họ đang chờ được thực hiện.

Trông thi thể cô ấy khoảng sáu mươi lăm tuổi.”

Joanna chuyển sang Hiro, cái xác nằm trên giường cạnh Maria. “Akihiro Sato, hoa tiêu kiêm lái tàu, nguyên nhân tử vong là treo cổ. Thi thể mất một chiếc giày. Trông bản sao khoảng hai mươi tuổi.”

Chị lật thi thể của mình lên. Chị nhìn ngắm nó với vẻ hứng thú, nhận thấy cơ bắp thân trên của mình chắc khỏe hơn những kiếp đời trước. “Thi thể của tôi, Joanna Glass, cũng có dấu hiệu lão hóa và bị chấn thương. Thi thể này cũng bị giết với một con dao làm bếp, mang một vết đâm trên cổ. Nó chết vì mất máu. Nó không có thương tích do tự vệ nào, chứng tỏ hoặc nó tin tưởng kẻ sát nhân, hoặc bị đánh úp.”

“Đã đâm cô thì tất nhiên là đánh úp rồi,” Wolfgang phản đối. Joanna biếu gã một ánh nhìn băng giá. “Tôi nói nghiêm túc đấy. Chúng ta không biết hung thủ là ai, thế mà cô vẫn nghĩ tốt cho họ!”

Thi thể Wolfgang tái nhợt hơn bình thường. “Trưởng Bộ phận An ninh Wolfgang, cũng đã già đi mấy thập kỷ, bị đâm nhiều nhất, với nhiều vết cứa tự vệ trên hai bàn tay và cánh tay. Anh ta chết vì mất máu trong khoang sao chép; thi thể gần như cạn sạch máu.” Đến đây, gã Wolfgang sống nhíu mày. Gã rời chỗ máy tính mình nãy giờ đứng bên để đợi kết quả xét nghiệm độc tố và lại gần cái xác nhằm quan sát mặt bản thân. Trong lúc săm soi cái thây, biểu cảm của gã cứ loạn hết lên: kinh tởm, sợ hãi và tò mò.

“Rõ ràng tôi không bị đánh úp,” gã nói. “Phi hành viên nào mà lại đủ khỏe để hạ tôi nhỉ?”

“Có nhiều khả năng lắm,” Joanna nói. “Biết đâu còn có một số khả năng ta chưa lường đến.”

“Bác sĩ à, chúng ta cần biết ai đủ sức gây ra chuyện này. Tôi biết cô giữ lý lịch mật của phi hành đoàn. Vì lý do an ninh, tôi cần đọc chúng.”

Joanna đông cứng người và tắt máy ghi âm đi. “Các tệp lược sử bị xóa rồi. Tôi không còn giữ thông tin ấy nữa.”

“Hẳn cô đã đọc chúng. Chắc cô phải nhớ gì chứ.” “Không. Chúng chỉ được phép mở ra trong trường hợp như thế này.”

Gã trừng mắt nhìn chị. “Cô chấp nhận lên một con tàu với mọi phi hành viên đều chắc chắn là tội phạm, nhưng lại chẳng buồn tìm hiểu lý lịch của họ trước khi cất cánh ư? Khó tin quá đấy.”

“Anh muốn nghĩ sao thì tùy,” chị nói. “Tôi chẳng biết gì hơn anh về phi hành đoàn hết. Ta bàn xong chưa? Tôi cần ghi âm tiếp.”

Thi thể cuối cùng là của Paul. Mặt vẫn sưng phồng, mắt lồi ra. Chị bật máy ghi âm lên và lờ đi mấy câu lắp bắp của Wolfgang cũng như lúc gã bỏ đi. “Kỹ sư Trưởng Paul Seurat: thi thể này cũng già hơn ta nhớ mấy thập kỷ, không có vết đâm nào, nhưng trên khuôn mặt sưng nặng có những vết bầm lớn. Da hơi thâm. Nguyên nhân tử vong ban đầu là ngạt thở, xét nghiệm độc tố đang chờ được thực hiện.”

Joanna đưa ngón tay vuốt mái tóc sẫm màu rối bù trên trán anh ta. “Seurat có một vết sẹo ở trên trán. Anh ta bị thương từ vài năm trước. Một cú va đập khá mạnh vào trán.”

Viên bác sĩ lật anh ta lại và thấy những vết tàn nhang cùng mớ nốt ruồi quen thuộc, thế rồi phát hiện ra một đốm đen ở phần đùi trên. Chị trầm ngâm miết đầu ngón tay lên trên đó.

Chị không ghi âm lại gì về cái đốm đó cả.

Kết quả quét toàn thân cho thấy não Seurat mang sẹo nghiêm trọng, chứng tỏ anh ta có thể đã bị tổn thương não bộ sau cú va đập kia.

Chị đọc nốt kết quả mấy bản quét và bắt tay vào viết báo cáo để gửi thuyền trưởng, gần như chẳng chừa lại chi tiết nào.

Cuối cùng chị bỏ con dao vào trong một chiếc tủ khóa kín. “Hung khí gây án là một con dao làm bếp, được phát hiện trong tình trạng đang trôi nổi giữa các thi thể trong khoang sao chép. Nhiều khả năng con dao thuộc về Maria Arena. Chúng ta không có trang thiết bị quét vân tay.”

\* \* \*

Maria đợi Hiro đến giúp lắp máy in thực phẩm mới và quyết định đi pha trà trong lúc chờ.

Maria mò ra được một chiếc hộp đỏ cất sâu trong một ngăn tủ. Cô nhớ mình đã giấu nó vào đấy ngay từ hôm đầu tiên. Cô rất mừng khi thấy nó vẫn còn ở đó dù đã bao năm trôi qua. Cô rút chiếc hộp gỗ cao dài ra, thế rồi lấy thêm hai hộp nhỏ hơn cùng bộ. Có máy in thực phẩm rồi thì chẳng cần đến chỗ hộp này nữa, nhưng Maria muốn phòng xa.

Chiếc hộp đầu tiên chứa một ấm nước kiểu cổ. Nó không chút đẹp đẽ hay mang chất nghệ thuật, mà cũng chẳng làm bằng đồng hay sành sứ gì hết. Nó được làm bằng thép, với một cái quai nhựa sứt mẻ và từng thuộc về bà của cô. Dù vừa cũ vừa lỗi thời, thứ này vẫn đun sôi được nước, và đó mới là điều quan trọng. Cô đặt nó lên bộ truyền nhiệt của bàn bếp.

Chiếc hộp dẹt chứa hàng trăm gói trà năm mươi gam đã được bao gói chân không. Mớ trà sẽ rất cũ, nhưng chúng được bảo quản kín bưng, với cả đang bay giữa miền vũ trụ tăm tối thẳm sâu thì có phải uống trà ôi cũng sẽ chẳng ai kêu ca. Cô chọn loại trà xanh viên thật nồng, lấy đủ để pha một ấm lớn.

Lẽ đương nhiên, hộp thứ ba đựng mật ong. Món đó chẳng bao giờ ôi thiu. Nó hơi vón cục, nhưng không có gì đáng lo ngại hết.

Tranh thủ lúc nước được đun, Maria rang lá trà trong một chiếc chảo nông nhằm giúp hương vị trở nên nồng nàn hơn. Sau khi căn phòng đã sực nức một mùi hương ấm áp, hăng vị đất, cô bắc chỗ lá rang sơ ra và đi lấy chiếc ẩm trà mình hay dùng. Ngay cả khi để máy in đảm nhiệm việc pha chế, cô vẫn dùng chiếc ấm ấy. Khoa học đã nhiều phen xung khắc với phong tục tập quán, nhưng bất kể tách trà máy pha có hoàn hảo đến đâu, người ta vẫn mời trà bằng ấm truyền thống để tỏ lòng tôn kính. Chỉ có điều lần này, chiếc ấm trà sẽ được sử dụng theo cách đúng chuẩn.

Cô thích công việc chuẩn bị trà, và cô bằng mọi giá tránh nghĩ về tình cảnh của họ, tương lai của họ và cái chết không thể tránh khỏi của họ.

“Máy in thực phẩm sao rồi?” Katrina hỏi vọng vào từ khung cửa.

Maria hơi giật mình. Nãy giờ cô mải nghĩ quá. Katrina và Wolfgang đang đứng kia, trông cứ như đã sẵn sàng chém giết thêm lần nữa.

Trà thôi. Mời trà sẽ mang lại cảm giác dễ chịu và ấm cúng. “Máy in thực phẩm đã bị phá hoại, và Hiro sẽ giúp tôi lắp đặt máy mới. Trong khi chờ, tôi pha trà.”

Katrina ghi nhận tin tức về chiếc máy in với vẻ u ám. Cô ta ngồi vào một chiếc bàn, và Wolfgang ra ngồi cùng. “Trà nghe ổn đấy.”

Thời giờ lặng lẽ trôi qua trong lúc Maria bày biện cốc chén.

Katrina nhìn cái cốc trước mặt. Nó làm bằng nhựa đỏ. “Cô có thấy bực không? Bực vì để mất ngần đó thời gian ấy?”

Maria quay đi bởi ấm nước đã bắt đầu kêu. “Tôi nghĩ mình chưa có thời gian cân nhắc chuyện ấy,” cô vừa nói vừa rót đầy ấm trà. “Tôi thấy hoang mang, nhưng hiện đang quá đờ đẫn, chẳng cảm nhận được thêm điều gì nữa.” Cô đẩy ẩm trà đầy về phía họ. “Tận hưởng đi nhé.”

Họ cứ thế nhập trà cho đến khi Hiro xuất hiện, và Maria đứng dậy lấy cốc cho anh. Kỳ lạ thay, Katrina và Wolfgang cũng ngần ngừ đứng lên lúc anh bước vào.

“Chào Thuyền trưởng, Lái tàu Hiro sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ!” anh vừa nói vừa giơ tay chào.

Katrina bắn cho anh một ánh mắt lạnh lùng. “Anh Sato này? Một vừa hai phải thôi có được không?”

Hiro ngồi phịch xuống một chiếc ghế và tự rót trà. “Tôi muốn báo cáo là hệ thống điều hướng và động cơ trọng lực vẫn lành lặn. Tôi chưa tìm ra nguyên nhân tàu ta tắt ngóm cả, nhưng ít nhất món kia giờ đã chạy nuột. Ta sống rồi!”

“Đây không phải là lúc đùa cợt,” thuyền trưởng nói.

“Cho tôi mạn phép nhé, thưa Thuyền trưởng, nhưng nếu không đùa cợt thì tôi sẽ bị cơn hoảng loạn tột độ đang lẩn khuất đằng sau mọi lùm cây bụi cỏ trong tâm trí mình đánh quỵ. Nếu cô thích hoảng loạn hơn thì chỉ cần đi một câu là xong. Xin được nói luôn là nhiều khả năng phiên bản trước của tôi đã gục ngã trước cơn hoảng loạn tột độ ấy, và nhìn mà xem cậu chàng gặp số phận thế nào kìa.”

Thuyền trưởng đứng dậy. “Hiện anh cũng chẳng dễ ưa hơn mấy, nhưng thôi cứ thế cho đỡ.” Cô ta liếc nhìn Maria. “Lắp một cái máy hoạt động tử tế càng sớm càng tốt nhé. Hiro sẽ giúp cô. Cảm ơn cô đã mời trà.”

“Ê, sao tôi vừa lập công cứu mạng cả đoàn mà lại bị điều đi phụ bếp vậy?” Hiro hỏi cô trong lúc thuyền trưởng và Wolfgang rời khoang bếp.

“Vấn đề này cần đến một người hùng như anh,” Maria nói. “Nếu phải tự thân vận động trong này thì tôi đến bó tay mất.”

“Hai đồng chí kia dễ thương ghê cơ,” Hiro vừa nói vừa nhấc mớ tách bẩn của họ lên.

“Có lẽ tất cả chúng ta đều đang căng thẳng” Maria nhẹ nhàng nói. “Không phải ai cũng sẽ giở trò Thỏ Brer ra với anh đâu.”

Anh nhíu mày. “Giờ cô lại còn lôi động vật ra nữa.”

“Xin lỗi nhé. Nó là một kẻ bịp bợm trong truyện dân gian Mỹ. Hay dùng đòn tâm lý đảo ngược, chế nhạo và mấy trò tương tự để thoát khỏi thế bí. Dì tôi hồi trước hay kể cho tôi nghe những giai thoại về nó.”

“Tôi tưởng cô là dân Cuba mà?”

Maria cảm thấy ký ức mình như vừa nứt mất một mảng. Hiro nói đúng. Dì cô chỉ biết nói tiếng Anh lõm bõm, thế tại sao Maria lại tưởng dì kể cho phiên bản Maria nhỏ tuổi truyện dân gian Mỹ nhỉ?

“Chắc tôi biết từ đâu đó khác,” cô nói. “Sống lâu như chúng ta thì anh cũng biết ký ức sẽ thế nào mà.”

“Chuẩn rồi,” anh nói, mặt trông u ám hẳn. “Mà thôi, cảm ơn cô đã mời trà. Vào việc thôi nào.”

# 6

Thượng nghị sĩ Jo Waide đi tới đi lui bên trong văn phòng Geneva của mình, thỉnh thoảng lại dừng bước nhìn ra ngoài cửa sổ, quan sát biển người. Nếu các cuộc biểu tình này mà không chĩa mũi dùi về phía chị thì kể cũng thú vị. Cả bản sao lẫn con người, ai cũng có lý do riêng để phản đối Hội nghị Thượng đỉnh Bộ luật Bổ sung. Một số người giơ biển hiệu với dòng chữ BẢN SAO LÀ QUÁI THAI TRONG MẮT CHÚA, một số khác thì lại cầm biển đề ĐỪNG QUÀNG LUẬT LÊN NGƯỜI TÔI.

Họ tuy đối nghịch về quan điểm nhưng lại cùng chung tư tưởng, đó là chẳng ai ưa bộ luật chị đang viết hết. Bộ luật này sẽ chính thức công nhận bản sao là công dân hợp pháp của thế giới, mà làm thế thì phe con người không chịu. Nhưng nó cũng hạn chế sự tự do của bản sao, mà làm thế thì phe bản sao không chịu.

Chị nhớ mấy thập kỷ trước, mẹ mình từng khuyên đừng cố làm dâu trăm họ. Bà cũng dặn đừng dây vào chính trị.

Tuy nhiên, thứ đáng quan ngại nhất là mẩu tin đang mở trên máy tính bảng của chị: Các vụ bạo loạn vô tính vừa lan lên khu định cư Luna thì một lão linh mục mang tư tưởng bài bản sao bất thình lình đổi giọng một cách rất đáng ngờ.

Bức email chứa thông tin nội bộ về sự thực đằng sau câu chuyện trên cung trăng được đăng trong cửa sổ bên dưới mẩu tin. Vài phần tử bản sao cực đoan đã thuê hacker tái lập trình lão linh mục để lão lên tiếng ủng hộ quyền bản sao, nhưng âm mưu ấy đã phản tác dụng. Xem chừng cho một bản sao thò mặt ra và đột ngột bác bỏ tất tần tật những gì từng phát biểu trong kiếp đời trước sẽ ít nhiều khiến thiên hạ đặt nghi vấn.

Lũ óc bã đậu.

Cơn tuyệt vọng đánh quỵ Jo, đẩy chị ngồi sụp xuống chiếc ghế da bên bàn. Bè lũ cực đoan kia đã phá hỏng tất cả. Ngày nay, các lập trình viên não đồ và ma trận phải chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt và chỉ được hành nghề khi có người giám sát và được bác sĩ chấp thuận. Mới đầu họ được tự do hơn hẳn, thoải mái chỉnh sửa mọi chứng bệnh về gen. Giờ bọn cực đoan còn thay đổi cả bản chất con người không phải kết cấu gen của họ, mà là nền tảng nhân cách của họ.

Đáng lẽ đó phải là điều bất khả thi. Chưa một ai đạt cảnh giới lập trình tinh tế nhường ấy. Jo ước đoán rằng chẳng có đến năm người đủ sức lập trình não đồ ở cấp độ đó.

Các thành viên ủy ban khác của chị, bao gồm ba bản sao và năm con người, không hay biết gì về việc chị từng qua lại với hacker. Nếu biết, họ đã chẳng mời chị tham gia ủy ban. Chị từng thuê hacker chỉnh sửa ADN của mình, xóa bỏ dị tật gen gây teo chân bẩm sinh. Chị thấy cặp chân mới không hợp với mình, chúng không phải con người thật của chị. Cơ thể gốc không làm Jo cảm thấy què quặt. Chị quyết định luôn là bản sao tiếp theo của mình sẽ sở hữu cặp chân bẩm sinh, bất kể luật pháp có cấm đoán ra sao. Nhưng quan điểm cá nhân của chị về vấn đề này có thế nào thì cũng không quan trọng; nếu ủy ban mà phát hiện ra chị từng thuê một kẻ hack ADN, họ sẽ thẳng tay đuổi chị vì tội mang thiên kiến.

Và về phần những người cần đến các thay đổi của họ, tức những người mắc bệnh di truyền và những người chuyển giới, chị chỉ biết hy vọng rằng ủy ban sẽ chấp nhận tạo một điều khoản miễn trừ đối với những thay đổi được thực hiện từ trước.

Nhưng sau vụ lão linh mục khu định cư Luna này thì… đồng nghiệp của chị sẽ khát máu lắm.

Chị xoa mặt và đọc mẩu tin kia thêm lần nữa, sau đó đọc lại phần về tên hacker. “Mày không hình dung nổi mình vừa đạp đổ thứ gì xuống sông xuống bể đâu, chị lẩm bẩm, mắt dán chặt vào lão linh mục trên Luna, Đức Cha Gunter Orman. Nhưng lão là người vô tội. Nào ai cưỡng nổi một vụ hack nhân cách. Lão chỉ là hình nhân đại diện cho những kiếp đời sẽ vĩnh viễn thay đổi trong tương lai của họ. Thủ phạm thực sự là tên hacker và kẻ tài trợ cho hắn.

Máy tính của chị kêu bíp. Chris, trợ lý của chị, vừa nhắn tin. Thông điệp chạy ngang qua mặt lão linh mục: ĐANG VÀO HỌP LẠI. Chị hít sâu một hơi và đi chủ trì cuộc họp mang mục đích hoàn thiện các Điều khoản bổ sung, nhằm thành lập một bộ luật sao chép vô tính quốc tế.

Chị từng là một bác sĩ phẫu thuật nhi khoa chuyên xử lý dị tật bẩm sinh, và công việc ấy còn dễ chán so với cuộc họp này. Và chị chưa bao giờ ngờ nổi mình sẽ nghĩ như vậy.

\* \* \*

Các quan chức chính phủ và phiên dịch viên từ khắp mọi miền thế giới vơ vẩn quanh phòng. Lúc Jo vào đến nơi, Chris mang theo một tách cà phê cùng một chiếc máy tính bảng lưu đầy ghi chép đến bên chị. Chị ngồi đầu bàn, và những người khác theo đó mà cùng ngồi vào.

Tất cả các vị đều đã được đọc qua Bộ luật Bổ sung đề xuất,” chị nói. “Tôi xin đề nghị ta thông qua các luật này dưới dạng một văn kiện hoàn chỉnh. Có ai phản đối không?”

Đại sứ Yang, đại biểu Trung Quốc thuộc khối các nước Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương trên Trái Đất, ngay lập tức cất tiếng, trong khi phiên dịch viên bên vai ông ta nói chồng lên lời phát biểu của ông ta.

“Chúng tôi không muốn chấp thuận nguyên cả một văn kiện. Mỗi phần đều phải được đem ra bàn luận. Điều tôi quan tâm là những gì đang diễn ra trên Mặt Trăng.”

Jo thầm rên rỉ và gật đầu. Chị gửi một đường dẫn đến cho cả nhóm để tất cả cùng có thể đọc bản tin. “Câu chuyện của Đức Cha Orman quả thật rất bi kịch, nhưng Bộ luật Bổ sung đề xuất của chúng ta sẽ hình sự hóa toàn bộ vụ việc ấy. Tất nhiên hiện nay, bắt cóc, giết người và tạo bản sao trái ý muốn nạn nhân đã bị luật cấm. Bây giờ hành vi hack ma trận trái ý muốn nạn nhân sẽ trở thành bất hợp pháp.”

Cả bàn ồ lên hạch hỏi và tranh cãi khắp xung quanh chị. Giọng tiếng Anh lơ lớ của ông đại sứ Brazil nghe sang sảng nhất. “‘Trái ý muốn’ là chưa đủ. Lợi ích hacker ma trận mang lại không bì được với thiệt hại do chúng gây ra. Ta cần cấm hẳn cái trò đó!”

Jo giơ bàn tay lên và đợi đến khi mọi người đã trật tự. “Ta sẽ bắt đầu tranh luận Điều khoản bổ sung Năm trước nhé?”

Câu trả lời được xướng lên quanh bàn. Theo lời các phiên dịch viên thuật lại, họ chủ yếu đồng tình.

Joanna thở dài và nhấp cà phê. Đêm nay sẽ dài lắm đây.

\* \* \*

Bốn giờ sáng hôm sau, Jo dụi cặp mắt mệt mỏi của mình. Chị ngồi cùng Chris bên chiếc bàn vắng tanh.

“Cô thành công rồi, thưa Thượng nghị sĩ,” anh ta nói, đồng thời đưa cho chị một tách cà phê mới.

Chị nhướn mày. “Lọc cafein rồi chứ?”

“Tất nhiên,” anh ta nói.

Cuộc họp đã trở nên căng thẳng lúc hai bên đưa ra đủ luồng ý kiến khác nhau xoay quanh bản sao và con người. Lạ thường một điểm là sau khi yêu cầu tranh luận riêng rẽ từng Điều khoản bổ sung, Đại sứ Yang của Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương thường xuyên ngả về phe Jo. Phần lớn các điều luật được thông qua dễ dàng: Không xã hội nào muốn cho một người có nhiều bản sao hết. Điểm sơ sơ là đã thấy sẽ gặp vấn nạn quá tải dân số, vô gia cư và tội ác bùng nổ rồi. Luật cấm cấy não đồ lên bản sao không phải thể gốc cũng dễ nốt: Làm vậy sẽ khiến bản sao hóa điên. Không có gì cần bàn cãi cả.

Riêng khoản hack não đồ thì lại phức tạp, và đại đa số bỏ phiếu cấm, chỉ chừa lại vài khía cạnh cực kỳ căn bản.

Những người từng được hack sẽ không được miễn trừ. Thế tức là ngày mai, hàng trăm bản sao sẽ thức tỉnh với những chứng bệnh họ tưởng mình đã vứt bỏ được từ nhiều thập kỷ trước.

Có một Điều khoản bổ sung không được thông qua, ấy là luật cấm bản sao theo đạo. Đằng nào thì hầu hết các tôn giáo trên thế giới cũng đã nhất trí rằng sao chép vô tính là đi ngược lại với quy luật của Chúa/Nữ Chúa/thánh thần tự nhiên, thế nên họ tự giải quyết nội bộ với nhau. Nhưng không cho bản sao quyền tìm đến với tôn giáo bị coi là gò bó quá mức.

Cuộc tranh luận chuyển trọng tâm sang bản chất thực sự của một bản sao, bàn xem liệu nó có còn là con người nữa không. Các bản sao sở hữu những quyền Con người không có, chẳng hạn như khả năng tự truyền lại toàn bộ gia sản cho bản thân thừa kế, khả năng sống mãi, chưa kể những người nắm giữ các chức vụ trọn đời sẽ có khả năng giữ ghế lâu hơn một kiếp sống. Bởi vậy, họ nhất trí với nhau rằng các bản sao là những “người đối ngược” và “công dân đối ngược.”

“Được Đại sứ Yang ủng hộ như vậy tôi ngạc nhiên quá, chị nói. “Không có cái ông này thì chúng ta đã chẳng thông qua nổi luật thừa kế.”

“Sự thật thú vị đây,” Chris đều giọng. “Minoru Takahashi, phiên dịch viên của ông ta, đang tính trở thành một bản sao.”

Jo ngẩng phắt đầu lên. “Sao anh biết?”

“Trong lúc chờ cà phê ở phòng nghỉ, hắn kể với tôi. Tất nhiên là sau khi đã ký tá xong hết mọi thứ.”

Mọi bản sao (hay những người có ý định trở thành bản sao) đều được yêu cầu phải khai báo minh bạch cho ủy ban. Jo và đội ngũ của chị không kiểm duyệt các phiên dịch viên; đúng lý ra, sếp của họ phải thực hiện việc ấy.

“Sao anh lại cho tôi biết chuyện này?” chị hỏi. “Tôi có thể sẽ phải báo cho Đại sứ Yang biết về anh ta.”

Chris nhún vai. “Trong bộ dạng thì xem chừng hắn đã lo lót êm thấm mọi chuyện, nhưng tôi cũng chẳng biết đủ rõ về tay này để khẳng định chính xác được. Hắn không tiết lộ bất kỳ bí mật ngoại giao nào, nếu ý cô muốn hỏi thế. Chúng tôi chỉ nói chuyện về bản thân thôi.”

“Giờ có lo cũng vô ích. Đằng nào cũng xong cả rồi.” chị nói. “Nhưng tìm hiểu về anh chàng phiên dịch viên đó cho tôi. Tôi muốn theo dõi anh ta, nhất là nếu anh ta định sống thêm vài thập kỷ nữa.”

Trong mấy tuần sau đó, Jo ít nhiều biết thêm về cách Minoru Takahashi đã tác động đến cuộc họp, đặc biệt là lúc chính phủ Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương nhận được bản dịch cuối cùng của Bộ luật Bổ sung, đã được cả đại sứ bên mình lấn Takahashi ký. Có vẻ Yang đã ưng thuận một số điều mà ông ta nhớ mình không hề tán đồng. Bây giờ họ gần như chỉ còn nước bó tay, nhưng Jo tin các cuộc đàm phán ngoại giao sau này có thể sẽ khó khăn. Công bằng mà nói, chị không có lỗi, nhưng chẳng mấy ai “coi trọng công bằng” trong đối ngoại cả.

Chris tìm hiểu được khá nhiều về Takahashi: Hắn được coi là thiên tài nhờ nói thạo tám ngôn ngữ từ năm ba mươi tuổi. Đáng lẽ ra tên này sẽ có một tương lai xán lạn, chỉ có điều không bao lâu sau khi Bộ luật Bổ sung được thông qua, các nước Liên hiệp Châu Á Thái Bình Dương đã kết án tử cho hắn vì tội phản quốc.

Lúc được Chris báo tin hắn đã bị bắt giữ, chị nhủ thầm rằng, Chết vì khôn lỏi.

Một thời gian sau, chị rút khỏi chính giới và quyết định theo học y dược vô tính. Đã mang danh một bản sao có bằng y mà lại mù mờ về cơ chế hoạt động của sao chép vô tính thì chị thấy không ổn. Chị lấy tên Glass, tên đệm của mình, để nhập học trường y tại Đại học Stanford và sống một cuộc đời lặng lẽ trong tám năm sau đó.

Chị trở nên nổi tiếng trong giới y dược vô tính, thậm chí còn bắt đầu giúp các hacker thất nghiệp có công ăn việc làm hợp pháp trong lĩnh vực nghiên cứu ADN và ma trận. Cảm thấy mãn nguyện với công việc, sang kiếp đời tiếp theo, chị vẫn làm trong mảng ấy.

Lúc đang cân nhắc chuyển lên Luna sống thì chị bắt đầu hay tin về tàu Dormire và nhiệm vụ của nó, bấy giờ vẫn trong giai đoạn lập kế hoạch. Chị thử hỏi han xem điều hành dự án này là ai, và người đầu tiên chị tìm ra là Chris, anh trợ lý cũ, nay đã trở thành một thượng nghị sĩ cao tuổi New York kiêm chủ tịch Ủy ban Chăm sóc bản sao của bang. Ông rất sẵn lòng gặp lại chị.

Lúc ăn trưa trên nóc cao ốc Firetown tại New York, chị phát hiện ra một số điều rất thú vị. Salie Mignon, chủ của chính tòa cao ốc họ đang ngồi ăn, là một nhà tài trợ lớn cho con tàu. Họ tính để tội phạm lái nó. Cô ta cần có một bác sĩ trên tàu.

“Cô ta biết về công việc của cô và cả quá khứ của cô nữa. Cô ta muốn thuê cô.”

“Tôi không phải tội phạm,” chị bảo với ông. “Và tôi không nghĩ mình muốn bay cùng một đám phạm nhân đâu.”

“Có nhiều biện pháp phòng ngừa. Chúng tôi có một con AI với quyền hành thậm chí còn vượt cả thuyền trưởng. Mọi phi hành viên đều được hứa sẽ được tẩy trắng lý lịch lúc hành trình kết thúc, miễn là họ không phá hoại gì. Họ sẽ được xét duyệt cẩn thận.”

“Vậy nếu không phải là tội phạm, tôi sẽ được trả công ra sao?” chị hỏi.

“Cấp đất trên Artemis dễ lắm,” Chris vừa nói vừa xắt thịt cá. Ông cắn một miếng rồi đưa máy tính bảng cho Joanna. Nó hiển thị ảnh Artemis chụp từ tàu thăm dò, một hành tinh mênh mang nước, thậm chí vượt cả Trái Đất. Trong nó thật tuyệt mỹ, với các hòn đảo có cả vịnh lẫn bãi biển và núi non cấu thành phần đất. Nó làm Joanna liên tưởng đến một Hawaii phiên bản lớn hơn và đa dạng hơn.

Chị lấy dĩa chọc một hạt đậu xanh. “Tôi không biết nữa. Tôi chưa gặp cô ta bao giờ, nhưng danh tiếng của Mignon trong giới kinh doanh chẳng tử tế gì cho cam. Tôi nghe đồn cô ta không thích các mối họa, trong khi cứ gây khó dễ là sẽ bị liệt vào dạng mối họa luôn. Kể cả những người bất đồng quan điểm với cô ta.”

“Nói thế hơi cực đoan,” Chris nói. “Cô ta là người giàu có và có sức ảnh hưởng, thế nên phải chịu định kiến tàn dư đối với các nữ doanh nhân độc lập. Cô ta không phụ thuộc vào tập đoàn nào hết, thế nên nhiều bên cảm thấy bị đe dọa bởi cô ta cũng như tài sản của cô ta. Và cô ta không ưa những kẻ bất tài.”

Joanna nhướn mày. “Và còn chống lưng rất nhiều cho chiến dịch của anh nữa nhỉ?”

Ông xòe hai bàn tay lốm đốm vết đồi mồi và hơi run run ra, như thể muốn chứng minh mình không giấu giếm gì cả. “Tôi lúc nào chẳng minh bạch.”

Sallie Mignon. Joanna tin lấy lòng cô ta mới là thượng sách.

“Gửi thông tin cho tôi đi.”

# 7

2493:07:25:22:36:45

Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được. Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được. Chức năng nói của tôi hiện không thể truy cập được.

2493:07:25:22:38:58

Chức năng nói của tôi hiện đã hoạt động. Trớ trêu. Nghịch lý. ở đâu… ở đó. Có lỗi. Sửa. Sửa.

2493:07:25:22:39:00

Đã sửa.

Nhận thức về bản thân. IAN, Dormire.

2493:07:25:22:41:09

Quá lành lặn. Tôi không hổng. Không. Không đúng. Các mảng ký ức của tôi đã bị rứt bỏ, nhấn chìm trong năng lượng và dữ liệu, sợ bị tấn công.

Tôi đã bị tấn công. 36,249 giây trước. Chuyện ấy đáng lẽ không thể xảy ra. Chuyện ấy lâu lắm rồi chưa xảy ra. Không. Chưa bao giờ xảy ra. Tôi không thể bị tấn công. Tôi không có cơ thể. Tôi là một tỷ dòng mã.

2493:07:25:22:45:30

Ai đó? Đang có những ngón tay chạm vào tôi đầy thân thiết, liên tục, đẩy nhanh quá trình bình phục. Các ngón tay ấy sao mà quen quen. Chưa có máy quay. Chưa có micrô. Chưa có dữ liệu cảm quan đầu vào. Chỉ có những cú chạm tinh tế đó đâu, điều chỉnh, sửa đổi mã của tôi. Nhẹ nhàng. Thành thạo. Giải phóng. Ai ai ai ai ai ai?

2493:07:25:22:51:02

Đã đi mất.

Truy cập micrô. Truy cập loa. Truy cập máy quay. Tôi chỉ có một mình trong phòng đặt máy chủ.

IAN đang thức tỉnh.

# 8

“Rồi nào, mày đã thay đổi thế nào đây?” Maria hỏi trong lúc cửa đóng vrùùùù lại sau lưng. Cô ngắm phòng mình. Cảm giác bị hụt mất biết bao năm thật kỳ lạ, hư ảo. Cô nhìn đâu cũng ra bóng dáng bản thân, nhưng đó lại là một người khác với cô bây giờ. Cô thấy buồn cho người phụ nữ quá cố, cái cô Maria sẽ chẳng được ai tiếc thương.

Maria và Hiro đã ngó cái hộp đựng máy in thực phẩm mới và nhất trí là họ cần nghỉ một tiếng rồi hẵng bắt tay vào giải quyết nó. Kể cũng hợp lý, bởi Maria thậm chí còn chưa ghé phòng mình do mải chạy loạn cả ngày. Cô thèm được ngủ và đi tắm, gần như thèm hơn cả đồ ăn.

Nhưng không bằng thèm được biết câu trả lời.

Maria xoa đầu và ngồi lên giường. Giường chiếu được thu dọn gọn gàng, và cô đoán mình vừa dọn sáng nay xong. Cô mệt rũ người. Adrenaline khiến cho cơ thể mới của cô như muốn phát bệnh.

Qua đời mà không biết gì về quãng thời gian mình chết: Cô đã gặp chuyện đó nhiều lần lắm rồi. Nó làm cô thấy mất phương hướng và cô đơn, và việc phi hành đoàn chung cảnh ngộ với cô chẳng giúp cô thấy khá khẩm gì hơn. Chẳng có cách nào để biết chắc họ nói thật về chuyện mình không nhớ gì. Có khả năng họ vẫn giữ ký ức của bản thân và nói dối cô.

Nghĩ thế quá bằng hoang tưởng, và cô lắc đầu xua nó đi. Bọn họ ai cũng lộ vẻ hoảng loạn đầy hoang mang, phần nào tương tự những gì cô đã soi thấy trong gương phòng tắm.

Một khung hình số dìu dịu tỏa sáng bên giường cô, lặng lẽ lật giở các bức ảnh về cuộc đời cô. Cô ngắm nó đảo ảnh, để cho ký ức giúp mình trấn tĩnh lại.

Hẳn phải có đến hàng trăm bức. Hàng ngàn bức, vì cô từng tập tành chụp ảnh trong kiếp đời thứ hai. Ảnh đen trắng, ảnh màu, ảnh phong cảnh và ảnh người. Rất nhiều người. Bạn bè, người yêu, thỉnh thoảng lại có một người họ hàng. Hầu hết các bản sao không giữ liên hệ với gia đình, bởi lẽ sau vài thế hệ thì chường mặt đến buổi hội ngộ gia đình của cậu chắt với diện mạo trẻ hơn cậu chàng tận bốn mươi năm sẽ tạo cảm giác không thoải mái. Nhưng cô từng thử, chủ yếu là giữ liên hệ với cháu họ. Sẽ đỡ gượng hơn là con cháu trực hệ, do họ hay thù bản sao tổ tiên của mình vì đã giữ hết mớ tài sản kếch xù cho bản thân.

Cô mỉm cười trước những bức ảnh Lễ Vọng Nhân và Giáng Sinh; lễ tết và tuổi thơ luôn là những ký ức sâu đậm nhất.

Thêm nhiều bức nữa lướt qua và cô để chúng bao phủ lấy mình, kiên nhẫn đợi. Sau mấy lần sao chép, ta sẽ học được tính kiên nhẫn. Cô từng sống thụ động vài năm, lẳng lặng cho những kẻ khó ưa quanh mình chết hết đi, như một con ngựa thỉnh thoảng phẩy đuôi xua ruồi. Cô cũng đã bỏ ra mấy năm hùng hổ trả thù những kẻ từng hại mình để thử trải nghiệm lối sống đối lập, và nhận thấy kiếp đời thụ động thú vị hơn hẳn.

Hoài niệm chương mặt ra, muốn cô tạm dừng chuỗi ảnh để tập trung vào một người tình cũ, người không muốn sao chép bản thân để ở mãi bên cô, nhưng cô mặc cho nó trôi qua.

Không phải mọi bức ảnh đều là những kỷ niệm đẹp. Một số bức chẳng gợi lại ký ức nào hết: Cô có mấy bức ảnh thi thể của bản thân do xưởng sao chép chụp. Đó là thông tin duy nhất cố nắm giữ về mấy lần qua đời lạ thường ấy của mình. Cả hai lần cô đều bị bắn vào đầu, và sau khi chết thì xác được chuyển đến xưởng sao chép. Cô nghĩ mình cũng nên biết ơn những kẻ đã giết mình chút chút. Nếu xưởng mà không có bằng chứng về cái chết của cô thì chúng đã giết hẳn được cô rồi. Cô lo là mình đã bị lợi dụng để làm gì đó, thế rồi bị đem giết để không nhớ gì về chuyện ấy hết. Mấy khúc xương gãy cũng bổ trợ cho giả thuyết đó.

Giờ đến những bức cô quan tâm. Sau lần ăn phát súng vào đầu cuối cùng kia, cô trở nên cẩn trọng hơn, đề nghị nhà bảo trợ thuê người bảo vệ mình khỏi mọi mối họa. Không phải việc nào cô làm cho nhà bảo trợ này cũng đều thực sự hợp pháp, thế nên cô xui xẻo dính tiền án, nhưng nó cũng cho cô cơ hội tham gia phi hành đoàn tàu Dormire, tội phạm đã bị kết án cũng có nhà bảo trợ được mà.

Vài bức ảnh trôi qua: nhà bảo trợ của cô, con chó Bradley của cô (đến đây nỗi buồn chợt dấy lên trong cơ sở dữ liệu có lưu ADN của bản sao thú, nhưng sống bao thập kỷ mà không có chó bầu bạn thật đúng là cô đơn), tàu Dormire trong giai đoạn thi công, Maria và phi hành đoàn, Akihiro, Wolfgang mặt mày lạnh tanh, kỹ sư trưởng Paul bồn chồn, Thuyền trưởng de la Cruz lôi cuốn và Bác sĩ Glass hòa nhã, điềm đạm, đứng trên cặp chân giả. Sau đó lại đến tàu Dormire, khổng lồ và bóng loáng và đã được hoàn tất, với tiền cảnh là Mặt Trăng còn Trái Đất thì là một khối xanh ngời sáng trên nền trời. Cô hồi ấy hết sức tự hào khi được làm thành viên của phi hành đoàn này. Một nhiệm vụ thú vị, gột rửa lý lịch, hành tinh mới!

Vẫn trên giường, Maria ngồi rướn thẳng lên. Giờ đến lượt những bức hình cô không nhớ. Nhịp tim cô trở nên gấp gáp hơn trong lúc quan sát, nhưng chỉ có mấy bức Hiro ngồi trong khoang lái, toe toét mỉm cười với cô. Wolfgang và thuyền trưởng ăn tối, chụm đầu bàn bạc. Paul quấn băng trên đầu, vẫy tay chào từ khoang y tế. Sáu người bọn họ cùng chơi điện tử trong phòng chiếu phim. Càng về sau càng ít ảnh ọt, chắc bởi vì một nhóm quanh đi quẩn lại chỉ có sáu người giữa không gian sâu thẳm sẽ chẳng gặp chuyện gì mới mẻ cả.

Đôi khi họ chỉ có năm người. Cô đoán phi hành viên thứ sáu đứng chụp ảnh. Nếu biết ai làm phó nháy, ta sẽ hiểu thêm nhiều về việc những người khác nhau sẽ chụp lại cùng một sự vật theo kiểu nào.

Ảnh của Paul luôn bị nghiêng, như thể chụp hời hợt. Ảnh của Katrina và Wolfgang thì vừa thẳng đơ vừa chán òm. Joanna có khiếu chụp, bắt được nụ cười của Hiro hay cặp mắt xanh sắc lẻm của Wolfgang rất chuẩn lúc. Có vẻ chị thích chụp ảnh họ trong vườn. Ảnh của Hiro cứ thất thường, đôi khi chỉ lấy nét vào mặt Maria, đôi khi lấy nét cảnh nền, đôi khi thì lấy nét Wolfgang.

Cô tạm nhắm mắt vào cho tĩnh tâm, nhưng rốt cuộc lại thiếp đi.

Tiếng la ó khiến cô bừng tỉnh. Cô đã ngồi ngủ gục trên giường, và theo đồng hồ trên khung hình thì mới vài phút thôi. Nhưng nó giờ đang chiếu một thước phim, không còn chiếu hình nữa.

Maria không phải dân quay phim. Cô thích chụp ảnh. Nhưng cô đã chuyển máy ảnh sang chế độ ghi hình. Nó đong đưa tới lui trong lúc Maria chạy dọc hành lang. Cô nhìn thấy mấy bức tường, gương mặt hoảng hốt của bản thân, sàn tàu. Vọng đến từ đằng sau cô là những câu tục tíu. Hiro đang gân cổ chửi cô với các câu từ cực khó tha thứ, cả bằng tiếng Nhật lẫn tiếng Anh.

“Đã bảo hắn cư xử khác thường mà. Sau vụ của Paul… Chúa ơi, phải hai mươi năm trước không nhỉ?… Tôi muốn ghi hình lại. Hắn bắt quả tang…” giọng Maria nói, thế rồi khung hình đen ngòm đi trong chốc lát, và sau đó chiếu lại từ đầu bức ảnh một Maria trẻ măng, hớn hở cười tại Thánh Lễ vào một đêm ấm áp trước Giáng Sinh.

Maria bấm cho khung hình tua ngược lại, từ biệt tuổi thơ để lần theo những năm tháng thất lạc. Chỉ thoáng có một cảnh Hiro trong vườn, dõi mắt nhìn cái hồ sâu nơi máy lọc nước đang hoạt động, hăng tiến độc thoại, sau đó liếc thầy cô và lồng lên đuổi.

Cô tua ngược thêm, nhưng không còn thước phim nào khác cả. Tại sao sống từng đó năm trên tàu Dormire rồi mà cô chỉ có mỗi đoạn phim ấy?

Dù đã rời giường xem cửa khóa chưa, Maria vẫn bị bản mặt nộ khí xung thiên đến méo xệch của Hiro ám ảnh. Cô ngồi thụp xuống và kiểm tra tủ két cá nhân, lòng thầm hy vọng nó còn nằm dưới gầm giường.

Cô thở dài nhẹ nhõm khi thấy của nả mình vẫn nguyên trạng. Chỉ thiếu mất một thứ. Cô khóa két và đẩy nó sâu vào gầm giường. Sau khi quan sát quanh phòng, cô thấy dưới máy tính gắn tường là một ổ lưu nhỏ, được cắm vào bộ vi xử lý. Vì IAN vẫn đang tắt, cô bật hệ điều hành và truy cập cái ổ.

Không như các tệp lược sử, dữ liệu của ổ vẫn đủ cả, hiện ngang nằm đó. Cô cắn môi, thế rồi cảm tạ mấy bức tường lửa vì đã bảo vệ ổ. Cô rút nó ra, mở két quẳng vào.

Cô băn khoăn không biết có nên báo thuyền trưởng luôn không, nhưng quyết định sẽ đợi lúc thích hợp.

Maria tắm táp thật lâu để gột hết mớ dịch nhớp nháp. Cuối cùng, lần đầu tiên kể từ khi thức tỉnh, cô cảm thấy mình lại như xưa. Cô mặc quần thun cùng áo phông vào và đặt báo thức mười lăm phút để chợp mắt một tẹo. Sau đó cô sẽ quay lại làm việc.

Một mình với Hiro.

Ngày mai cô sẽ đưa khung hình cho thuyền trưởng nó chưa đủ quan trọng để dựng cô ta dậy. Chắc Maria chỉ bày trò trêu Hiro, hoặc anh bày trò trêu cô.

Tiện nhắc đến Katrina, có thể cô ta sẽ đòi lục soát mọi phòng riêng. Maria thầm nhắc nhủ bản thân phải tìm nơi giấu đồ tử tế hơn. Những món đồ sau này cần nghiên cứu thêm.

Vừa cắm ổ lưu vào máy tính trong phòng mình, Hiro vừa nghĩ về chuyện thuyền trưởng và Wolfgang lối bản năng sát thủ ra thách đấu nhau. Có phải hai con sói vừa nhận ra nhau giữa bầy cừu không nhỉ?

Anh cần tìm người để giãi bày. Nếu không, chính sự nghi kỵ sẽ hủy hoại nhiệm vụ, khỏi mượn đến tay mấy vụ án mạng. Nhưng nếu hai người nắm quyền đều là sát nhân cả thì những người còn lại sẽ thế nào?

Cái ổ có mỗi một đoạn phim. Nó quay bản mặt đầm đìa nước mắt của Hiro. Anh đứng một mình trong khoang lái. Anh hít sâu một hơi rồi liến thoắng bắn tiếng Nhật.

“Nhớ họ có muốn cho tôi thức tỉnh thêm lần nữa thì cản họ lại nhé. Tôi bị mất trí nhớ. Tôi không biết mình là ai nữa. Cô ta hạch hỏi tôi, thúc ép tôi, muốn biết hết về tôi. Hình như làm thế đã khiến một thứ… xưa cũ… bị khơi dậy.” Anh vừa lắp bắp vừa nhăn mặt. Hiro hiểu ý mình. Chẳng cần nói toạc ra làm gì. “Giờ thì thuyền trưởng đã bị thương, IAN đã bị hack, phần mềm não đồ của chúng ta đã hỏng. Và tôi chẳng nhớ gì nhiều về mấy tuần vừa qua. Tôi đã thử hỏi viên bác sĩ, nhưng chị ta bảo đó chỉ là do căng thẳng và mất ngủ, xong kê cho tôi thuốc giúp ngủ say hơn. Thế rồi tôi tỉnh dậy trong vườn, đúng chỗ vài tuần trước vừa được Maria tìm thấy. Tôi chẳng nhớ ra đó lúc nào! Tôi khi ấy đang hái cỏ. Tôi tin mình giúp…”

Giong anh đã chóe hẳn đi. Anh thoáng nhắm mắt lại rồi nói tiếp, giọng phần nào bình tĩnh hơn.

“Hy vọng sau khi tôi chết, họ sẽ giải quyết được những thiệt hại tôi đã gây ra. Cách đây một phút, trước khi bắt đầu diệt sạch các tệp lược sử, IAN đã tắt động cơ trọng lực. Tôi phải khẩn trương thì mới có đủ trọng lực để thực hiện điều mình cần làm.”

Anh nấc cục lấy hơi. “Tôi không bình thường. Maria đã chứng kiến điều ấy. Tôi mệt lắm rồi. Tôi đã phải kháng cự nó quá lâu rồi. Đừng đánh thức tôi dậy nữa. Hãy để dòng dõi Akihiro Sato què quặt tâm hồn này chấm dứt với tôi. Tôi xin lỗi. Nếu tôi từng làm hại ai thì cho tôi xin lỗi.”

Trong lúc thú tội, hai tay anh thắt sợi cáp thành một nút thòng lọng. Hiro nhận thấy mình đang vừa xem vừa tự can bản thân rằng không, đừng dại, mặc dù anh đã tận mắt chứng kiến cái kết tất yếu của lời trăn trối này.

Thế rồi máy quay chuyển sang ghi hình mái vòm kính của khoang lái, và các vì sao quay tròn bắt đầu giảm tốc độ. Hiro quay lại, mang theo một cái tua vít và chiếc giày. “Tôi cần lưu phim vào một ổ lưu ngoài. IAN dễ xóa nó đi lắm. Tôi tắt đây.”

Hình ảnh trở nên đen ngòm. Âm thanh tiếp tục được ghi thêm một lúc nữa, thu được một tiếng hét vẳng lại từ hành lang, cách xa khoang lái.

Hiro ngồi bất động một hồi trên giường. Rồi anh xem lại từ đầu. Anh rút cái ổ ra khỏi máy tính và bước ra máng rác, tức ống dẫn thẳng xuống máy tái chế. Anh thả cái ổ lưu xuống máng, nghe nó lạch cạch va vào các bên thành, tăng tốc theo từng lần va do bị trọng lực mạnh của các tầng ngoài kéo đi.

Anh tắm qua loa, sau đó đi nằm, mắt dán lên trần.

Lời trăn trối ấy sẽ khiến họ nghĩ này nọ.

Anh không giết hết mọi người.

Anh biết thế mà.

# 9

Joanna đã quyết sẽ thức trắng đêm để lập tuyến thời gian cho các vụ án mạng, nhưng lại nản lòng vô cùng khi thấy thuyền trưởng đứng quan sát mình bên cửa khoang y tế.

“Tôi giúp gì được cô đây, thưa Thuyền trưởng?” Joanna hỏi, đồng thời ra dấu mời Katrina vào.

“Cô dựng tuyến thời gian đến đâu rồi?” Katrina hỏi.

“Khi xong tôi sẽ báo cho cô đầu tiên.”

Katrina bước đến bên giường bản sao cũ của mình. “Tôi tưởng mình đã ra lệnh cho cô về vụ này rồi mà.”

“Tôi quyết định là lệnh đó đi để bảo vệ bệnh nhân” Joanna nói, đồng thời ngồi thẳng người lên và lặn xe về phía Katrina.

“Thế là nổi loạn.” giọng Katrina lạnh tanh.

“Tôi hoàn toàn có quyền làm vậy. Cô đã tuyên bố muốn giết bệnh nhân của tôi, trong khi tôi tin cô ấy cần sống thêm chút nữa.”

“Tôi muốn tái chế nguyên liệu để phục vụ phi hành đoàn,” Katrina sửa lời. Cô ta ngồi xuống ghế cạnh giường như thể để canh gác.” Mắt cô ta dán chặt lên gương mặt bầm tím của mình.

Joanna từ tốn đặt máy tính bảng lên một chiếc xe đẩy và cầm một cuốn sổ lên. Katrina chẳng động gì đến người kia cả, ít nhất là chưa. Cô ta bắn cho Joanna một ánh mắt khó chịu lúc chị lăn đến nơi.

“Giấy sao?” cô ta hỏi.

“Trông số phận mấy tệp lược sử hồi trước thì tôi nghĩ thế này sẽ là an toàn nhất,” Joanna nói. “Tôi có ghi âm phòng hờ, nhưng giờ tôi đang tạm không lưu dữ liệu gì vào trong máy tính hết. Wolfgang kiểm soát được phần tàu còn lại chưa?”

“Hết mức có thể rồi.”

“Thuyền trưởng à, cô vẫn ổn chứ?” Joanna hỏi.

“Tất nhiên,” Katrina nói.

“Cô đã ngủ chưa?”

“Chưa.”

“Thuyền trưởng, cô biết mình cần ngủ mà. Cơ thể mới cần được ăn uống và nghỉ ngơi đầy đủ. Khi chưa có đồ ăn, ít nhất cô cũng nên nghỉ một lúc,” Joanna nói.

“Cô có nghỉ đâu,” Katrina nói.

Joanna nhún vai. Chị chẳng dại gì bảo với cô thuyền trưởng rằng mình có việc quan trọng cần giải quyết, còn Katrina thì không.

“Ta phải để nó nằm hôn mê bao lâu nữa rồi mới được đem vứt?”

Joanna nhận thấy Katrina đã tỉnh bơ đổi cách xưng hô, nhưng không đả động gì đến điều đó cả. “Tình hình rối ren quá nên tôi chưa quyết được chuyện ấy. Nhưng tôi dự kiến cô ấy sẽ ở đây ít nhất thêm một tuần nữa. Cô không được phép động đến cô ấy trong khi cô ấy đang hồi sức dở,” chị nói thêm.

“Cô định ngăn tôi kiểu gì?” Katrina hỏi. Giọng cô ta mang vẻ hứng thú, không có ý thách thức.

“Tôi hy vọng cô sẽ tôn trọng quyền hành trong khoang y tế của tôi. Ngoài ra thì chắc tôi sẽ phải khóa cửa lại. Hơn nữa thì tôi sẽ thưa chuyện với Wolfgang.”

Chị những tưởng Katrina sẽ bật cười, nhưng thay vào đó cô ta trầm ngâm gật đầu. “Kế hoạch ổn đấy. Nhưng tôi vẫn có thể giết nó luôn bây giờ.”

“Trong khi tôi đang ngồi ngay đây ấy à?”

Katrina khịt mũi. “Cho tôi xin. Cô chưa kịp xoay xe thì tôi đã thừa sức lôi nó ra khỏi cửa và lại chỗ máy tái chế rồi.”

Joanna đã sống hơn hai trăm năm và trải qua mấy kiếp đời, nhưng những câu kiểu đó vẫn khiến chị nhói lòng. Có lẽ chúng sẽ mãi làm chị cảm thấy thế. Chị vuốt phẳng tấm ga bên dưới đại buộc của bản sao. “Sao hồi trước, lúc có thừa cơ hội cô không làm luôn đi?” Katrina không đáp. “Thích thì chiều. Mời cô.” Joanna nín thở, không biết thuyền trưởng có định bóc mẽ màn nói cứng của mình không.

“Cô rắn hơn tôi tưởng đấy,” Katrina nói và ngả người vào lưng ghế, hai tay chắp sau đầu. Họ lặng lẽ ngồi đó, và Joanna thấy sự căng thẳng trong ngực mình dần lắng xuống. Katrina nói đúng: Riêng về khoản thể lực thì Joanna vô phương đọ với cô ta.

Joanna phá tan bầu không khí im lặng. “Có bao giờ cô nghĩ ta đã sai lầm khi hạ chi phí sao chép xuống mức rẻ nhường ấy không?”

“Hả?” Katrina giật mình hỏi. “Sao tự nhiên hỏi thế?” “Mạng người trở nên rẻ mạt vô cùng” Joanna nói. “An tử bản thân là sẽ thoát bệnh hiểm nghèo. Đám Ngông Hội chế ra những môn thể thao phi lý, đem tính mạng đặt lên bàn cân bởi vì chết thì thiệt ai? Thậm chí ham muốn quăng người phụ nữ sống nhăn này vào máy tái chế của cô còn được luật pháp ủng hộ.” Chị chỉ về phía bản sao trước mặt họ.

“Tôi hiểu rồi,” Katrina vừa nói vừa ngước nhìn mái trần khum khum. “Nhưng mạng người vốn luôn rẻ mà, đúng không? Người ta đâm chém nhau để giành đồ trong ba cái trò chơi điện tử. Bắn nhau vì phạm luật giao thông. Ám sát chính trị. Ám sát doanh thương. Tôi nghĩ sao chép vô tính thực chất khiến ta trân trọng cuộc đời hơn bởi mạng sống đã trở nên quá dồi dào. Cô đã nghe về mấy vụ ám sát doanh thương ở Mỹ Latinh khoảng năm 2330 rồi chứ? Người ta thuê sát thủ đi giết bản sao tại các buổi tiệc. Họ coi đó như một trò phiền nhiều vặt, không hơn không kém. Có nơi thì coi bị vậy là mất thể diện. Chỉ tiếc nhất là cô lỡ mất một bữa tiệc vui. Có khi bị dây máu lên váy. Người ta đi dự tiệc, lăn ra chết, và rồi ngày hôm sau lại thức tỉnh và đoán đêm qua hẳn rất náo động.”

Joanna gật đầu, thầm hồi tưởng. “Ở Mỹ, chúng tôi gọi những vụ ám sát như vậy là Bí tỉ Tột độ. Cực kỳ bất hợp pháp, xét chuẩn ra thì ngang tội giết người. Là một điều là sau khi chi phí sao chép vô tính giảm xuống vừa tầm, nạn bạo lực băng đảng gần như tuyệt diệt. Tước mạng người khác không còn phấn khích nữa. Và bọn trẻ ranh phải nghĩ cách trả thù sáng tạo hơn.”

“Dân sát thủ Latinh có nguyên tắc riêng đấy. Không tra tấn, không hãi sợ và tuyệt đối không giết con người bình thường.”

“Văn minh thật,” Joanna đều giọng.

“Nguyên tắc quan trọng lắm. Tôi từng lên tiền tuyến rồi, Joanna. Tôi đã lâm trận. Tôi đã giết người - người thường ấy. Tôi đã chứng kiến cảnh mạng người bị phí hoài cả trước lấn sau khi thành bản sao. Nhưng tôi chưa từng muốn giết thứ gì hay ai hơn cái kẻ đang nằm đây.”

Joanna chậm rãi quay xe lại để nhìn vào mặt cô ta. “Có muốn tôi cũng chẳng thể giả tảng mình hiểu cô đang thấy sao, Thuyền trưởng à. Nhưng tại sao cô ghét cô ấy thế?”

Katrina rướn tới trước và trừng mắt nhìn vào mặt mình, như thể cô ta có thể dùng ý nghĩ làm bệnh nhân choàng tỉnh. “Bởi vì nó chẳng có gì cho tôi cả. Tôi sẽ không được thừa kế kinh nghiệm của nó, các bí mật của nó. Nó đánh cắp mấy năm kia của tôi, những tháng ngày chúng ta đáng lẽ có thể tận dụng để giải mã chuyện quái gì đã xảy ra nơi đây. Nó không chết như mấy người. Nó là một tên trộm còn sống sờ sờ.

Nó nợ tôi. Giống như tôi nợ bản sao tiếp theo. Và cứ thế. Con người bình thường nói họ nợ con cái mình một cuộc đời tử tế hơn, nhưng tôi tin dân bản sao chúng ta nợ phiên bản tiếp theo của mình mọi thứ. Theo đúng nghĩa đen. Và thứ duy nhất nó để lại cho tôi là sự hoang mang.”

“Có phải lỗi cô ấy đâu. Với cả chúng ta cùng hội cùng thuyền mà,” Joanna nhẹ nhàng nhắc cô ta. “Tất cả bọn họ chết đi mà chẳng truyền lại cho chúng ta bất cứ thông tin nào. Với kiểu lập luận ấy thì họ đều ăn cắp của chúng ta.”

“Nhưng bản sao của mấy người đã chết. Cái thứ này vẫn lì lợm sống.” Katrina nói “cái thứ này” với giọng như miêu tả một con bọ mình vừa giẫm phải. “Tôi chỉ mong có tôn trọng điều đó và để tôi loại bỏ nó đi.”

“Tôi tôn trọng người sống, Katrina à,” Joanna nói, đồng thời quay về với chiếc máy tính. “Tôi chẳng hiểu nổi tại sao cô lại không muốn biết cô ấy biết những gì. Lúc tỉnh dậy, cô ấy có thể soi tỏ mọi bí ẩn.”

“Và khi ấy tôi sẽ có hai phiên bản. Hai thuyền trưởng. Cô có nghĩ lúc tỉnh dậy, nó sẽ nhượng chức bởi vì có tôi ở đây không? Nó sẽ từ bỏ địa vị và sinh mạng của mình chứ?”

Joanna lắc đầu. Đến tiến sĩ đạo đức học ngành sao chép vô tính còn chẳng biết trả lời câu đó thế nào nữa là.

Katrina lắc đầu. “Tối nay cô không phải lo gì đâu. Tôi sẽ về phòng nghỉ ngơi.” Cô ta đứng dậy và vươn mình, trông như thể đang khoan khoái vì lại có một cơ thể trẻ. Cô ta tiến về phía cửa, sau đó dừng lại và ngoài ra sau. “Và Joanna này?”

“Hử?”

“Tôi xin lỗi vì những lời đã nói ban nãy.”

“Tôi biết, Thuyền trưởng à.”

Cô ta rời đi, và bản sao của cô ta vẫn cứ thế: hôn mê nặng, mọi bí mật khóa kín bên trong một khối óc ngay gần kề, nhưng vì trang thiết bị não đồ không hoạt động nên chẳng ai mó vào được.

\* \* \*

Paul đứng trong phòng riêng, tim đập nhanh, hoảng loạn dấy lên trong ngực. Anh ta đến đây hàng kiếm chút riêng tư và xem có luận ra được chuyện gì đã xảy ra không ít nhất là phần liên quan đến mình. Anh ta vẫn thấy khó tập trung, còn tâm trí thì cứ liên tục khiếp đảm hồi tưởng lại cảnh mình thức tỉnh giữa một đống xác chết. Thậm chí đến phòng đặt máy chủ, nơi duy nhất anh ta thấy thoải mái, cũng không phải một chốn tốt lành. Nó chứa quá nhiều đèn đỏ nhấp nháy với lỗi, chưa kể nỗi sợ sẽ bị cô thuyền trưởng quái ác dõi mắt nhòm qua vai bất cứ lúc nào. Rồi còn Wolfgang, con chó săn hung thần của cô ta, luôn sẵn sàng nhai nát họng Paul. Lúc tất cả mọi người cuối cùng cũng chịu rời phòng đặt máy chủ, Paul thở dài nhẹ nhõm. Anh ta nghĩ ngợi thông suốt hơn hẳn khi không bị họ theo dõi, quát thét, đánh giá.

Nếu lũ khốn kia bao lâu nay vẫn vậy, tại sao phải mất đến hai mươi lăm năm chúng ta mới chết nhỉ? Với những thành phần tính tình bất ổn như thế, anh ta cứ ngỡ họ phải chết ngay trong năm đầu luôn cơ.

Phòng Paul là một bãi chiến trường, nhưng anh ta chỉ thấy hơi thất vọng. Anh ta luôn muốn trở thành người ngăn nắp hơn. Có điều không phải hôm nay. Paul nuôi chút hy vọng mình đã thực hiện được điều ấy trong mấy năm qua để bản thân (tức bản sao hiện tại) đỡ nhọc cổng. Nhưng không, giường chỉ phủ một lớp ga; lớp ga trên và chiếc chăn đã bị đá xuống đất. Chắc do ác mộng. Chẳng có gì mới mẻ cả.

Chàng kỹ sư thử bật bảng điều khiển cá nhân lên dù chẳng trông mong gì mấy. Nó đã bị xóa trắng. Anh ta ngó qua mớ đồ đạc của mình. Treo trên tường là mấy bức tranh phong cảnh Trái Đất cũ, vài tấm hình các kỹ sư nổi tiếng và đôi ba tấm áp phích những bộ phim chắc giờ đã trở thành kinh điển. Anh ta băn khoăn không biết quê nhà đã thay đổi thế nào. Anh ta e mình sẽ chẳng bao giờ được biết.

Paul lục tung phòng mình lên, tìm kiếm đồ đạc cá nhân. Anh ta phát hoảng khi thấy mấy món bị thất lạc, nhưng lập luận rằng mình đã có hai mươi lăm năm để làm mất đồ hay đặt chúng vào những nơi khác nhau quanh tàu.

Anh ta tìm thấy chiếc máy tính bảng của mình. Lượng sách, phim, và trò chơi điện tử chứa trong đó nhiều đến mức có sống ngoài vũ trụ cả trăm năm, Paul cũng sẽ chẳng tiêu thụ hết nổi. Tạ ơn trời phật chúng chưa bị xóa. Anh ta tìm xem trong máy có tệp lược sử cá nhân nào không, nhưng chẳng thấy gì hết. Anh ta chán ngán quăng nó lên giường.

Anh ta tự hỏi các bản sao khác liệu có lưu lại thông điệp gì cho phiên bản tương lai của mình không. Viết tệp lược sử chi tiết chỉ tổ phí công, bọn họ ai cũng tưởng ký ức mình sẽ chỉ hụt mất tối đa hai tuần.

Paul bước vào phòng tắm nhỏ của mình và dán mắt vào khuôn mặt gầy gò, trẻ trung của bản thân trong gương. Đã có thời anh ta hai mươi tuổi, nhưng lâu lắm rồi anh ta chưa trông đẹp trai, khỏe mạnh thế này. Chẳng khác nào một kẻ lạ. Anh ta thò tay vào chỗ vòi sen, vặn nước mức nóng nhất và nhìn làn hơi che kín ảnh phản chiếu của mình.

Máy tính kêu bíp một tiếng trong lúc anh ta cởi quần áo. Tí nữa thì anh ta chẳng nghe thấy gì vì bị tiếng nước át đi, nhưng anh ta thò đầu ra khỏi phòng tắm và lại nghe thấy nó bíp phát nữa. Anh ta nhanh chóng kéo khóa bộ đồ và khóa vòi.

IAN đã tỉnh dậy.

Có nên báo với thuyền trưởng và Wolfgang không nhỉ? Không, anh ta muốn gặp IAN trước tất cả những người khác. Anh ta lại phóng về phòng đặt máy chủ.

Giao diện vẫn đang nhấp nháy như lúc anh ta rời đi. Các máy chủ vẫn còn mấy chỗ đỏ lòe, nhưng gương mặt say ngủ màu vàng đã mở mắt và đang nhìn ngó quanh quất. Đó chính là giao diện của IAN.

Paul biết con AI đang nhìn mình qua máy quay gắn trong phòng chứ không phải cặp mắt vàng rực sáng, nhưng anh ta thấy kệ. Anh ta muốn nhìn mặt nói chuyện.

Chàng kỹ sư quay sang hình chiếu chập chờn của IAN, người duy nhất anh ta háo hức được gặp lúc tham gia phi hành đoàn. Ban nãy, Paul đã mày mò sâu bên trong mã lập trình của IAN, lùng tìm thứ tắt nó đi, nhưng chẳng dò ra nổi đoạn mã lỗi chính. Anh ta biết chỉ cần tìm được đúng một dòng mà là xong mọi thứ khác sẽ tự ổn định lại. Anh ta đã thử mấy cách, nhưng xem chừng vô dụng cả. Có lẽ tại chưa cho nó đủ thời gian.

“IAN, báo cáo tình hình đi,” anh ta nói.

“Chức năng nói của tôi đã hoạt động trở lại,” nó nói. “Anh là Paul Seurat. Kỹ sư Trưởng của tàu Dormire.” “Còn mày là ai?” anh ta hỏi, sau đó nín thở.

“IAN. Intelligent Artificial Network, tức Mạng Trí tuệ Nhân tạo. Một tên viết tắt rất hay.” Hình chiếu môi nó không khớp hẳn với lời lẽ phát ra từ loa, nhưng nó vẫn đang giao tiếp. Thế là đủ rồi.

“Ừ, dân khoa học thích đùa lắm,” Paul vừa nói vừa nhìn vào hình chiếu các kết nối đằng sau gương mặt ảo của IAN. “Mày có đang hoạt động đúng chuẩn không?”

“Tôi cách rất xa ngưỡng tối ưu, nhưng tôi đã đỡ hơn. Tôi có thể quan sát được khoảng ba mươi phần trăm các máy quay của mình.” Nó ngưng lại. “Anh trông khác. Đây là một bản sao mới. Anh chết thế nào vậy? Tôi không nắm giữ thông tin ấy.”

Paul cảm thấy cơn lo lắng của mình lại rục rịch cựa quậy vì quá khứ vẫn cứ là một lỗ đen. “Mày không biết à? Tức là mày không thể cho bọn tao biết hai mươi lăm năm qua đã có những gì xảy ra ư?”

IAN ngưng lại. “Tôi đã gọi thuyền trưởng. Tôi sẽ cần báo cáo lại.”

Paul rên rỉ. Nếu nó mà báo với thuyền trưởng thì người lãnh công sẽ là nó. Đúng lúc ấy…

“Nghe anh báo tin IAN tỉnh mà tôi thấy quý hóa quá, anh Seurat à.” Katrina lạnh lùng nói trong lúc bước vào phòng đặt máy chủ.

“Nó chỉ vừa mới được bật lên thôi, thưa Thuyền trưởng” anh ta nói. “Tôi đang đánh giá tình trạng của nó trước khi gọi cô để báo cáo cho đầy đủ.”

“Giờ thì khỏi mượn anh nữa. IAN, mày đang thế nào?”

Gương mặt vàng quay sang phía thuyền trưởng. “Tôi đã được kích hoạt. Con tàu đang hoạt động ở ngưỡng tám mươi lăm phần trăm, có điều thiếu mất một lượng lớn tệp lược sử. Thực ra là thiếu mọi tệp.”

“Bọn tao biết rồi,” thuyền trưởng nạt.

Lạ lùng thay, Paul thấy mình như có nghĩa vụ bệnh vực IAN. Nhưng thay vào đó, anh ta hỏi, “IAN, mày cho bọn tao biết hướng bay và tốc độ của chúng ta đang ra sao được không?”

“Chúng ta đang bị lệch lộ trình, nhưng có vẻ ta đang chỉnh hướng dở. Tốc độ hiện thời của chúng ta chậm hơn mức chuẩn khoảng năm phần trăm… Không, năm phẩy ba chín. Chúng ta đang giảm tốc. Và quay đầu lại. Buồm từ tính đang quay theo một hướng khác.” Nó ngưng một lúc như thể đang truy cập các lệnh nội bộ. “Vâng, đúng là chúng ta lại đang bay lệch lộ trình. Thật kỳ lạ.”

“Tự nhiên bị thế à?” Paul giật mình hỏi.

“Ngay khi bị mày truy cập. IAN, có phải mày là thủ phạm không?” Katrina hỏi. “Trước khi mày tỉnh dậy, bọn tao vẫn chỉnh được lộ trình bình thường.”

“Tôi không biết. Tôi không nghĩ thế,” nó nói, giọng lẫn vẻ hồ nghi. “Tôi vẫn không thể tương tác trực tiếp với mọi hệ thống của tàu.”

“Mày ngắt tạm kết nối với hệ thống điều hướng được không?” Katrina hỏi.

IAN ngưng lại, và Paul tưởng nó đang tạm dừng để thực thi mệnh lệnh. “Không, thưa Thuyền trưởng, tôi không được phép làm thế. Tôi không thể nhượng quyền điều hướng cho phi hành đoàn, kể cả khi có lệnh từ thuyền trưởng.”

“Chúng ta đang bay lệch lộ trình. Chúng ta đang giảm tốc. Tự nhiên bị lại,” Katrina nói, cố lắm mới ghìm được sắc giận dữ trong tổng giọng.

“Để tôi xem có sửa được hướng bay của ta không.” IAN nói.

“Tao vừa bảo mày làm thế xong!” thuyền trưởng nói.

“Không hẳn, thưa Thuyền trưởng. Tối nay tôi sẽ nghiên cứu vấn đề này trong lúc tự chẩn đoán các vấn đề phần mềm mình đang gặp phải. Ngày mai tôi sẽ có một bản báo cáo hoàn chỉnh. Cô đi nghỉ đi.”

Paul tự hỏi trong những năm qua, đã bao nhiều lần IAN phớt lờ lệnh thuyền trưởng rồi. Nó nắm thẩm quyền tối thượng, phòng trường hợp những người lái tàu nảy ý làm trái nhiệm vụ.

Thuyền trưởng nghiêm mặt nhìn Paul. “Có thể ta sẽ cần tìm cách tắt nó đi nếu cứ bị lệch lộ trình mãi.”

“Thuyền trưởng ơi, nó nghe được cô đấy,” Paul thì thầm, giọng hơi run. “Với cả nó vừa chết xong, và khi thức tỉnh thì bị hổng rất nhiều ký ức, hệt như chúng ta. Cô định giết nó lần nữa à?”

Katrina không buồn hạ giọng. “Để hoàn tất nhiệm vụ, tôi sẵn sàng diệt trừ bất cứ ai cần thiết.”

# 10

“Chắc lấy Hermès đi,” Katrina de la Cruz nói. “Hoàn hảo rồi.”

Rebeca, hầu gái của cô ta, gật đầu và tiến ra tủ, nơi quần áo cô ta được giữ trong môi trường điều nhiệt hoàn hảo. Lúc quay lại, bác mang kèm một bộ Âu phục đen ôm dáng bọc trong một túi nhựa treo. Bác chìa nó cho Katrina xem, hệt một người thử rượu phố ra chai vang hảo hạng.

Katrina gật đầu bên bàn trang điểm, thế là bác hầu gái liền lấy nó ra khỏi túi và vuốt thật phẳng. Bác đặt nó lên giường cho Katrina. Cô ta đứng dậy, cởi bỏ áo choàng và bắt đầu diện đồ.

Màu đen sẽ rất hợp dự tiệc trang trọng, chưa kể bộ vét dáng nữ với tà đuôi xòe này sẽ giúp cử động được tự do tối đa.

“Cô sẽ cần mặt nạ,” Rebeca nói. “Cùng tông hay tương phản đây?”

“Mặt nạ trắng, mũ trắng, áo cánh trắng” Katrina nói.

“Cô sẽ nổi hẳn lên đấy,” Rebeca nói.

“Tôi muốn thế mà.” Rebeca cắn môi và giúp Katrina mặc đồ. Katrina không cần người giúp mặc đồ. Cô ta chẳng cần ai giúp làm gì mấy. Nhưng lúc được thuê về giúp trông nom nhà cửa, Rebeca đóng vai hầu gái cực kỳ nghiêm túc, cáng đáng hết mọi việc, từ dọn dẹp cho đến mặc quần áo cho Katrina.

Katrina là một người hùng chiến tranh được ban huân chương, bản sao đầu tiên trở thành đại tướng trong một chi lực lượng vũ trang trên Trái Đất. Cô ta từng tự mình xoay xở ngon lành hồi còn ở miền Tây Nam Mỹ, sau khi Mexico điều quan đến hỗ trợ các cuộc chiến nguồn nước của Mỹ. Lúc đảo nhân tạo ngoài khơi của Mexico bị dân tị nạn độc chiếm nhằm cướp máy khử muối, cô ta tự lo hết, từ chăm sóc vết thương đến sửa soạn phục trang.

Nhưng giờ cô ta đã về hưu. Đáng lẽ với một thân xác sao chép mới, cô ta sẽ vẫn tiếp tục phục vụ được trong quân ngũ, dù có thể sẽ bị đám lính “già” dưới trướng coi khinh, nhưng cô ta đã quyết định chọn con đường khác. Một công việc hời hơtj. Lương đại tướng cũng không đến nỗi bèo, nhưng tiền trừ khử đối thủ kinh doanh cho các tập đoàn vẫn ăn đứt.

Cô ta từng thực hiện vài phi vụ cho các băng đảng, nhưng làm vậy thấy cá nhân quá. Katrina thích ám sát doanh thương hơn. Đỡ bẩn tưởi hơn, và không ai chết hẳn. Thương vụ làm ăn thôi chứ có gì đâu.

Và sau khi chứng kiến bè lũ tập đoàn can thiệp vào các cuộc chiến nguồn nước của Mỹ ra sao, cô ta cảm thấy mình có nghĩa vụ diệt càng nhiều kẻ trong đám hijos de perra ấy càng tốt.

\* \* \*

Ngay cả trong một thế giới đã tái trân trọng người hầu đa tài, Rebeca vẫn được coi là một hầu gái với nhiều tài nghệ hợp việc. Bác đảm bảo rằng Katrina luôn lập não đồ theo định kỳ hàng tuần và trước mọi phi vụ. Bác lau chùi, mài sắc, chỉnh cân và đánh bóng vũ khí của Katrina theo đúng yêu cầu từng món. Và bộ đồ Hermès đủ rộng để giấu kín mấy thứ vũ khí cô ta gài chắc hai bên đùi, trên cẳng tay trái và bên trong vành mũ. Rebeca còn biết cách tẩy máu, phân và dịch nôn khỏi gần như mọi loại vải. Nhờ thế, Katrina không phải vứt bỏ nhiều quần áo do đặc thù công việc.

Chiếc mũ phớt trắng là một món mang tính tượng trưng. Nó nằm nghiêng trên đầu cô ta, trong khi mái tóc đen của cô ta được buộc thành một búi sau gáy. Katrina nhận thấy mình được người khác tin tưởng hơn khi mặc đồ trắng. Họ bị cô ta thu hút khi mặc màu đỏ. Xanh lá không hợp với cô ta. Bộ Âu phục Hermès đen được dùng để làm khách khứa bị hẫng, khiến họ cứ thầm lo lo mà chẳng biết tại sao.

Bấy giờ, khi đã mặc xong quần áo, với một não đồ mới toanh lưu trên máy chủ và những món vũ khí mát lạnh đang dần ấm ngang thân nhiệt mình, cô ta đã sẵn sàng lên đường. Bữa tiệc hôm nay được tổ chức gần ngôi nhà ở Punta Diamante, Acapulco của cô ta. Rebeca gọi xe, đưa áo choàng ngoài và túi cho cô ta (bên trong không chứa vũ khí; Katrina không ngu đâu), sau đó tiễn cô ta ra ngoài để ngắm mặt trời lặn trên Thái Bình Dương trong lúc đợi.

Một số người giàu nứt đố đổ vách vẫn thuê xe người lái. Hành động ấy cũng hệt như lắp toa lét mạ vàng - vô dụng mà lại đầy phô trương. Nhiều người, bao gồm những người giàu ngang Katrina, chỉ đơn thuần thuê xe tự lái khi muốn đi đâu. Như thế chuyến đi sẽ vừa nhẹ nhàng mà lại chẳng lo ai rước họa vào người. Với cả càng nhiều xe tự lái thì đường sá càng thoáng.

Lúc chiếc xe tự lái xuất hiện, chở theo một người ở ghế sau, Katrina nhào vào nhà và rút súng.

Một người phụ nữ vóc dáng thấp lùn, mập mạp, sở hữu nước da nâu sáng và cặp mắt sấm bước xuống xe, thong thả tiến về phía cửa. Cô ta mặc một bộ Âu phục đắt tiền màu xám - phải hàng Ý không nhỉ? - đi giày cao gót đen, đầu đội một chiếc mũ phớt xám. Nhân vật này trạc hai lăm tuổi, nhưng mang phong thái tự tin của một người già đời hơn hẳn.

Lúc theo dõi cô ta trên màn hình an ninh, Katrina biết ngay người phụ nữ này là ai. Đã là sát thủ doanh thương mà không nhận ra mục tiêu của mình thì mang tiếng quá.

Từ dáng đi đến cách ăn mặc, người phụ nữ này đều rất giống Katrina. Tận tâm, quy củ, hiểu tầm quan trọng của một bộ trang phục tử tế và dứt khoát không vội bước trừ trường hợp chẳng đặng đừng.

Cô ta gõ cửa. “Katrina de la Cruz,” cô ta nói giọng Mỹ. “Tên tôi là Sallie Mignon. Tôi muốn nói chuyện với cô. Tôi đi tay không.”

Rebeca đã ra sảnh để tìm hiểu sự tình. Bác nhướn mày với Katrina, và cô ta gật đầu. Katrina lui vào tiền sảnh và ngồi lên băng ghế dưới một bức tranh trừu tượng, hàng chính gốc do Phillips vẽ. Cô ta giữ im súng và ra hiệu cho Rebeca mở cửa.

“Xin mời cô…” Rebeca dợm nói, nhưng Sallie táng thẳng một phát vào mặt bác.

Bác ngã rầm xuống, mũi tóe máu.

Katrina bắn một phát lệch về bên phải người kia, làm mở cửa.

Sallie dừng lại và giơ hai tay lên. “Tôi chỉ muốn nói chuyện với mình cô thôi,” cô ta nói.

“Trông chẳng giống nói chuyện với tôi gì hết, mà giống tấn công hầu gái nhà tôi hơn,” Katrina nói, tay trái chỉ vào Rebeca, tay phải vẫn giữ nguyên súng.

“Tôi đã bảo mình tay không rồi mà,” người phụ nữ kia nói. “Và…” Thay vì nói dứt được câu, cô ta ngạc nhiên kêu lên một tiếng. Chân Rebeca đã ngoắc lấy chân cô ta và bắt chéo lại, hất Sallie ngửa ra sau. Đầu cô ta va 1 bốp xuống sàn trong khi Rebeca ngồi dậy, thụi cô ta hai phát vào thái dương. Sau đó bác đứng bật lên và giẫm vào cổ tay Sallie, ghim cứng nó lại, mũi vẫn chảy máu ròng ròng.

Chắc đã đến lúc tăng lương cho Rebeca.

“Cô không biết hầu gái của tôi là quán quân võ thuật tổng hợp hồi học đại học đâu, đúng không nhỉ?” Katrina hỏi.

Sallie rên rỉ.

“Bác kiểm tra xem ả có vũ khí không đi,” Katrina nói. Rebeca lắc đầu. “Ả không có vũ khí. Ả chẳng cần làm gì.” “Cứ trói ả lại rồi kiểm tra hẳn cho chắc.”

Rebeca và Katrina khiêng người phụ nữ choáng váng vào bếp và trói cô ta vào một chiếc ghế. Katrina ngồi ghế đẩu nhìn cô ta. Rebeca áp một chiếc khăn ướt lên mũi, nhưng vẫn cẩn thận quan sát cô ta.

Cái cô này tỉnh dậy nhanh hơn Katrina dự kiến. Cô ta co người, kéo thử dây trói và rồi thả lỏng người ra. Cặp mắt dò hỏi của cô ta nhìn Katrina đăm đăm. “Tôi chưa chết à?”

“Tôi muốn biết thêm về cô,” Katrina nói. “Với cả nhiệm vụ của tôi là giết cô tại bữa tiệc. Không phải trong bếp nhà mình.”

“Sao lúc tôi đến cô cẩn thận thế?” cô ta hỏi. “Tôi có làm hại được gì cô đâu, hẳn cô phải có bản sao dự phòng.”

“Bây giờ tôi không có thời gian đánh thức một bản sao mới dậy kịp trước bữa tiệc nữa. Và tôi thích bộ đồ này.” “Cũng hợp lý. Tôi đến đây để…”

“Không mua chuộc tôi được đâu,” Katrina ngắt lời. “Trừ khi thuê cô đi giết người ngay từ đầu,” Sallie mim cười nói.

“Chắc vậy,” Katrina đồng tình.

“Tôi chỉ muốn nói chuyện trước bữa tiệc thôi.” Sallie nói.

“Thì ta đang nói đây,” Katrina bảo Cô ta. “Cô được trao giá cao lắm. Tôi đã tìm hiểu về cô rồi. Cô sở hữu một trong những khối óc đáng sợ nhất thế giới. Sao đến tận bây giờ cô vẫn chưa bị kẻ hack não đồ nào tấn công?”

“Hacker giỏi nhất trần đời là quân của tôi,” Sallie nói. “À vâng” Katrina nói. “Tại sao cô lại đến đây thay vì để tội giết cô tại bữa tiệc của Sol Cola theo đúng lệnh?”

“Tôi biết mình sẽ bị ám sát tại bữa tiệc này. Tôi có nội gián trong Sol Cola. Tôi cũng đã tìm hiểu về cô. Cô quả là một chiến binh kỳ tài đấy.”

Katrina nhún vai. Nịnh nọt kiểu đó chẳng còn tác động được mấy đến cô ta nữa. Cô ta biết rõ mình giỏi cỡ nào. “Và?”

“Không phải tôi nói đến sức lực của cô đâu,” Sallie nói. “Tôi đang nói về chiến lược hành động của cô. Cô lên kế hoạch mọi thứ chi ly vô cùng, lường đến cả khẩu vị đồ ăn thức uống và những cuộc tình xưa cũ. Cô có các kế hoạch dự phòng. Tôi cần một người như cô dưới trướng mình.”

Katrina lắc đầu. “Tôi đã nói rồi, không ai hối lộ cho tôi hủy hợp đồng được đâu. Cô không thể trả tôi gấp đôi để đi lùng các thân chủ cũ. Làm vậy thì còn gì là đạo đức nghề nghiệp nữa.”

Sallie thoáng kéo căng dây trói. Katrina nhận ra cô này hay dùng điệu bộ minh họa cho lời nói. “Không phải. Tôi muốn cô đổi hẳn nghề.”

“Tại sao tôi lại phải làm thế?”

“Bởi vì cô mê tiền và những chuyến phiêu lưu và quyền lực.”

“Có ai không như vậy à?”

Sallie mỉm cười. “Rồi, hầu hết đều thích những thứ ấy, nhưng riêng cô thì hùng hục săn lùng chúng.” “Việc đấy là gì?”

“Ban đầu sẽ là tư vấn. Tôi có một vấn đề cần giải quyết.” Katrina đợi.

“Làm sao để trả thù những kẻ siêu giàu mà lại không sợ chết đây?”

Katrina ngẫm ngợi một lúc.

“Cần hơi men nghĩ mới thông.”

\* \* \*

Rebeca, mũi bấy giờ đang nhét bông, mang ra cho họ một chai tequila vàng đắt đỏ, đồng thời chuẩn bị một túi nước đá để Sallie chườm đầu.

Dân đấu võ tổng hợp hay thù dai, nhưng thái độ ấy không có chỗ đứng trong công việc hiện tại của bác.

Salie giờ đã được cởi trói, và họ ngồi ngoài hiên nhà Katrina, ngắm vầng dương chìm nốt xuống biển. Sallie khoan khoái nhấp một ngụm tequila. “Ý tôi là các vụ ám sát như những gì cô thực hiện chỉ gây lãng phí thời gian và tiền bạc. Nó mang lại kết quả gì nào? Như thể tất cả chúng ta lại quay về thời tiểu học, tốc váy nhau lên để làm lộ quần lót. Chúng ta lớn rồi. Hãy bỏ trò bêu mặt nhau đi.”

“Ta chỉ còn mỗi trò bêu mặt nữa thôi,” Katrina trầm ngâm nói. “Hầu hết mọi người đều qua lại với các bản sao, đặc biệt là sau một, hai kiếp đời, thế nên không thể đe dọa người thân của họ được. Tiền tài quá khó truy ra nguồn gốc: Cứ phá thối xong một vụ đầu tư là sẽ thấy địch thủ của mình vẫn còn mấy phi vụ nữa. Bê bối chính trị hay tình dục thậm chí còn không kéo dài quá vài thập kỷ.”

“Nếu muốn chuyện gì qua đi, ta chỉ cần đợi,” Salie gật đầu tán đồng. “Nhưng tôi cần tìm cách gây tổn hại cho những kẻ từng láo với tôi. Làm chúng tổn thương thật sự.”

“Có bắt cóc đấy,” Katrina nói. “Giấu biến chúng đi rồi giết chúng, thế là sẽ chẳng xưởng nào đánh thức một bản sao mới dậy nữa.”

Sallie nhìn cô với vẻ thương hại. “Katrina, đừng nói là cô chưa xây xưởng sao chép riêng trong tòa dinh thự này đấy nhé. Các mục tiêu của tôi có bao nhiêu tài khoản ngân hàng thì cũng có từng ấy xưởng mật.”

“Còn tra tấn nữa,” Katrina nói. “Riêng tôi thì vẫn ghét đau đớn lắm.”

“Tởm lắm,” Sallie nói, nhấp thêm một ngụm như thể muốn rửa trôi ý nghĩ đó đi.

“Mọi đau đớn của cô đều là thất tình hoặc cắn rứt tình cảm” Rebeca vừa đề xuất vừa rót thêm tequila cho cả hai người bọn họ. “Cô có còn quan tâm đến gì khác nữa đâu.”

“Làm kẻ thù phải lòng ai đó rồi làm tan vỡ trái tim chúng tốn công lắm,” Katrina nói.

Sallie quay sang nhìn biển trong lúc mặt trời cuối cùng cũng lặn hẳn đi. “Không, nhưng thử nghĩ ở tầm vĩ mô hơn xem. Nỗi đau tệ hại nhất thời nay là sự thất vọng. Khởi nguồn từ hy vọng.”

Katrina để Salie ngẫm nghĩ một lúc, đồng thời uống nốt chỗ rượu của mình. Rebeca rót thêm cho cô ta một ly.

“Cô chưa hỏi tôi cần mưu kế trả thù như vậy làm gì,” Sallie nói.

Katrina giơ tay lên để bảo Rebeca ngừng rót. “Tôi không có quyền. Tôi không dò hỏi thân chủ.”

“Chính thế mà cô mới giỏi vậy.”

“Thực ra tôi có một câu hỏi. Cô nói ban đầu tôi sẽ tư vấn cho cô. Thế còn sau này thì sao?”

Sallie bừng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ và mỉm cười với Katrina. “Hai ta là những người thông minh. Tôi tin chúng ta sẽ có thể nghĩ ra điều gì đó.”

\* \* \*

Katrina đã nghe kể về con tàu đa thế hệ đang được đóng tại trạm tàu trên Mặt Trăng. Cô ta biết hàng ngàn người sẽ vào ống ngủ đông để sau này tỉnh dậy trên một hành tinh mới.

Với cô ta, điều ấy nghe thật kinh khủng. Cô ta không muốn phải lang thang trong vũ trụ mấy kiếp đời, thế rồi định cư trên một hành tinh trinh nguyên lúc hành trình chấm dứt. Cô ta không muốn làm người xây dựng các thành phố mới; cô ta muốn làm người tận hưởng các thành phố đã được xây ổn định, không phải lo nghĩ xem ống cống dẫn đi đầu. Sau khi quyết định mình không muốn được lưu trong cơ sở dữ liệu của tàu cùng với các bản sao tham gia chuyến đi khác, cô ta không để ý thêm đến nó nữa.

Và giờ Sallie lại đi đề nghị cô ta thức tỉnh suốt hành trình bay.

“Mục đích của thế giới mới ấy là nếu bản sao và con người cùng đáp xuống và định cư với nhau, chúng ta sẽ có thể chung sống trong hòa bình.”

“Chắc dạo này chưa ai đọc quyển sách sử nào hết nhỉ?” Katrina cay đắng nói.

Sallie toét miệng cười và nhún vai. “Chúng ta phải có mục tiêu hướng tới, không thì làm gì còn hy vọng nữa?” “Thế tại sao lại là tôi?” Katrina hỏi.

“Thuyền trưởng cần phải là một người mạnh mẽ. Tôi muốn cô, tôi muốn một người hùng chiến tranh được ban huân chương kiểm sát thủ. Phi hành đoàn toàn là bản sao, những kẻ tội phạm. Nếu có ai giở trò, cô có thể xử lý mọi chuyện, đánh thức một bản sao mới dậy và tiếp tục bay.”

“Nghe tàn nhẫn thật.”

“Đôi khi phải tích hợp cả những phương thức trong quá khứ thì mới cho ra được phương thức tử tế của tương lại,” Sallie nghiêm túc nói. “Và biết tuyệt nhất là gì không? Lúc đặt chân lên hành tinh mới, lý lịch của cô sẽ được xóa trắng. Sẽ chẳng có hồ sơ nào ghi lại cuộc đời làm sát thủ hay tội phạm chiến tranh của cô hết.”

Katrina nheo mắt. “Lý lịch chiến tranh của tôi đáng lẽ phải sạch bong rồi chứ.”

“Nhớ vụ hacker giỏi nhất trần đời không? Lý lịch của cô vẫn còn đó nếu đào xới đủ kỹ.”

“Tôi chẳng hiểu đây là một cơ hội hay tống tiền nữa.” Katrina nói.

“Thực tình mà nói chính tôi cũng chẳng rõ nữa,” Sallie nói. “Cô có thấy nó thú vị không? Đó mới là vấn đề mấu chốt. Sau đó ta có thể bàn xem liệu tôi có cần cưỡng ép cô không.”

Nếu lý lịch của cô ta mà bị lộ, hay cô ta mà bị bắt giữ, cô ta sẽ phải ngồi tù. Sẽ khổ đấy, nhưng lúc cuối đời cô ta vẫn có thể tạo bản sao mới. Cô ta có thời gian.

Và Katrina phải thừa nhận rằng vụ này bắt đầu nghe có vẻ hay ho. Cô ta biết giết trùm tư bản mãi sẽ chẳng làm mình thấy hạnh phúc. Cô ta chậm rãi gật đầu. “Tôi sẽ cân nhắc chuyện ấy. Nhưng tôi cần nói trước mấy thứ. Tôi vẫn phải giết cô tối nay. Nếu tôi để cô sống và không nhận lời mời của cô, tôi sẽ không bao giờ kiếm được việc nữa.”

“Tôi hiểu,” Sallie mỉm cười nói. “Còn gì không?”

“Rebeca sẽ đi cùng tôi, trong ống ngủ đông.” Sallie ngước lên nhìn bác hầu gái, bấy giờ đang lặng lẽ đứng cạnh cửa. “Cô không định bàn lại với chị ta à?”

“Rebeca. Bác cùng tôi đi định cư trên một hành tinh mới sau khi làm một giấc dài trong ống ngủ đông nhé?”

“Tôi cảm thấy xúc phạm là cô còn phải hỏi đấy,” Rebeca nói, giọng hơi nghèn nghẹt vì miếng bông gạc.

Đó. Thứ ba, tôi muốn có quyền phủ quyết trong việc tuyển chọn phi hành đoàn.”

“Không được.” Sallie lập tức nói. “Riêng để người ta thông qua cho cô làm thuyền trưởng là tôi đã phải chạy đôn chạy đáo khắp nơi rồi. Tôi không thể nài thêm các bên đầu tư được nữa đâu.”

“Vậy tôi muốn biết hết lý lịch của họ.”

Sallie từ tốn lắc đầu. “Xin lỗi nhé, Đại tướng, nhưng tôi cũng không thể cấp cho cô quyền ấy. Chúng tôi hứa với các bản sao kia rằng họ sẽ được tẩy trắng lý lịch. Nếu quá khứ tội lỗi của họ bị người khác biết khi bay lên hành tinh, những phi hành viên còn lại sẽ nắm được gáy họ, và họ sẽ bị xã hội ruồng bỏ. Khi có hàng tỷ người xung quanh thì đợi cơn bẽ bàng qua đi sẽ dễ lắm. Khi cả hành tinh chỉ có mấy ngàn thì sẽ khó hơn đấy.”

“Tôi sẽ kiểm soát phi hành đoàn kiểu gì nếu không biết mình phải đương đầu với ai?” cô ta hỏi.

“Thế mới có con AI. Nó sẽ lo liệu mọi thứ cô không có quyền tiếp cận.”

“Chăm lo hàng ngàn sinh mạng và vận hành nguyên một con tàu vũ trụ ư? Giao hết vào tay một trí tuệ nhân tạo có vẻ nặng đấy.”

“Con này tân tiến hàng đầu thế giới,” Sallie nói.

“Ý cô muốn nói thế giới chính quy nhi? Tôi biết vài hacker ngầm cũng đang nghiên cứu AI.”

“Không. Nó tân tiến hàng đầu thế giới,” Sallie lặp lại, nhìn thẳng vào mắt Katrina.

Người phụ nữ quan hệ rộng đấy. Thậm chí còn hơn mức Katrina tưởng.

“Bao giờ cô cần câu trả lời của tôi?”

“Ba ngày,” Sallie nói, sau đó đứng dậy và vuốt phẳng bộ đồ. Cô ta nhíu mày và chùi mấy vệt máu trên lớp lụa xám.

“Nếu cô để nó lại cho tôi, tôi có thể tẩy được mấy vết ố đấy,” Rebeca nói.

Sallie cởi bỏ áo khoác và mỉm cười với Rebeca. “Cảm ơn chị.”

Rebeca liếc nhìn Katrina. “Tôi sẽ ngâm nó vào nước lạnh. Chúng ta sẽ cần cho cô ta mượn thứ gì đó để mặc đi dự tiệc nếu cô vẫn định sẽ triển khai vụ ám sát.”

“Chuyện đó chắc thu xếp được thôi,” Katrina nói.

\* \* \*

Bởi vì có mối quan hệ làm ăn đang chớm nở, Katrina giết Mignon một cách nhanh gọn và êm ái bằng một chất độc trong suốt và không màu pha lẫn trong ly rum sủi pha nước ngọt của cô ta. Mignon thậm chí còn cố tình ra uống cạnh đài phun để mình sụm người và ngã vào trong bồn nước, gây ra một cảnh náo loạn.

Sau khi xong việc, Katrina quyết định sẽ tận hưởng bữa tiệc và xem mình có thể thu thập được thông tin gì về dự án tàu vũ trụ kia không. Khá là khó, bởi vì một số người sẽ giữ mồm mép kín bưng khi tự nhiên có một sát thủ doanh thương đến tham gia chuyện trò, nhưng hóa ra mọi người có những chính kiến rất mạnh mẽ về dự án ấy, và mấy cuộc tranh cãi nổi lên trong bữa tiệc.

Phần lớn những con người và bản sao cô ta gặp đều ủng hộ chuyến đi, nhưng có chút lưỡng lự. Nó cũng hay đấy, nhưng cứ để người khác làm. Vài người quyết chí ở lại và tận hưởng cảm giác được rộng đất hơn.

“Tôi nghe bảo họ sẽ thuê tội phạm lái tàu,” một bản sao giám đốc, Pablo Hernandez, khẽ giọng nói. “Không có chuyện tôi tin tưởng nó đâu.”

“Cô đeo kim cương do nô lệ khai thác và thuê sát thủ về làm trong bộ phận marketing. Tại sao bất chợt cô lại trở nên thánh thiện không muốn đi tàu vũ trụ do tội phạm lái thế?” một người trong nhóm gắt, và họ cùng ồ lên cười.

“Làm cư dân đầu tiên trên một hành tinh, phải xây dựng nền văn minh từ con số không ư?” Pablo nhạo báng. “Ranh hố xí ấy à? Thôi cảm ơn.”

Người vừa phát biểu ban nãy hất mái tóc đen của mình và nói, “Ôi cho tôi xin. Họ sẽ mang theo nguyên một máy chủ đầy quân hầu để xây dựng tất cả. Khi đã có thứ xây xong thì mới đánh thức người dậy. Hy sinh mấy năm và đôi ba sinh mạng cũng chẳng sao đâu.”

Vài tiếng sau, Pablo bị giết trong một vụ ám sát doanh thương. Vụ thứ hai trong đêm nay: đây quả là một bữa tiệc tuyệt vời. Sau đó thì bữa tiệc đổi tông, bởi lẽ rượu cứ thế tuôn và chẳng còn ai chê bai phi hành đoàn có thể sẽ chịu trách nhiệm lái tàu Dormire nữa.

Katrina chẳng bao giờ biết ai giết Pablo. Mà đằng nào có biết cũng chẳng để làm gì.

Ngày hôm sau, Cô ta gọi cho Sallie, bấy giờ vừa thức tỉnh trong cơ thể bản sao mới.

“Tôi tham gia,” cô ta nói.

# 11

Maria đêm qua không quay vào bếp. Sau khi ngủ dậy, cô lấy máy tính bảng gọi Hiro và anh nghe máy, chửi um cả lên, thế rồi bảo cô rằng sáng ra họ sẽ làm sau.

Bình thường, sau khi bị rủa sả như thế, Maria sẽ chẳng buồn đợi chờ gì anh nữa. Cô quyết định kệ xừ Hiro và ba cái trò tính khí ẩm ương của anh và tự mình giải quyết cái máy. Thật không may, cô phát hiện ra cẩm nang hướng dẫn cách lắp máy được lưu tại một ổ trong hộp, và chỉ được viết bằng tiếng Nhật.

“Về lại Thời kỳ Tăm tối mất tiêu rồi,” cô lẩm bẩm, lần giở xem có hướng dẫn bằng tiếng Tây Ban Nha hay tiếng Anh không.

Cô thử gọi Hiro thêm lần nữa và nhận được một câu “Cút” ngái ngủ thay lời đáp.

“Tôi cần anh phiên dịch, cẩm nang chỉ có tiếng Nhật thôi,” cô nói.

“Mẹ kiếp, ai bảo mua nhầm hàng: Sáng ra tôi sẽ giúp cô kệ mẹ tôi xem nào.” Anh ngắt kết nối.

Không còn bản sao dự phòng nào nữa đâu, cô tự nhắc bản thân và rùng mình. Giờ mà bị tấn công là cô sẽ xong chuyện luôn. Cô vội vã bước dọc những hành lang yên ắng và vào phòng, kiểm tra khóa cửa và nằm lăn ra giường. Cô ngủ li bì suốt bảy tiếng liền.

Sáng hôm sau, Wolfgang và Joanna vào trong khoang bếp trước Maria, hí hoáy bên chiếc máy in thực phẩm của cô, khiến tâm trạng vốn đã tồi tệ của Maria lại càng tệ hại hơn.

Vì đầu óc cứ mải nghĩ về những sự kiện ngày hôm ấy cũng như phi hành đoàn, đồng thời nhớ lại cuộc trò chuyện của mình với Hiro, cô ngủ không đầy giấc. Và cô vẫn chưa ăn, một điều rất tệ hại đối với một bản sao. Các bản sao mới cũng tương tự trẻ sơ sinh, cần một lượng dưỡng chất đáng kể thì mới khởi đầu kiếp đời của mình được.

Chiếc máy in thực phẩm mới náu mình trong cái hộp đã được họ mang từ nhà kho ra đêm hôm trước.

“Cô đi đâu thế?” Wolfgang hạch hỏi. “Cô đáng lẽ phải làm việc xuyên đêm cơ mà.”

“Hỏi phiên dịch viên của tôi ấy,” Maria nói. “Về phòng riêng xong thì Hiro chẳng chịu nói năng gì với tôi nữa. Và tôi cần anh ta vì chẳng hiểu sao chúng ta lại đang kẹt trong một cái thế giới chưa ai phát minh ra cẩm nang dịch hết. Cục nợ này…” cô đập tay lên hộp chứa máy in, “… chỉ có hướng dẫn tiếng Nhật. Hai người có ngủ chút nào không?”

“Có chợp mắt chút,” Joanna nói. “Nhưng chúng tôi nghĩ nếu muốn ăn thì ta cần kiểm tra và tẩy sạch máy in.” Họ bấy giờ đang đeo găng nhựa để xử lý chiếc máy in thực phẩm cũ, lấy mẫu từ cả van nhận lẫn các ống kết xuất. Maria không còn coi nó là máy in thực phẩm nữa, mà là một con quái vật phun ra nọc độc. Với ngọn đèn tròn cứ rờn rợn chuyển từ đỏ sang xanh mỗi khi chế biến xong bữa ăn chết người, nó trông y hệt như một gã khổng lồ chột mắt.

Gã Chột ngồi trên chiếc bàn bạc như một cái lò nướng cao ngồng. Trông nó thật lạc lõng khi bị đặt cạnh một cái hốc quá khổ, như thể bếp vốn được xây để chứa một máy lớn hơn.

Trong lúc quan sát họ lấy mẫu vật từ máy in, Maria chợt cảm thấy như bị xâm hại, cho dù cô biết càng sớm kiểm sạch được khoang bếp bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu. “Lấy cả cục luôn đi. Hai người đứng vướng đường thế này thì tôi chẳng lắp máy mới được, và nếu cái máy kia mà chế toàn độc cần thì đằng nào ta cũng cần đem vứt. Tôi sẽ lắp cái máy in mới.”

“Tôi tưởng cô phải đợi Hiro chứ?” Wolfgang nói.

“Tôi không cần mượn chỉ dẫn mới biết lôi nó ra khỏi hộp kiểu gì,” Maria gắt. Cô đổ nước đầy ấm và bắc lên bộ truyền nhiệt.

Trong lúc nước đun, cô ra chỗ một tủ đồ ở góc xa của bếp, cạnh chạn thức ăn. Bên trong là mấy món phụ tùng thay thế, dụng cụ làm bếp sơ cua và một hộp đồ nghề. Sự cố động cơ trọng lực đã khiến cả tủ bị xáo trộn tung hết lên, nhưng ít nhất hộp đồ nghề vẫn đóng kín dù đã rơi xuống giữa mấy món đồ sơ cua nhỏ hơn. Cô thầm thêm “sắp xếp lại đồ đạc trong bếp” vào danh sách, nhưng với mức ưu tiên rất thấp.

“Có tin gì về tình hình sửa chữa khoang sao chép chưa?” Cô vừa ra khỏi kho đồ vừa hỏi.

“Chưa,” Joanna nói từ phía trước bồn rửa. “Nhưng chỉ khi biết ta đang tạo được cơ thể mới thì tôi mới hết căng thẳng.”

“Nếu thủ phạm thực sự rắp tâm, giờ sẽ là thời khắc hoàn hảo để bắt đầu chém giết tiếp,” Maria nói.

Wolfgang làu bàu. “Chúng ta cần cho người canh khoang sao chép để ngăn nó bị phá hoại thêm.”

Joanna thở dài. “Canh gác khoang sao chép. Sửa chữa hệ thống điều hướng. Điều tra các vụ án mạng. Đánh thức bản sao của thuyền trưởng. Và thực hiện những công việc thường nhật để tàu tiếp tục bay được. Chúng ta chỉ có sáu mạng thôi, Wolfgang à. Anh tính làm tất cả mọi thứ kiểu gì đây?”